

thiếu nhi



XUÂN ẤT MÃO



Nhân dịp Tết Ất Mão

XIN THÀNH CHÚC

*Các em Thiếu Nhi cùng toàn
thể Gia Đình một năm mới
hạnh phúc trong an lành và
thịnh vượng.*

GIÁM ĐỐC
Nhà sách Khai Trí
62, Lê Lợi — Sài Gòn



Cung Chúc Tân Xuân

ẤT MÃO — 1975

*Tòa Soạn kính chúc Quý vị thân hữu,
Quý anh chị em Kỹ giả Văn nghệ sĩ,
Quý vị Giám Đốc và Nhân viên phát
hành, Quý vị độc giả thân mến cùng
các em trong Đại Gia Đình Thiếu Nhi
một năm mới bình an và hạnh phúc.*

—thiếu nhi

XUÂN ẤT MÃO — SỐ 134 - 135

Ra ngày 26 - 1 - 1975

Chủ Nhiệm : NGUYỄN HÙNG TRƯỞNG — Chủ Biên : NHẬT TIẾN



Thư chủ nhiệm

Các em thân mến.

Năm Ất Mão đến với chúng ta trong sự buồn rầu lo âu.

Chúng ta đau buồn vì trong những ngày trước Tết, chiến tranh lại lan tràn với mức độ khốc liệt làm tàn phá biết bao nhà cửa, ruộng vườn, gieo nhiều tang tóc, khổ sở cho đồng bào chúng ta.

Hiệp định Hòa bình ký đã được hai năm rồi. Nhưng mỗi ngày đều có nhiều người Việt ngã gục trong cuộc chém giết giữa người Việt chúng ta. Những bạn trẻ dưới ba mươi tuổi, chiếm 3/4 trong dân số nước ta, chưa hề được thấy quê hương Việt Nam hưởng một ngày thái bình.

Chúng ta lo âu không biết trong những ngày sắp tới, chiến tranh sẽ thiêu đốt những vùng nào còn sót lại của xứ sở điêu tàn này.

Ngoài ra, đời sống của người Việt chúng ta vốn đã khốn cực càng ngày càng vất vả thêm lên. Theo như lời ông phó thủ tướng đặc trách phát triển kinh tế, tại miền Nam Việt Nam con số thất nghiệp lên đến 1 triệu người. Nhưng sự khó khăn không chỉ riêng ở xứ ta.

Trên thế giới, nạn lạm phát đang lan tràn khắp nơi cùng sự đình trệ mọi ngành thương mại cũng như kỹ nghệ gây ra nạn thất nghiệp trầm trọng. Đây là hậu quả của việc các nước Á rập tăng quá nhanh giá dầu.

Các cường quốc kinh tế cũng không tránh khỏi nhiều khó khăn trong đời sống dân chúng.

Tại Anh, nạn lạm phát đã tăng lên tới mức kỷ lục là 18, 3% trong một năm.

Tại Pháp, trong năm 1974 riêng kỹ nghệ xe hơi đã bớt 120.150 nhân viên.

Trên 6 triệu người thất nghiệp tại Mỹ, một nước từ trước đến nay tự hào có một mức sống sung túc.

Ông bộ trưởng tài chánh Nhật vừa tuyên bố đã có đến 700 000 người thất nghiệp tại Nhật và kêu gọi dân chúng Nhật cố gắng chịu sự khắc khổ trong một thời gian lâu dài.

Nạn thất nghiệp cũng gia tăng với mức độ đáng lo ngại tại Gia Nã Đại cũng như tại Tây Đức và nhiều quốc gia tân tiến khác.

Tại Ý, nạn lạm phát cũng leo thang đã ảnh hưởng cả giới trẻ em. Theo tin của hãng UPI đánh đi từ La mã, một em bé tên Bola Mola, 11 tuổi đã gửi cho ông già Nô.en một lá thư nhân mùa Giáng Sinh và được tờ Pacs Sera phổ biến, với những giòng chữ đầy cảm động như sau «Ông già Nô.en ơi, năm nay cháu không xin ông quà gì hết. Mà chỉ xin ông nếu có phép biến hoá, thì biến hộ con chó yều quí hiện nay của cháu thành một con mèo, vì con mèo thường ăn ít thịt hơn con chó, để ba má cháu khỏi hăm sẽ cho con chó của cháu đi»

Các em thân mến

Người ta thường nói: Mùa xuân là mùa hy vọng, chúng ta hy vọng rồi đây hòa bình thật sự sẽ đến với chúng ta, đem lại tình thương lẫn nhau trong lòng người Việt chúng ta.

Chúng ta hy vọng các khó khăn về kinh tế trên thế giới sẽ được giải quyết để cho mọi người sống yên vui.

Kinh nghiệm lịch sử cho chúng ta thấy dân tộc Việt Nam từ bao thế kỷ đã đạp trên mọi chông gai, vượt mọi cam go để tiến lên và mãi mãi trường tồn, các em cứ an tâm và hy vọng.

Thân mến chào các em.

NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG





SỜ TÁO QUÂN

Thủ Đô Sài Gòn
Hăm ba tháng chạp
Như những năm trước
Thần phải lên châu
Năm nay lần đầu
Thần xin phá lệ
Đường đi xa thế
Xăng nhớt đầu ra
Thời thì xa và
Những mong Thượng Đế
Chức giám một tí
Mượn giấy thay lời
Báo cáo một hơi
Qua đường Bưu Điện
Vừa rẻ vừa tiện
Lại đỡ nhiên khê
Gọn đủ mọi bề
Đắc co ! Thượng Đế ?

Năm qua dưới thế
Đủ chuyện dài dòng
Chẳng quản nhọc công
Thần báo cáo suốt
Sầu thương ả dột

Là chuyện Thiếu Nhi
Trước ra bốn kỳ
Sau xuống nửa tháng
Ngất ngư, lạng quạng
Hóa thành Nguyệt San
Tòa soạn la làng
Ế worse hoàn ế
Nhiều người hiên kể
Phải đổi nội dung
Giáo dục thì đưng
Bớt khô không khốc
Cấp thời bỏ phứt
Đường lối cũ mềm
Đồ ăn phải nôm
Văn chương cũng rứa
Tình yêu bừa phứa
Ma quỷ tầm lam
Sẽ chạy ăn ăn
Cam đoan hết lỗ
Cá anh phải giở
Bắt mạch Thiếu Nhi
Rời hạ bát gài,
Một liều thuốc bỏ
Cái gì, tưởng bỏ.
Hóa chuyện lòng thành

Muốn báo bản nhanh
Phải siêng lui tới
Phả, đền, miếu muội
Lễ bái khắp nơi
Khẩn 4 phương trời
Lấy 10 phương phôi
Ngày rằm, mùng một
Chủ nhiệm ăn chay
Chủ biên mỗi ngày
Phải nắn khăn khăn
Chịu làm như rùa
Sẽ được đẹp trời
Báo chạy một khi
Tiền vợ không hết

Lời khuyên sao xài
Báo vườn ế dài
Biết còn trông ai ?
Ngoại trừ Thượng Đế
Nhờ Ngài một tí
Vé số cặp mười
Cho trảng một hơi
Chục kỳ liên tiếp
Ối chà, phải biết
Báo khỏe như voi
Ốp sít thật tươi
Ruột dầy còm còm
Trở về khỗ lớn
Ra mỗi nửa tuần
Qua năm qua xuân
Sẽ tặng Thượng Đế
Hạt dưa, mứt bí
Lạp xường, chả giò
Dưa hành, thịt kho
Một mâm tá hụ
Năm nay buồn rù
Chả có quà chi,
Lòng thành thôi thì
Cố cặp heo giấy
Tòa soạn làm lấy
Chẳng tốn cái chi
ORIGAMI
Nghệ thuật hình xếp

Hay ho ra phết
 Ngài thích học không?
 Chả nhất mỗi tuần
 Có khóa miễn phí
 Nều Ngài hoan hỉ
 Thần sẽ ghi tên
 Nhờ chú Chủ biên
 Dành cho một chỗ
 Cuối khóa thi đỗ
 Tốt nghiệp lãnh bằng
 Ghi tên Ngọc Hoàng
 Chữ to to chẳng
 Sao ra ngàn bản
 Lông kiếng, lông khùng
 Bà con Thiên cung
 Lạc xệch con mắt.

Qua phần tin tức
 Bà con Thiều Nhi
 Diễm mặt tùy nghi
 Nhớ ai, thần nói
 Suốt trong năm ngoái
 Mất biệt Đình Gô
 Ra công thăm dò
 Vẫn biệt tăm tích
 Hỏi ra mới biết
 Các quán thịt cầy
 Trong suốt năm nay
 Ra như bướm bướm
 Thật là ghê gớm
 Khùng khiếp, kinh hoàng
 Dân khuyên bỏ làng
 Di cư tốt lối
 Biết đâu mai một
 Nồi hăng «gấu gấu»
 Nhậm nhết, tiền sấu
 Gấp miếng chả chó
 Ôi cha... bớ, bớ!
 Miếng gì dai dai
 Thịt này của ai?
 Mài gì quen thuộc?
 Thôi rồi, vô phước
 Dùng chả «Đình Gô»

Chỉ nghĩ sơ sơ
 Đã thấy bở vía
 Thôi thì tình thế
 Đã vậy, chẳng mong
 Siêng Thị Hoa Hồng
 Mở cửa trở lại
 Chúc cho tam đại
 Nhà họ Đình Gô
 Trong cơn số bở
 Tái qua nạn khỏi

Nhà ông còm cõi
 Danh hiệu Bách Khoa
 Suốt một năm qua
 Cũng lờ tưng tít
 Độc giả xoắn xuýt
 Hỏi thăm đâu rồi?
 Sao chẳng tăm hơi
 Bài không thấy có
 Câu hỏi mắc mớ
 Chết đống ừ ừ
 Ôi thời vàng son
 Nay còn đâu nữa
 Bách Khoa bớ bớ,
 Ở đâu thì về
 Năm mới năm mới
 Làm lại tuốt lối
 Bà chân nhí nhót
 Bút hiệu Mai Loan
 Cũng tỉnh chạy làng
 «Chị ơi» lờ tít
 Đường trần mờ mịt
 Biết kiếm nơi đâu
 Đi làm... mọc râu!
 Thôi liệu về nhé
 Một bầy em bé
 Vẫn thích «chị ơi»
 Qua năm phục hồi
 Tác phong ngày cũ
 Ô mai cá hũ
 Thà hồ ngâm xài
 Thích mê em tươi
 Mạn mạn, về gấp!

Còn vài nhân vật
 Cũng biệt tăm hơi
 Vịt Mồ bác ơi
 Sao nở lờ tít
 Bài vô mù tịt
 Chẳng sèn chữ nào
 Độc giả nháo nháo
 Hay đã thành sao (sáo vịt)

Ôi càng báo cáo
 Càng thấy mùi lòng
 Hay Văn Văn Trung
 Đặng Hoàng đều rứa
 Thần chẳng nhắc nữa
 Kéo lại khước rứa
 Cả năm bị rứa
 Tội gì một xác.



Giờ qua chuyện khế
 Những chuyện thật vui
 Thương Đê Ngài ơi,
 Xin nghe cho kỹ
 Thần xin bật mí
 Một tin động trời
 Nghe qua xong rồi
 Chắc Ngài té xỉu



Thiếu Nhi bé xiu
Nhưng bé hạt tiêu
Khốn đốn trăm chiều
Nhưng gan Cóc tía
Dù cho yếu địa
Số phận long đong
Lỗ tổng tông tông
Mấy phen hát chết
Năm mới «pha» hết 1
Trở lại như xưa
Ôp xết in bừa
Trên khuôn khổ lớn
52 trang cộm
Màu sắc linh đình
Hình thức vung vỉnh
Nội dung khốc thiết.
Tăng cường đủ hết
Bốn phương anh hào
Vàng dây coi sao
Không lẽ bết mủi
Thượng Đế nếu phải
Là Đấng Tối Cao

Kính đến chớ đo
Hãy nhìn cho rõ
Ra tay phò trợ
Cho kẻ một phen
Nhất định không quên
Ta ơn một lễ
Hao, bỏ, gà, què
Giờ chớ linh tinh
Rượu thịt vung vỉnh
Tha hồ tẩy lầy
Đây là bột mì
Mời có sơ sơ
Chờ tất nhất qua
Sẽ tường trình kỹ

Bây giờ thôi nhè
Giấy ngân tình dài
Thần xin bái bai
Ô Vua Thượng Đế
Sang năm có xế

Xứng nhót da thừa
Da gió, bão, mưa
Cũng lên bái yết
Nhớ ngài ra phết
Nhưng phải dằn lòng
Gạt lệ rờn rờn
Hẹn nhau năm tới
Nhận dịp xuân mới
Thần xin chúc Ngài
Mạnh khoẻ sống dài
Hơn ông Bành Tở
Đất đai, tiền của
Gia tăng đều đều
Con sinh nhiều nhiều
Cháu thêm cả đống
Thư ngôn bất tận
Mà giấy lại khan
Tình cảm chưa chen
Kề sao cho xiết
Thôi đành chấm hết
Đong dẫu ký tên
Còn phải mua tem
Ra bưu điện gửi
Cầu mong thư tới
Đúng ngày hăm ba
Bệ rồng mở ra
Thay thần Bái Yết
Thủ Đồ nước Việt
Ngày tháng đã ghi
Ký tên một khi
Tê... ao... sắc... Táo!

T A O





Những ý nghĩ rời lúc Xuân về

NHẬT-TIẾN

Buổi chiều ở tòa soạn, bầu không khí thật vắng vẻ đìu hiu. Hôm nay là ngày đầu tháng chạp. Bằng giờ này những năm trước, quang cảnh ở đây thật nhộn nhịp. Bàn làm việc không lúc nào là không có người ngồi. Hồ sơ, tài liệu, bài vở và thư từ độc giả gửi về chất ngập mắt. Và thêm vào đó, luôn luôn có tiếng cười rộn rã của rất đông người trong Gia Đình Thiếu Nhi : Đình Gô, Mai Loan, Tuyên Quang, Việt Thảo, Mai Hoạt. Những giờ phút ấy, công việc thật ngập đầu, cả một guồng máy chuyển động, từ tòa soạn đến phòng xếp chữ, phòng in, phòng xếp giấy.v.v... để hoàn thành một số báo xuân cho đúng với hạn XUÂN ẤT MÃO

kỳ. Tờ báo khổ lớn, dày gấp đôi và trong một thời gian càng ngó lên cuốn lịch, càng thấy như bị thôi thúc dồn dập. Tôi nhớ là tôi đã cầu kinh, bực dọc thật nhiều lần. Bài trình bày không đúng ý, kiểu chữ này sai với maquette, bản kẽm kia chưa đục hết những vệt dính còn lẫn lên trang giấy... và cả trăm công việc nhỏ nhặt linh tinh khác. Bề ngoài, tôi đã thể hiện đúng tính cách của một kẻ bồn chồn, lo lắng trước trách nhiệm điều hành một tòa soạn đang thai nghén một tờ báo xuân, nhưng trong lòng, trái lại, tôi thấy êm ả vô cùng. Tôi yêu công việc tôi đang làm. Thượng Đế lại ưu đãi dành cho tôi được cái quyền chọn lựa công việc mà mình ưa thích. Tôi không mong ước gì hơn là mọi việc vẫn chuyển vận đều hòa như thế, với tất cả những người cộng sự với tôi bây giờ, trong công việc này, đó là chưa kể ở đâu đó trên toàn quốc còn có cả một số lượng độc giả đang đón chờ cái kết quả cụ thể của chúng tôi sau những ngày mệt nhọc.

Vui nhất là lúc báo đã được phát hành. Tòa soạn còn đông đủ hơn bao giờ hết. Có những lúc nhiều người phải cheo lên mặt bàn, hay ngồi xôm trên đồng hồ sơ bữa bãi để bàn tán om sòm, để chia sẻ với nhau niềm hãnh diện là đã chạy đua đạt thắng lợi

với sự trôi qua vùn vut của thời gian.

Mùa xuân đã đến với tôi ngay từ những giây phút đó. Đó là những giây phút tươi đẹp nhất trong cuộc đời của những người làm báo. Và tôi đã được trải qua bốn mùa xuân liên tiếp kể từ ngày Thiếu Nhi ra đời.



Năm nay, những ngày giáp tết cũng đã đang trở về. Hôm nay là ngày đầu tháng chạp. Cái bàn lớn của tòa soạn, (cái bàn quá khổ biến chế từ một cái divan,) bây giờ vẫn nằm đó. Những tài liệu, hồ sơ và thư đọc giả nằm rải rác trên mặt bàn. Nắng chiếu qua khe cửa rọi một vệt sáng thật dài vẫn bụi đến chỗ tôi ngồi. Phía bên cạnh, vài chiếc ghế gỗ xô lệch mà một hai người đã tất tả tới rồi lại tất tả đi. Bài vở vẫn đầy đủ. Báo sẽ ra kịp ngày.

10 — THIẾU NHI

Nhưng không còn bầu không khí hồi hã ngày xưa. Không còn có những dịp để gặp gỡ với nhau ngẫu nhiên, để chề bai nhau i eo, để nhìn với nhau bằng những cái nhìn bực dọc.

Trong nỗi buồn quanh hiu đó, tôi vẫn thấy là mùa xuân đang trở về. Cuốn lịch mới treo trên tường chụp rõ một cảnh xuân. Tờ nhật báo trên mặt bàn dành một chỗ thật rộng để quảng cáo cho tờ báo xuân sắp phát hành. Cuốn lịch Tam Tông Miếu, cuốn lịch sách xuân tử vi, những tấm thiệp chúc tết mang đầy màu sắc xuân, tất cả đã nhắc nhở là mùa xuân sắp về. Tôi cũng cố tự nhắc tôi điều đó. Nhưng tôi chợt khám phá ra rằng tôi không lay chuyển nổi một nỗi rùng rùng, lạnh nhạt không biết đã xâm chiếm tâm hồn của tôi từ bao giờ. Sự rùng rùng này đã khởi sự từ bao giờ nhỉ ? Có lẽ từ ngày có những chiếc thiệp Giáng Sinh đầu tiên được bày bán ở hè phố chăng ? Có lẽ từ ngày báo rút xuống khổ nhỏ chăng ? Hay là kể từ khi những tin tức đầu tiên về Phước Long được loan trên mặt báo và sau đó là những hình ảnh đôn đau không thể nguôi được của đồng bào ruột thịt ở đó đã và đang phải chịu đựng.

Có lẽ là tất cả. Mỗi phía một ít. Mỗi ngày một tăng. Hèn chi

(xem tiếp theo trang 91)

XUÂN ẤT MÃO



XÔNG NHÀ NGÀY TẾT

VĂN TRUNG

Các cụ ta đã có dạy «Cổ thờ có thiêng, cổ kiêng có lành». Thế nên việc xông nhà, xông đất vào ngày đầu năm được các cụ chú ý đặc biệt.

Các cụ bảo rằng ngày đầu năm, hễ nhà nào mà được người vui vẻ, hiền lành, dễ tính đến xông nhà thì suốt năm, nhà ấy sẽ gặp may mắn, làm ăn tới đâu, thành công tới đó. Nhưng nếu chẳng may gặp một người hung hăng, độc ác hoặc ngáy ngô, khờ khạo tới xông nhà thì cả năm nhà ấy sẽ gặp toàn điều xui, cái đầu lên không nổi, làm ăn thì dưng dưng hồng đỏ, học hành thì đầu rớt đáy.

Bởi vậy, nhiều người rất cẩn thận, muốn tránh việc làm ăn thất bại, trước ngày tết họ đã lo kén người tới xông đất. Nhiều gia đình trong đêm giao thừa sau

XUÂN ẤT MÃO

khi đi lễ chùa, lễ miếu về, thường chọn người nét na nhất trong nhà vào xông đất. Có người quá cẩn thận, đã khăn áo chỉnh tề, tự xông nhà, xông đất lấy.

Người xông nhà theo lệ xưa thường mang theo một phong pháo để đốt mừng chủ nhà. Sau đó, tùy theo, chủ nhà là thành phần nào trong xã hội mà cất giọng chúc những điều thật tốt lành.

Nếu chủ nhà là nhà nông thì chúc «Phong đăng hòa cốc».

Nếu chủ nhà là thương gia thì chúc «Nhất bản vạn lợi» hay «buôn may bán đắt».

Nếu nhà có bậc già lão thì chúc «Tăng phúc tăng thọ».

Nếu chủ nhà là quân nhân, song chức tại chức «Thăng quan tiến chức».

THIỆU NHỊ 11

Để đáp lễ, chủ nhà cũng lựa những lời đẹp để nhất chúc lại khách cùng với sự đón tiếp rất nồng hậu. Có người còn lấy tiền phong bao điều biểu khách gọi là mừng tuổi mới và mở hàng.

NHỮNG ĐIỀU KIỆN

Nếu việc xong nhà, xong đất đã trở nên quan trọng thì việc giữ gìn lời nói hành động trong ngày đầu năm mới cũng là một mối quan tâm của đồng bào ta.

Theo các cụ thì đầu năm mới không được nói phạm tới những điều gì hoặc có những hành động nào mà các cụ cho là sẽ mang lại sự không may cho mình trong suốt năm.

Các cụ dạy muốn tránh khỏi bị xui hay bị giông thì trong ba ngày tết, ta không nên gặt gồng, cau có, không la hét, giận dữ, không nói con khỉ, con tiều, không đánh đồ diếu, không làm bể bát đĩa, không được mặc đồ trắng là điềm tang chế, không được để cho con nít la khóc.

Người đang có đại tang, kiêng không đi chúc tết bà con bạn hữu tránh không nên mang đồ tang số gai đến nhà người khác.

Khi quét nhà thì kiêng không được quét rác ra ngoài hoặc hốt vứt đi, mà phải đánh đóng vào xó nhà, chờ sau lễ động thổ mới được hốt bỏ đi.

XUÂN VỀ

*Xuân về trời đất vui tươi,
Xuân về mong nở nụ cười trên môi,
Xuân về vui vẻ khắp nơi,
Xuân về rực rỡ bầu trời xuân xanh,
Xuân về ngọn gió xuân lành
Xuân về thơm ngát hương tình xuân
tươi
Xuân về xuân đã về rồi.
Xuân về tươi thắm người người đều vui.*

MAC CHÂU SA
(Đà Nẵng)

Tục kiêng đồ rác này do sự tích con hầu Như Nguyệt ở bên Tàu mà ra. Theo sách sưu thần ký thì xưa ở bên Tàu có một người lái buôn khi đi ngang qua hồ Thanh Thảo, được thần hồ tặng cho một con hầu tên là Như Nguyệt. Người lái buôn mang con hầu về nhà nuôi và được ít lâu thì trở nên giàu có lạ thường.

Nhưng một hôm đứng vào ngày mồng một tết, người lái buôn đánh nó, làm nó sợ chạy rút vào đồng rác, rồi biến mất. Sau đó, người lái buôn làm ăn sa sút và trở nên nghèo khó.

Tục kiêng hốt rác này sau truyền sang nước ta và được đa số dân chúng tin theo.

VĂN TRUNG



HỌA PHƯỚC KHÔN LƯỜNG

DƯƠNG VĂN TY

(Kể theo chuyện «As rich as Croesus»)
Cho các bạn lớp Bảy — 6 T.C.V.

Mấy ngàn năm trước đây ở Á châu có một vị vua tên là CROESUS cai trị một xứ thông rộng lắm nhưng rất trù phú và đông dân. Người ta bảo chính vua Croesus là người giàu có nhất thế giới, mọi người đều biết tiếng ông, đến nỗi về sau, muốn nói đến một người rất giàu, họ thường ví là giàu như Croesus.

Thật vậy ông rất giàu, ông có đủ mọi tiện nghi : nào cung điện nguy nga, áo quần xa hoa và hầu như tất cả báu vật đều nằm trong tay ông. Bởi vậy ông thường tự hào : Ta là người sung sướng nhất.

XUÂN ẤT MÃO

Một ngày kia, có một nhà thông thái ở bên kia bờ biển du lịch sang Á Châu. Người này tên là Solon. Ông là một luật gia ở thành Nhã Điền ở Hy Lạp. Ông nổi tiếng là có học vấn uyên thâm nên nhiều thế kỷ sau khi ông chết, mỗi khi muốn ca tụng sự hiểu biết của ai người ta thường ví là «Uyên bác như Salon».

Solon đã nghe tiếng Croesus và vì thế một hôm ông đến yết kiến nhà vua. Bấy giờ Croesus lại càng sung sướng và hãnh diện hơn vì người uyên bác nhất thế giới lại là thượng khách của ông. Nhà vua bèn đưa Solon đi xem khắp nơi trong cung điện, từ những căn phòng mệnh mông có trải những tấm thảm thật hoa mỹ đến những bàn ghế, tranh ảnh và sách vở quý giá. Rồi nhà vua lại mời vị học giả ra xem vườn Thượng uyển, nơi trồng hàng ngàn vạn thứ hoa cùng cây ăn trái quý và hiếm có từ khắp trên thế giới.

Tối đến nhà thông thái được nhà vua khản khoản đãi tiệc. Trong lúc vui chuyện, nhà vua mới hỏi khách rằng :

— «Solon, Ngài có thể cho ta biết, theo ý ngài, ai là người sung sướng nhất thế giới?»

Hỏi như thế nhưng nhà vua tin chắc Solon sẽ trả lời : «Chính là bệ hạ».

THIẾU NHI — 13

Nhưng nhà thông thái im lặng một lúc rồi nói :

— «Thần nghĩ đến một người nghèo sống ở Nhấ Điện tên là Tellus và thần tin chắc ông ta là sung sướng nhất».

Thật đó không phải là câu trả lời mà nhà vua mong muốn. Tuy vậy nhà vua phải dấu nổi thất vọng của mình rồi hỏi tiếp :

— «Tại sao ông nói thế» ?

Vị khách đáp :

— «Tâu Bệ hạ, vì Tellus là một người chất phác, làm lung vất vả để nuôi nấng và dạy dỗ cho các con. Đã thế ông lại gia nhập quân đội và hết lòng bảo vệ đất nước. Bệ hạ thử nghĩ xem còn ai hạnh phúc hơn người đó?»

Một lần nữa, Croesus lại nén sự thất vọng và trả lời :

— «Chưa chắc ! Nhưng theo ngài nghĩ, sau Tellus còn ai là người hạnh phúc nữa ?»

Lần này nhà vua tin tưởng Solon sẽ nói : « Chính là bệ hạ » Nhưng Solon lại đáp :

— Thần đã nghĩ đến hai thanh niên ở Hy Lạp mồ côi cha từ lúc còn nhỏ và dù rất nghèo, họ đã cố làm việc vất vả để phụng dưỡng bà mẹ và lúc nào cũng chỉ nghĩ làm sao cho mẹ vui lòng »

Đến đây thì nhà vua nổi giận hỏi nhà thông thái :

— Tại sao ông chẳng đếm xỉa gì đến tôi ? Ông thấy của cải và quyền thế của tôi chẳng ra gì

sao ? Tại sao ông lại coi những người nghèo đó hơn cả vị vua giàu nhất thế giới ?

Solon ôn tồn đáp.

— Tâu bệ hạ, hiện giờ thần không dám nói chắc bệ hạ có sung sướng hay không, vì không ai biết sự rủi ro sẽ đến với mình lúc nào...

Nhiều năm sau, bỗng xuất hiện một vị vua quyền thế ở Á châu tên là Cyrus, cầm đầu một đạo quân hùng hậu, chiến thắng từ xứ này đến xứ khác, từng sáp nhập biết bao quốc gia vào đế quốc Babylon của ông. Vua Croesus, với tài sản đồ sộ đó cũng không chống nổi đạo quân bách thắng này. Tuy vậy nhà vua cũng tận lực chiến đấu, cho đến khi kinh thành bị chiếm, cung điện ra tro, cả kho tàng bị cướp đoạt và chính nhà vua cũng bị cầm tù.

Khi bình định xong, vua Cyrus bảo với cận vệ ông ta :

— Chính tên Croesus này làm phiền ta không ít, làm ta hao binh tổn tướng cũng nhiều. Hãy đem hẳn ra xử tội để làm gương cho những kẻ nào ngu dại dám chống lại ta.

Liền đó, đám lính lôi vị vua thất thế ra giữa chợ. Họ dùng những kèo cột nơi cung điện đồ nát của nhà vua để dựng lên một dàn hỏa thiêu. Khi chất xong họ trói vị vua đáng thương kia vào và sửa soạn châm lửa đốt. Họ còn nói : «Chúng ta sắp có một

ngọn lửa biết giãy giụa rất vui mắt. Cửa cái ông ta sẽ đốt cháy ông ta vậy».

Về phần nhà vua Croesus, thân mình bầm tím và máu me khắp người nằm trên đàn hỏa, không còn ai thân thích để xoa dịu khổ đau. Ông ngẫm nghĩ đến lời Solon nói với ông hôm nào. Ông khẽ gọi : «Ôi! Solon! Solon!»

Lúc đó tình cờ vua Cyrus ngự giá qua và nghe tiếng ông than thở, mới gọi quân lính lại mà hỏi rằng : «hắn ta nói gì đó».

Một người trong bọn vội tâu : «Tâu bệ hạ hần nhắc đến Solon».

Cyrus bèn đến gần và hỏi Croesus :

— «Sao ông lại gọi tên Solon».

Lúc đầu Croesus im lặng, nhưng sau đó vua Cyrus dùng lời lẽ ôn tồn gần hỏi thì Croesus bèn kể lại cuộc viếng thăm của Solon khi trước và những điều ông ta đã nói :

Câu chuyện kể lại làm cho Cyrus nghĩ ngợi nhiều.

Quả thật vậy, nào ai có biết được khi nào tai họa sẽ đến với mình. Rồi nhà vua tự hỏi nếu một ngày nào đó ông cũng bị mất hết quyền hành và bị cầm tù như Croesus thì sao ? Bởi thế nhà vua nghĩ tiếp : «Thật ra không nên bạc đãi người đã thất thế. Ta phải đối xử với Croesus như ta muốn người khác đối xử với ta».



CON NHẢI TRONG BÌNH NƯỚC

— Bạn muốn biết ngày mai trời nắng hay mưa các bạn không cần mua hán thử biểu làm chi cho tốn tiền. Các bạn hãy cùng tôi làm một cái hán thử biểu chẳng tốn «xu» nào mà chúng ta bắt chước báo Petit Journal Illustré bày cho chúng ta.

Mời các bạn bắt đầu vào «diệc» Lấy một cái bình miệng rộng bằng chai thấy được, đổ nước vào và làm một cái thang con đặt vào. Xong rồi, bạn bắt một chú nhái con bỏ vào, nhớ nước già hơn nửa bình, đoạn lấy vải mùng (màn) bịt miệng bình lại, khi nào con nhái leo lên khỏi mặt nước là ngày mai nắng. Nếu nó ngồi tít dưới đáy bình để nhìn lên ấy là mai sẽ có nước rơi.

VƯƠNG DUY *su tam*

(Nhóm V.N Hôn Tha)

Và rồi nhà vua trả tự do cho Croesus và từ đó về sau, ông ta đối xử với Croesus như một trong những người bạn đáng trọng nhất.

DƯƠNG VĂN TY

(Tam Kỳ)



CHUYỆN CỔ TÍCH

MÔI THÙ GIỮA CHUỘT VÀ MÈO

THÁI LINH LĂNG

Ngày xưa ngày xưa, vương quốc chuột ở một vùng thềm thang, biệt lập. Vì thuở ấy con chuột nào cũng to hơn voi. Thân hình chúng lại gọn gàng khi di chuyển chạy nhảy, không ồ ề cục mịch và bất cân xứng như voi... Nghĩa là chuột vẫn có hình dạng như hiện nay, mà chúng ta phải tưởng tượng nó to lên, to lên...

Chuột vua ở trong cung, chuột quan ở các dinh thự xây cất đẹp đẽ, ráp một kiệu công ra vào hình chữ U úp ngược. Và dĩ nhiên hồi đó chúng biết nói tiếng người. Bởi vì vua chuột có một ống sáo thần như ý. Công chúa chuột bạch thường lên dùng ống sáo thổi lên để đạt ước nguyện.

XUÂN ÁT MÃO

Nàng biến ra một người con gái đẹp đẽ, cõng lưng linh chuột để thờ thần đạo chơi, y như loài người chúng ta cõng voi vậy đó.

Bỗng một hôm có anh chàng thợ săn lạc lối đi vào vùng của chuột. Anh ta thấy những linh hầu, cung nữ chuột thì thích quá muốn săn bắt ngay, để mong bán làm giàu. Công chúa chuột bạch hoảng hốt ngăn lại. Chàng thợ săn cũng chợt thấy một nhan sắc đáng yêu hơn, đáng để quên hết tất cả. Nhưng công chúa chưa tiện dẫn chàng thợ săn về hoàng cung. Nàng muốn về trước để thổi sáo, hầu xin thần tiên hóa cả nước nàng thành loài người.

Nàng đã tính sai. Chớ chỉ nàng xin biến chàng thợ săn thành chuột như nàng thì khỏi gặp nghịch cảnh sau này.

Vua chuột chiều ý con nhưng trong bụng không bằng lòng chút nào với phò mã người.

Theo thời gian chàng thợ săn cũng khám phá ra bí mật về ống sáo thần, cô vợ có đuôi và nhất là chuột. Công chúa cũng sợ hãi đã khiến phò mã để ý rằng từ khi chàng đến đây cái giống vật lạ ấy đâu mất hết.

Rồi nghĩ vẩn, nghĩ vơ, chàng lo sợ tương lai. Ông «Ác» trong người lại giục giã. Chàng ta ăn cắp ống sáo thần, trốn đi, không quên thổi lên xin cả nước biến lại hình giống chuột như xưa.

THIẾU NHI — 17

Đau đớn thay cho sự phản trắc của chàng thợ săn. Vì nếu ông sáo thần bị dùng vào việc bắt chim, nhất là không còn ở trong tay vua chuột... Tức thì nước chuột bùng hỏa ti hon. Nhỏ như những con chuột hiện giờ Phút chốc vua, hoàng hậu, công chúa, quan quân, lính, tỳ, dân chúng... ngơ ngác trước biển cỏ kêu chi choé phóng vút đi từ phía. Cả một hoàng thành bỗng trở thành không lối đối với họ. Chốn của họ phải là một nơi nhỏ bé đủ để dung thân.

Chàng thợ săn cũng không bao giờ săn được giống vật lạ nữa. Âu sâu và hối tiếc mang sáo thần trở về với thế giới loài người đầy dẫy xảo trá, lọc lừa. Ông sáo thần từ đó cũng hết lianh nghiệm, được chàng ta treo ở phòng ngủ, mỗi lần nhìn đến là thêm nhớ kỷ niệm xưa. Chàng ta ngày càng mang tật say sưa. Bản tính vốn khoe khoang, chàng ta lè nhè kể chuyện kỳ ngộ giữa rừng hoang với đám bè bạn cũng xấu bụng như chàng.

Rồi câu chuyện lọt vào tai ông quan tham lam vùng ấy. Ông quan cho đòi chàng thợ săn đến hỏi rõ sự tình, toan tính việc chiếm đoạt ông sáo thần. Chàng thợ săn hồi hải theo lệnh quan đến hầu, để minh oan chàng hứa sẽ nộp quan ông sáo ngọc.

Trong lúc ấy, công chúa chuột

bạch đang thương theo vết phò mã phản bội. Nàng hy vọng lấy lại ông sáo, hy vọng được như xưa. Vì nàng quá nhỏ bé, nên lâu lắm nàng mới tìm ra phòng riêng của chàng thợ săn. Nàng trèo lên vách, cắn sợi dây treo. Ông sáo ngọc đứt dây rơi xuống nền gạch vỡ tan từng mảnh vụn.

Thời thế là hết! Nàng ta đành phải chấp nhận cuộc sống mới vậy.



Còn phần chàng thợ săn, vì không có ông sáo thần cho ông quan tham lam nên bị bắt giam và tra tấn. Cả cha mẹ của chàng cũng bị khảo đả đến chết. Chàng thợ săn uất ức nguyên sẽ trả thù kẻ nào đã làm vỡ ông sáo thần. Chàng ta chết không nhắm mắt.

Công chúa chuột bạch tìm đến lao tù. Hai hàng râu của nàng thập thò lay động. Đôi mắt đen nhánh quan sát đôi mắt của kẻ chết mỗi trợn trừng, âm ảm...

Từ đó chàng thợ săn hóa kiếp thành giống mèo, để suốt đời rình mò, săn bắt lũ chuột cho thỏa ước nguyện. Thương thay cho số kiếp của chuột.

THÁI LYNH LĂNG
XUÂN ẤT MÃO



TRẦN THỊ TUỆ MAI

BÉ XUÂN KỂ CHUYỆN

Xuân đây nè, bé Xuân
Năm nay lên mười tuổi
Học lớp bốn trường công
Chơi nhảy dây rất giỏi.

Mẹ chê Xuân hay nói
Lí lắt cả ngày thôi
Mà cũng lại hay cười
Như là con nắc nẻ!

Xuân biết trông em bé
Nhà Xuân đông lắm cơ
Xuân đứng hàng thứ tư
Trong đàn con bầy đũa.

Anh lớn mười lăm đó
Em út mới lên ba
Út xinh xinh nhất nhà
Việc Xuân là trông nó.

Xuân biết ru em ngủ
Đưa võng, hát à ơi...
Xuân biết dỗ em chơi
Cho em đừng quấy mẹ.

Nhiều khi em đòi bố
Khiến Xuân mõi ghê người
Nhiều khi em khóc dai
Khíến Xuân bực mình quá.

Nhưng Xuân không đánh nó
Vì bố mẹ dạy con:
«Trong nhà phải thương nhau
«Nhất là khi còn bé...»

XUÂN ẤT MÃO

ANH EM XUÂN

Anh em Xuân đều khỏe
Chẳng ai cần thuốc men
Hàng xóm vẫn thường khen:
«Trẻ nhà này hay thật!»
Đêm ngủ khò một giấc
Sáng dậy sớm tỉnh mơ
Người đun nước pha trà
Người quét nhà mở cửa.

Xuân rửa bình pha sữa
Em bé dậy là ăn
Mẹ soạn mớ áo quần
May xong hồi khuya đó.
Mẹ đem tiền ra chợ
Giao trả hàng người ta
Rồi mua thức ăn nhà
Mang vào bếp sửa soạn

Người nào đi học sáng
Giúp việc nhà buổi chiều
Người nào đi học chiều
Giúp việc nhà buổi sáng.
Xuân và ba anh lớn
Đều có việc nhà chia
Còn ba em nhỏ thì
Chưa phải làm chi hết.

Bố mẹ chia công việc
Chẳng đứa nào dám sai
Bố thường vắng cả ngày
Mẹ ở nhà nhắc bảo
Mẹ cắt may quần áo
Toàn quần áo trẻ con
Cho sạp chợ Saigon
Họ đưa nhiều lắm nhè.

Mẹ bảo: «Công may rẻ
«Mình chịu khó làm nhiều
«thì mới có tiền tiêu
«Bây giờ thời buổi khó».

TRẦN THỊ TUỆ MAI
THIỆU NHI — 19



MÙA XUÂN THÀNH PHỐ BIỂN

HOÀI LINH

Mùa xuân trở về với thành phố khi những cum mây xám tàn đông trôi đi mất. Và một lúc nào đó thấy ngõ ngang khi thành phố đã đổi khác? Những hàng cây xanh tươi nụ mới. Những chiếc lá xanh mềm êm ái bao phủ khắp các cành cây khô héo ngày nào trong mùa đông lạnh giá. Phố biển như đẹp hơn lúc nào, khi chúa xuân về trong huy hoàng rực rỡ. Thành phố tung bừng, nhộn nhịp, mừng vui như mở hội. Lòng người cũng reo vui cùng nắng xuân êm đềm trải dài trên đường phố. Xuân như đến thật gần, xuân như hiện diện khắp mọi nơi.

Nắng hoàng hôn trải dài trên bãi biển buồn tênh. Trên bãi cát trắng mịn, in những dấu chân

của người lữ hành cô độc nào đi qua để lại. Rồi sóng biển cũng xóa tan như kỷ niệm rồi cũng đi vào quên lãng. Hỡi người bạn xưa dấu ai, còn nhớ một chút gì không mùa xuân năm nào ta và bạn trên bãi biển này. Dấu chân, ta, dấu chân bạn đã từng in trên vùng cát trắng. Và sóng biển đã xóa tan đi như kỷ niệm của ta và bạn mờ phai theo năm tháng. Hàng phi lao rì rào ven biển, màu hoàng hôn nhuộm tím cả chân trời. Bãi cát trắng chờ vơ những vỏ sò, vỏ ốc, buồn trầm lặng như giấc ngủ cô miên của một loài chim biển. Bạn đã như một cánh chim biển vẫn hoài phiêu du khắp bốn phương trời và ta, vẫn hoài mong đợi ngày cánh chim hải yến mỗi cánh quay về chốn cũ. Mặt biển tím ngắt, êm đềm phẳng lặng. Sóng biển nhấp nhô, trắng xóa. Từ ngàn khơi xa dịu vợi, một đàn chim biển kéo nhau bay về. Chúng lượn quanh những ghềnh đá cheo leo ngoài bãi. Ta muốn đưa tay vẫy gọi. Đột nhiên, đàn chim vỗ cánh bay xa, và ta ngơ ngác nhìn theo. Những cánh chim nhỏ nổi bật trên nền trời tím thẫm. Ta vẫn còn lang thang trên bãi biển, gió đêm thổi lạnh lạnh.

Cúi xuống nhặt một vỏ sò nhỏ, ta nắm chặt trong tay, ngắm nghía rồi thả xuống. Sóng biển sẽ cuốn mất hút như những dư âm

XUÂN ẤT MÃO

ngày cũ đã chìm lắng trong lòng đại dương. Vài cánh chim lẻ loi vọi vã bay ngang. Chiều hoàng hôn trên bãi biển buồn tẻ tái.

Sóng biển rì rào, hàng phi lao xào xạc, lời ru của biển thật dịu dàng. Dịu dàng như một ngày sẽ tới nắng xuân êm đềm, gió xuân ẻo lả. Khung trời xuân ngất niềm vui Mùa xuân, thành phố biển...

HOÀI LINH

(bút nhóm Thiên Thanh)



TÒ MÒ

5 Công ty dầu lửa lớn nhất

Đây là 5 công ty dầu lửa xếp theo thứ tự về số lượng bán ra và vốn liếng của họ:

1. Exxon (tên mới của Esso) Standard Oil Corporation Co New Jersey, USA (do tỉ phú John D. Rockefeller thành lập)

2. Royal Dutch Shell của người Hoà Lan và Anh chung nhau (do huân tước Herry Deterding sáng lập)

XUÂN ẤT MÃO

3. Texaco, của người Mỹ, đặc biệt mạnh tại thị trường trong nước (Hoa Kỳ) có quyền lợi lớn ở Gia nã Đại, Vénézuéla, Colombie.

4. Mobil Oil, hợp tác xã đặt căn cứ ở Hoa Kỳ, với 1/2 số bán ra thị trường trong nước nhưng cũng phân phối tại Âu, Á Phi và Úc.

5. British Petroleum Co (BP) Hợp tác xã của người Anh với 50% số vốn của chính Phủ. Có quyền lợi lớn tại các khu thuộc ảnh hưởng Anh cả ở Á Rập và vịnh Ba Tư. Được đặc nhượng các mỏ dầu lửa ở Biển Bắc.

Nguồn gốc que diêm

Lúc đầu các que diêm đều là những que củi nhỏ, ở đầu có tấm lưu hoàng và chúng chỉ cháy khi tiếp xúc với lửa thôi.

Năm 1816, một nhà hóa học ở Ba Lê tên là Derosne chế ra thứ bột lửa lân tinh : Người ta nhúng que diêm trong bột lân tinh rồi đánh nó lên trên một miếng dạ, ni hay bấc là có lửa ngay. Đó là nguyên tắc chính của que diêm ngày nay.





NHỮNG CHỮ QUỐC...

Quốc là một danh từ gốc chữ Hán để chỉ một nước có địa dư, nhân dân, chủ quyền. Ngoài ra danh từ Quốc được ghép với một danh từ khác để trở thành một danh từ kép để chỉ những gì thuộc về nước đó,

Đầu tiên là *Quốc gia* : một danh từ để gọi một nước ngày xưa được gọi *vương quốc*, tùy theo chế độ của nước ấy, người đứng đầu của nước ấy được gọi là *Quốc vương* hay *Quốc trưởng*. Mỗi bang giao giữa các Quốc gia được gọi là *Quốc tế*.

Dân trong một nước được gọi là *Quốc dân*. Nước Việt nam của chúng ta xưng 18 đời vua Hùng vương làm *Quốc tổ* ; Ngoài ra còn có danh từ *Tổ quốc* để chỉ hồn thiêng của nước. Mỗi quốc gia có một lối y phục riêng gọi là *Quốc phục*, tôn giáo chính của dân nước ấy cũng tôn sùng gọi là *Quốc giáo* — Ngôn ngữ riêng của dân nước ấy cũng dùng chung được gọi là *Quốc ngữ*, Văn học một nước gọi là *Quốc học*, Tiếng

nói của dân trong nước là *Quốc âm*, *Quốc văn* là danh từ để chỉ nền văn chương riêng của nước ấy.

Mỗi quốc gia có riêng một lá cờ để tượng trưng *Quốc hân*, *Quốc túy*, của nước đó được gọi là *Quốc kỳ*. Mỗi khi chào quốc kỳ đều có hát *Quốc ca*, khi hát quốc ca thì có cử *Quốc thiều* hay *Quốc nhạc*. Ngoài ra còn có *Quốc Huy* để chỉ đặc tính của Quốc gia đó.

Một quốc gia cần phải có một *Quốc hội* do Quốc dân bầu lên để soạn thảo hay tu chính hiến pháp của quốc gia. Một cơ quan rất quan trọng trong việc điều hành, duy trì nền an ninh nước ấy gọi là Bộ *Quốc phòng*.

Ngày xưa một bậc hiền tài, học cao biết rộng được Vua mời đến để bàn bạc *Quốc sự* thì được tôn là *Quốc sư*. Nếu một vị vua tài giỏi nhân đức có công lớn đối với dân, với nước được dân nước ấy tôn lên làm *Quốc phụ* là vị cha của dân của nước.

Một vài chức vị ngày xưa trong thời kỳ quân chủ, ngày nay không còn nữa là *Quốc trưởng* tiếng để gọi là cha vợ của vua, *Quốc cữu* là cậu của vua. Một người tôi có công với nước, với dân, trung với vua, được phong là *Quốc công*, *Quốc lão* là người già nua tuổi tác nhất trong nước đó.

Trường đề dạy con vua, con các quan và con của thứ dân học giỏi được tuyển chọn để học ở trường đó gọi là *Quốc tử giám*.

Lịch sử của một quốc gia gọi là *Quốc sử* trong quốc sử có ghi đầy đủ những chiến tích oai hùng của nước đó, và ghi rõ những hận thù chung của nước ấy gọi là *Quốc hận* hay *Quốc nhục*.

Việt nam chúng có ngày 1-11 là ngày *Quốc khánh* Lễ ấy được cử hành rất long trọng trên toàn quốc nên được gọi là *Quốc lễ*.

Những gì trong phạm vi của Quốc gia đó gọi là *Quốc nội*, trái với quốc nội là *Quốc ngoại* để chỉ những gì ngoài phạm vi nước đó. Chính sách mà quốc gia đó đang thực hiện gọi *Quốc sách*, những gì mà nước ấy không chấp nhận, cấm cản, không được lưu hành hay xử dụng gọi là *Quốc cấm*, *Quốc tịch* là danh từ để chỉ nơi xuất xứ của người dân.

Cuối cùng, danh-dự, thề thống của một quốc gia được gọi là *Quốc thể*. Những người có công lớn với quốc gia, hy sinh để bảo vệ đất nước sẽ được tưởng thưởng *Bảo quốc huân chương*.

NGUYỄN ĐÌNH AN



XUÂN ẤT MÃO



VỀ QUÊ ĂN TẾT

tặng NGUYỄN TƯỜNG ANH

Áo em bát ngát bờ đê
Quyện ru từng bước xuân về lao xao
Thời qua hồn nhỏ ngọt ngào
Em như màu áo lụa đào mơn man
Đường xuân trải nắng lụa vàng
Tháng giêng chim hót mùa sang quê nhà
Khúc tình trời dậy hoan ca
Bờ đê nắng đẹp cỏ hoa tung bồng
Em về đây giữa mùa xuân
Lắng nghe hồn nhỏ vui mừng lên khời
Chiều xuân lộng gió bờ bờ
Áo em vàng tưởng mây trời bơ vơ
Ông vàng sợi nắng như tơ
Vàng hoa nổi cỏ vàng bờ các xinh
Về quê ăn tết thanh bình
Em mang áo lụa thấm tình quê hương
Hoa xuân nở rộn trên đường
Đâu đây vắng nhẹ dư hương pháo hồng
Tình xuân nở ý mênh mông
Môi ngon má phình xuân hồng hây hây.
Khuya nghe chim nhỏ gọi bày
Chừng không gian gỗ nhẹ hải xuân sang
Em se sửa áo lụa vàng
Đón xuân hồn trời cùng dân bình yên
Đáy hồn xuân nở uyên nguyên...

ĐANG LINH

THIẾU NHI — 23



HAI CHIẾC ĐỒNG HỒ QUÍ VÀ LẠ NHẤT THẾ GIỚI

— Trên thế giới có hai chiếc đồng hồ quý và lạ nhất. Đó là chiếc đồng hồ của nhà thờ Strasbourg bên Pháp và chiếc đồng hồ tại thủ đô, Copenhagen ở nước Đan Mạch (Danemark).

— Chiếc đồng hồ tại nhà thờ Strasbourg chế tạo từ lâu, có hơn trăm năm nay. Tuy đã hơn một thế kỷ, nhưng đến nay chưa có một kỹ sư đồng hồ nào có thể chế tạo được một chiếc đồng hồ thứ hai nào kỳ lạ như thế.

Chiếc đồng hồ này đã có một lần bị hư máy vì nạn chiến tranh năm 1914-1918. Không có một người thợ máy nào sửa cho đồng hồ chạy lại được. Sau nhờ một người cháu của người chế tạo ra đồng hồ này có được bức họa đồ động cơ tinh xảo của nó, mới sửa cho chiếc đồng hồ chạy lại được. Chiếc đồng hồ này có một bộ động cơ lạ lùng là tự động tháo dây và lên dây thiên. Nhà chế tạo dự bị cho chiếc đồng hồ ấy chạy 1.000 năm mới chết.

24 — THIẾU NHI

— Chiếc đồng hồ tại nhà thờ Strasbourg chỉ giây, phút, giờ, ngày, tháng, năm. Trên mặt đồng hồ có một bầu trời đầy tinh tú, cho biết ngày nào, giờ nào có nhật thực, nguyệt thực, trong vòng 1.000 năm. Đồng hồ này sớm mai thì một đĩa bé ra mặt, trưa thì người lớn, chiều thì ông lão và tối thì một bộ xương ma.

— Mỗi giờ có một vị tông đồ của chúa Jêsus đi ra đánh một tiếng chuông. Giờ thứ hai thì hai vị, đến 12 giờ thì 12 vị tông đồ lần lượt đi ra đánh chuông và có Chúa Jêsus hiện ra trước 12 vị ấy.



— Đồng hồ tại thủ đô Copenhagen của nước Đan Mạch cũng là một kỳ quan của thế giới. Ấy là chiếc đồng hồ thiên văn, được khánh thành vào tháng chạp năm 1955. Chiếc đồng hồ này được đặt trên nóc thị sảnh của thủ đô Copenhagen. Người chế tạo ra chiếc đồng hồ này là ông Jensol-sen. Ông cặm cui trọn 50 năm mới vẽ xong họa đồ của chiếc

XUÂN ẤT MÃO

đồng hồ này. Ông mất năm 1945 khi chiếc đồng hồ chưa hoàn thành, nhưng nhờ họa đồ của ông để lại; người kế nghiệp ông đã dò theo đó chế tạo những máy móc mất thêm 10 năm nữa mới hoàn thành. Bánh xe của đồng hồ này lăn thật chậm, mất 25.700 năm mới giáp hết một vòng. Máy chạy đều và rất đúng, chiếc đồng hồ này chỉ giây, phút, giờ, ngày, tháng, năm (luôn cả năm nhuận). Nhìn lên mặt đồng hồ ta có thể biết giờ của nhiều nước trên thế giới. Đồng hồ cũng chỉ nhật thực, nguyệt thực trăng khuyết và tròn, luôn các tinh tú khác. Có thể nói chiếc đồng hồ này chạy đời đời. Đồng hồ có cả thấy 14 000 bộ phận ráp vào động cơ, giá trị trên 35.000.000 quan Pháp (vào năm 1955). Chiếc đồng hồ quý và lạ này được vua nước Đan Mạch khánh thành trong tháng chạp năm 1955. Các kỹ sư đồng hồ phải ngạc nhiên và khâm phục bộ óc phi thường của ông Jensolsen.

NGUYỄN HỮU HIỀN
(sưu tầm)



XUÂN ẤT MÃO

GIAI THOẠI DANH NHÂN

Văn hào Léon Tolstoi nói với văn hào Maxime Gorki :

— Nếu là vua, tôi sẽ ra một đạo luật theo đó nhà văn nào dùng một chữ vô nghĩa sẽ bị truất quyền và bị phạt 100 roi. Maxime Gorki phản đối :

— Thế còn tự do viết lách bỏ đi đâu ?

Nhưng văn hào Leon Tolstoi đáp :

— Tự do viết lách, phải rồi. Nhưng tự do viết dở thì không được.

VĨNH NGUYỄN



Nửa đêm về sáng, trong phòng cô gái bé nhỏ lại thấy có tiếng đập cửa gọi «mẹ ơi, mẹ ơi». Bà mẹ giận dữ chạy vào la lối :

— 'Quá lắm rồi đấy. Lần đầu mày kêu cửa đòi uống nước. Lần sau đập cửa đòi cho búp bê uống nước. Lần sau nữa đập cửa đòi cho con gấu bông uống nước. Bây giờ thì lý do gì đây ?

Cô bé trả lời :

— Con nghĩ là mẹ chắc cũng đang khát nước !

THIỆU NHI — 25



NGÀY TẾT CHƠI HOA

VĂN TRUNG

Dân ta thích chơi hoa vào ngày Tết. Vì thế, ngay từ xưa, các cụ đã nghiên cứu tỉ mỉ về các loài hoa, từ thứ được giới bình dân ưa chuộng như mồng gà, vạn thọ ; đến các loại hoa thuộc cấp trung lưu như cúc, mai, thược dược và các giống hoa đài các được sùng ái trong giới quyền sang cao quý, như thủy tiên, phong lan.

Các người chơi hoa coi việc lựa giống, kén ngày gieo hạt và chọn đất trồng hoa là cả một vấn đề quan trọng.

Đối với hoa vạn thọ, trước hết, phải chọn loại hoa có bông thật lớn, hạt thật già và mẩy đem phơi. Kế đến, chuẩn bị đất

thịt có pha cát, tro và rơm rác mục, rồi chờ tới ngày rằm tháng mười âm lịch, mang giống ra gieo. Cây con lên được một tháng thì đánh trồng vào chậu, hay giỏ. Ít ngày sau, ngắt ngọn cho cây ra nhiều nhánh. Mồng gà, vạn thọ, nếu được chuẩn bị nơi thật thích hợp như đầy đủ ánh nắng, không khí và nước, hoa sẽ nở rất to và đẹp đúng vào ngày Ông Táo về trời, tức ngày 23 tháng chạp ta.

Đối với loại hoa trung lưu như thược dược, cúc mai, lẽ dĩ nhiên sự chuẩn bị cũng rất chu đáo. Chẳng hạn như giống mai vàng, nếu muốn hoa nở đều và nhiều vào ngày mồng một Tết, phải tính ngày ngắt lá cho thật chính xác. Nếu cây trồng được ở nơi râm mát, phải ngắt lá trước Tết 20 ngày. Nếu cây mọc ở nơi đầy đủ ánh nắng thì phải ngắt lá trễ hơn 5 ngày, nghĩa là vào ngày rằm tháng 12 ta. Những nhà chơi mai chuyên môn còn khuyên ta nên nấu một nồi nước sôi, đổ vào gốc cây thì đúng vào ngày Tết hoa sẽ nở rất sai và có màu sắc tươi thắm khác thường.

Nói tới các loại hoa thượng lưu thì nghệ thuật săn sóc hoa mới thật tinh vi, cầu kỳ nếu không nói là khổ công. Trong số những hoa này, nổi tiếng nhất là giống thủy tiên và phong lan.

XUÂN ẤT MÃO

Về hoa thủy tiên, các nhà chuyên môn ngoài việc phải tính từng ngày để gọt hoa, phải nghiên cứu cách gọt sao cho hoa nở thật đẹp vào ngày Tết.

Riêng giống phong lan thì ngày nay được nhiều giới chơi hoa ưa thích giống hoa này ngoài hình dáng kỳ lạ ra, chúng còn có màu sắc và mùi thơm rất đặc biệt. Chơi phong lan rất công phu và tốn kém. Người ta thường trồng lan trong nhà kiếng có những hệ thống phun nước, chiếu ánh sáng, phát hơi nóng, hơi lạnh rất khoa học. Chính vì vậy mà giống hoa này được mệnh danh là hoa vương giả vì chỉ những người giàu có, thừa tiền thừa của mới đủ điều kiện chơi thứ hoa này.

Đối với người Việt Nam ta, hoa có thể tô điểm cho khung cảnh gia đình thêm phần vui tươi duyên dáng, nhất là trong mấy ngày Tết. Hoa cũng còn mang lại nhiều may mắn cho người chơi hoa trong công việc làm ăn. Chính vì thế mà trong mấy ngày Tết, đi tới đâu, ta cũng thấy hoa tới đó. Nhà giàu có thì hoa bày từ cổng bày vào trong nhà. Nhà nghèo khó thì cũng cố mua cho được một vài chuc bông vạn thọ, cắm vào lọ, chưng nơi phòng khách hay bày trên bàn thờ. Ngày Tết mà không có hoa hẳn là mất nhiều hương vị của ngày Tết.

Văn Trung

XUÂN ẤT MÃO



TRUYỆN NHÀ GIÀU

Một tỷ phú bên Mỹ đến mua một chiếc Cadillac kiểu mới nhất với đầy đủ tiện nghi. Xe có trang bị nào là radio, máy lạnh, máy điều hòa không khí... Một tuần sau, ông ta trở lại gặp hãng bán xe.

— Tôi không muốn đi xe này nữa.

— Máy xe bị hư ử.

— Không, còn tốt lắm.

— Thế ông không bằng lòng điều gì?

— Đồ gạt tàn thuốc đầy ắp rồi.

— Má ơi, hôm nay con được điểm cao nhất lớp.

— Con tôi giỏi quá. Nhưng con được điểm cao về môn gì vậy?

— Cô giáo nêu câu hỏi: «con gà có mấy chân?» Con đáp ngay là có 3 chân.

— Ý ! Trật rồi ! Gà có 2 chân thôi chứ.

— Vậy đó. Nhưng bọn bạn con lại trả lời là gà có 4 chân lận !

THIẾU NHI— 27



Quê nhà trong ký ức

ĐOÀN THỤY

Đứa bé đứng buồn rầu nhìn ánh lửa bập bùng của nồi bánh nhỏ ở góc sân. Tay nó cầm cây pháo bông chờ đợi giao thừa. Nó đứng lẻ loi một mình. Ánh sáng mờ mờ của ánh lửa vẩy hăm nó trong hơi nóng ấm áp. Mùi trầm hương trong nhà thoảng dịu nhẹ. Đêm đen và im lặng bao phủ lấy con xóm. Đêm ba mươi sâu thẳm. Đâu đó xa xôi có vài tiếng pháo rì rào rồi chìm trong hoang liêu. Đứa bé đứng yên lặng nghĩ ngợi lơ mơ, chung quanh nó không có ai. Nó cảm thấy trơ trọi và buồn ghê gớm. Nỗi buồn tự nhiên kéo đến tâm hồn nó một cách bất ngờ. Nỗi buồn tưởng chừng có thể làm cho tâm hồn nó tan nát đi được. Nỗi buồn đã tiếp tục bám chặt lấy nó vào những đêm cuối năm, khó lòng quên lãng.

Mùa xuân đến, nhưng những mùa xuân hôm nay không còn gây ở nó một cảm giác hào hứng thích thú nào. Nó không thể bay nhảy, lòng rộn ràng như bao mùa xuân trước, trên làng quê nó. Dưới mắt nó, mọi sự đã đổi khác, mùa xuân về nhưng không phải trên làng quê nó. Mùa xuân đã về nhưng nó thấy hiu quạnh quá. Bây giờ nó nhớ những mùa xuân trên làng quê nó. Cũng mùa xuân, sao đạo đó nó thấy ấm cúng và sung sướng quá. Nhất là vào những ngày cận tết, tâm hồn nó lâng lâng cơ hồ như những ngọn gió. Những ngày người lớn trong nhà có khối việc phải làm không kịp tay, nào là chùi đồ đồng, nào là sửa soạn lại nhà cửa, nào là làm mứt bánh... Còn nó, trong lòng nó cứ nao nao hồi hộp một cách lạ lùng, nó cứ chạy ra chạy

vô, hết xem người này làm việc đến xem người khác, không giúp được ai. Chiều ba mươi, ba má cô đi quây quần trên manh chiếu dưới hiên nhà, gói những đòn bánh chưng, bánh tét. Những bàn tay thoăn thoắt xen lẫn với xấp lá chuối xanh, thịt mỡ, nếp trắng thật gọi cảm. Nó thường mon men lại gần, đề xin ba má nó gói riêng một đòn bánh tét nhỏ là đủ sung sướng cả mùa xuân. Đối với nó mỗi lần xuân về, cái gì cũng quan trọng hẳn lên. Cái bàn thờ, hàng câu đối, cái bình cắm bông, cái chậu mai như khoác một vẻ mặt mới, linh động một cách khác thường. Tất cả đều khác. Kể cả cái phần hồn non nớt của nó lúc bấy giờ cũng thấy xao xuyến lạ lùng, mà nó chịu thua không tài nào phân tích được. Rồi đêm ba mươi nấu bánh ở một góc sân. Bấy giờ nó nhớ rất rõ cái sân nhà nó. Cái sân có mấy cây ổi, cây lựu và giàn bầu nậm. Có những đêm trăng sáng, in hình lá lựu đẹp mơ màng như một bức tranh Tàu. Có đêm ông nội nó, thầy giáo làng nó ngồi uống trà đàm luận, dưới giàn bầu nậm lá xanh dày mịn. Và cái đêm nấu bánh ấy, nó không tài nào ngủ được, nó dành phần canh lửa. Không có gì sung sướng bằng ngồi canh lửa của lò bánh trong đêm ba mươi gió rét căm. Hơi

nóng tỏa ra nồng nàn bủa vây lấy nó. Lửa vẫn cháy đều nhưng nó cứ nhìn chăm chú, củi cháy nổ lách tách đồn tan hòa với nỗi vui trong hồn nó, mặc dù có vài làn khói xông vào làm nó chảy nước mắt.

Rồi sáng mừng một, buổi sáng tinh sương gió núi quạt thổi về lạnh như cắt, nhưng nó cũng chui ra khỏi giường để nhìn quang cảnh chung quanh. Hơi sương trên cánh đồng buổi sớm còn mờ mờ, xa xa khói bếp màu lam ngun ngút luồn qua mái tranh tỏa lên như sợi tơ, rồi mất hút trong mù khơi. Tiếng trẻ con xôn xao ngoài đầu ngõ. Lòng nó phới phới nỗi vui như chan chứa. Tưởng chừng không bao giờ hết được. Mẹ nó đã đi chùa từ sớm. Ba nó khai xuân bằng một phong pháo đỏ treo trên cành mai vàng thật tuyệt mắt. Nó được cái hân hạnh châm ngòi. Và mùa xuân của nó vang động tiếng pháo.

Đó cũng là mùa xuân cuối cùng trên quê nhà nó được hưởng. Xuân qua rồi hè đến. Mùa hè hứa hẹn nó bao nhiêu cuộc vui trong những ngày dài rất thông thả. Nhưng nó không được hưởng vì chiến tranh đã lan tới làng quê nó. Xóm làng nó bốc lửa điêu tàn. Trận chiến càng lúc

càng khốc liệt, rượt đuổi người dân quê và gia đình nó đời đời quê nhà, không một lần nào trở lại. Bây giờ gia đình nó tạm cư ở đây, chờ đợi một thời gian thuận tiện sẽ hồi cư về quê cũ.

Cũng mùa xuân sao bây giờ nó thấy buồn quá. Ba nó đi hành quân, chỉ còn nó với mẹ nó ở nhà ăn tết tha hương. Nó cảm thấy hoang vắng bốc lên ngùn ngụt chung quanh nó. Nó nghe hai mắt cay cay, nó muốn khóc. Vì không còn cầm giữ được cơn xúc động lớn lao quá sức chịu đựng của nó. Mới ngày nào đây, tiếng cười nói rộn ràng của họ hàng nó, bạn bè nó, bà con lối xóm nó, bây giờ đã xa tít mù. Ăn tết xa quê nhà, nó cảm thấy điều ấy thật buồn. Nỗi buồn dấy lên từ bao nhiêu hình ảnh, bao nhiêu tình cảm se thắt, quá đủ để làm tan nát một trái tim bé nhỏ.

Đứa bé vẫn đứng yên lặng nhìn ánh lửa bập bùng. Hàng trăm hình ảnh của những ngày xưa êm đềm bừng bừng sống dậy trong lòng nó. Những mùa xuân mùa hạ trên làng quê nó như cơn gió vút qua tâm tưởng nó. Nguyên vẹn những hình ảnh tràn ngập thương yêu của đồng cỏ xanh quê nội nó. Những buổi chiều nó đùa trên sông bên cạnh làng. Những con diều giấy bay cao tít trời. Những con đẽ chọi trong đám rạ khô. Ôi! Ngày đó cho đến bao giờ nó sẽ tìm gặp lại. Chuyển

30 — THIẾU NHI

đi vào cuối mùa xuân cướp mất những gì thân yêu và gần gũi nhất của nó. Còn đâu những lần nó đùa trên con sông trong những buổi trưa hè rộng bát ngát. Còn đâu những mùa nước lụt đi lội nước vớt cá đồng. Sao bây giờ nó thấy cuộc sống ngày đó tha thiết đến thế. Cho đến bây giờ, mặc dù đã hai năm qua, nhiều cái vui lạ trên quận châu thành mà gia đình nó tạm cư, nó vẫn giữ mãi cái ý nghĩ phải trở lại quê nhà, nó mới cảm thấy thích thú. Nó thấy lơ mơ rằng, hình như có một sợi dây vô hình nào ràng buộc nó với quê hương nó.

Bây giờ mới thấy lời ông nội nó nói đúng, không nơi nào đẹp bằng quê hương cũ. Làng quê nó gần sát những ngọn núi lớn những ngọn núi có nhiều người Thượng cất nhà trên vách đá cheo leo. Có những buổi trưa hè vắng vẻ tĩnh mịch, nó nghe đột khởi từ một triền núi tịch liêu nào bên kia cánh đồng có tiếng còi rúc lên xa vắng, vang lừng cả bầu trời thôn dã. Từ đó nó mang tiếng còi trong đầu. Ôi, cái tiếng còi nó buồn làm sao. Nó diễn tả được cái vắng vẻ hiu quạnh của những làng mạc xa xôi như làng quê nó.

Ở xứ thần tiên của nó còn có ngôi trường làng. Ngôi trường có mấy cây phượng. Vào mùa

XUÂN ẤT MÃO

bãi trường hoa phượng nở đỏ rừng rực. Bây giờ nó mới thấy ngôi trường cũ kỹ thật đẹp. Nó nhớ bạn bè thân yêu của nó, thầy giáo già của nó. Và tất cả những hình ảnh thương yêu triu mến của ngôi làng vụt hiện lên trong trí nhớ nó, rõ rệt như lúc còn ở quê nhà. Nghĩa là khi ngôi làng chỉ còn là những hình ảnh trong ký ức thì nó hiện ra với tất cả cái vẻ đáng yêu của nó. Đứa bé vẫn hy vọng rằng có một thời gian nào đó, để cho nó trở lại chạy nhảy trong thiên nhiên, đắm mình giữa dòng nước trong xanh nhìn lại ngôi trường làng cũ kỹ và gặp lại bạn bè nó.

Mùa xuân là chuyển đi rời xa quê hương đột khởi mãi trong tâm trí nó vào những ngày tháng làm quen với thành phố xa lạ. Nó cứ hỏi mẹ nó rằng khi nào thì hết đánh nhau. Mẹ nó bảo chờ ba về mà hỏi. Ba nó về phép trả lời câu hỏi ngây thơ của nó một cách mơ hồ: lâu lắm! Câu trả lời không thỏa mãn nó chút nào. Lâu lắm là bao nhiêu? Liệu nó có được về làng quê nó khi còn nhỏ như bây giờ hay không? Nó cứ nuôi ước mơ rằng có một thời gian thanh bình nào đó, để nó trở lại ăn một cái tết quê nhà. Nhưng nó thất vọng khi thấy ngày tháng trôi qua lạnh lùng như thể mặt trời mọc ở phương đông, mà cuộc chiến chưa chấm

đứt. Hình như thời gian của cuộc chiến mọc nối nhau, kéo dài mãi. Nhưng không có một thời gian nào để nó thực hiện ước mơ được trở về ăn một cái tết quê nhà.

Đêm vẫn yên lặng mịt mùng khuya khoắt. Đâu đó chốc chốc vài tiếng pháo rơi rạc lẻ loi tan vào cô tịch. Trên nền trời, mấy trái hỏa châu đang nở hoa lửa vàng vọt chiếu sáng thành phố đêm ba mươi. Ánh sáng chiếu trên nền đất in hình cây lá xiêu đồ nhập nhòa, chạy dài rồi biến mất. Từ ở tít đằng xa vọng lại mơ hồ, có tiếng chuông chùa, buông



thong thả, ngân dài trong không gian tĩnh mịch. Tiếng chuông báo hiệu giây phút thiêng liêng đã đến. Mẹ đứa bé đã ra tự hồi nào và đang đút thêm củi vào lò lửa sắp rụi tàn, rồi nhẹ nhàng đến bên nó.

— Giao thừa rồi đây con.

Đưa bé ngược nhìn mẹ nó bằng đôi mắt long lanh. Nó lại lò lử thấp sáng cây pháo bông. Ánh sáng vàng chói của những tia lửa bắn ra từ cây pháo bông, chiếu sáng khuôn mặt đứa bé và mẹ nó. Hai người im lặng chăm chú nhìn ánh lửa tung tóe. Chùm tia sáng của cây pháo bông nói thầm với đứa bé và mẹ nó về ý nghĩa của mùa xuân. Giao thừa đã đến, thời gian lại bước sang một năm mới, đây những đêm xưa lui mãi trong một chút nhớ của quê nhà.

Cây pháo bông gần dần rồi bùng sáng mạnh một lần cuối và tắt lịm. Giao thừa chỉ có thế. Mẹ đứa bé dịu dàng bảo :

— Thôi vào nhà lạy Phật rồi đi ngủ đi, con.

Đứa bé nhìn vào trong nhà. Bàn thờ gia tiên sáng trưng lên dưới một hàng nến đỏ, nghiêm chỉnh như toán quân đi chào cờ. Mắt nó nhoè đi trong ánh nến lung linh. Nó thấy cả một mùa xuân trên quê hương nó. Giao thừa vừa qua, lại thêm một mùa xuân xa quê. Lòng nó nôn nao với bao ý nghĩ : « Cho đến bao giờ mình mới được trở lại ăn một cái Tết quê nhà ? ».

ĐOÀN THỤY
(*Nha Trang*)

THƠ

GIỮA ĐƯỜNG XUÂN

*Gió nhẹ lay bóng cỏ
Trải đường hương mênh mang
Dịu dàng con bướm nhỏ
Ngủ vui giữa mặt xuân
Nai đời ơi thân ái
Bước chân nào như nai
Sẽ rộn như lòng suối?
Em về mộng trên tay
Em về mộng trên tay
Thấy dòng đời qua nhẹ
Vẫn còn đây niềm vui
Muôn đời còn nhỏ bé
Lá ngủ trên cành nắng?
Lá reo trên cành xuân?
Em về qua lối cũ
Chim hót giữa đường hương*

*Là bao tiếng gọi xưa
Chim xuống đời ven suối
Và hồn em bây giờ
Chàng em lời ca mới
Hái một cành hoa nhỏ
Nụ cười nở trên môi
Hái giữa đời nụ trắng
Mùa rồi mãi không thôi*

*Gọi chim trên lối sỏi
Khoe tà áo ngày xưa
Trên mái sân ngót cũ
Trở lên khúc giao mùa
Em xin làm cỏ dại
Ở một góc vườn riêng
Muôn đời và mãi mãi
Ngủ trong hồn người quên*

NGUYỄN NGỌC NHÃ
(2.1-1795)

XUÂN ẤT MÃO



VIỆC CẢI CÁCH

DƯƠNG LỊCH

NGUYỄN ĐỨC

Từ xưa, xưa lắm, nhân loại đã nhận thấy rằng, nếu qui định công việc của mình theo mặt trời sẽ rất tiện lợi. Từ đó, dương lịch ra đời.

Nhưng số ngày mặt trời cần để vận hành từ hạ chí tuyến đến đông chí tuyến, lại không chẵn.

Theo thứ lịch của người Ai Cập mà sau này người La Mã mô phỏng theo, thì năm khởi đầu từ mồng một tháng ba, và gồm có 365 ngày. Vậy thì mỗi năm ngắn bớt 5 giờ 49 phút. Từ năm này sang năm kia, số giờ thiếu đó dần dần cộng lại thành ngày, thành tháng. Thế kỷ thứ nhất trước Thiên chúa, số đó lên thành 2 tháng nên khi cuốn lịch chỉ mùa xuân thì thời tiết còn lạnh, mùa lạnh thì thời tiết còn mát mẻ, v. v...

Thật là hỗn tạp. Nhưng làm sao cải thiện được? Vị vua La mã, tên là Julius César, theo lời chỉ bảo của nhà thiên văn Ai Cập Sisogen nhất định thêm 2 tháng vào cuốn lịch: sau tháng hai 45 trước Thiên chúa đáng lẽ là tháng ba nhưng ông buộc trở lại tháng XUÂN ẤT MÃO

giêng, thành ra ngày mồng một tháng giêng trở nên ngày đầu năm và những tháng Septembre, Octobre, Novembre, Décembre theo gốc chữ tháng là 7, 8, 9, 10 lại trở nên tháng 9, 10, 11, 12 như bây giờ.

Ông còn định cứ 4 năm thêm một ngày vào tháng hai, năm đó gọi là năm nhuận.

Theo đó mỗi năm có 365 ngày 6 giờ nhưng thật ra chỉ có 365 ngày 5 giờ 49 phút. Vậy mỗi năm chúng ta thêm 11 phút. Đến cuối thế kỷ XVI tính ra đã trước 10 ngày. Nghe theo nhà thiên văn ý Lilio, Đức giáo hoàng Grêgôriô định rút 10 ngày trong năm 1585. Ngày ngài chọn là mồng 4 tháng 10. Ngày sau đó trở thành ngày 15.

Muốn tránh những điều rắc rối như vậy, ta phải bỏ ba lần nhuận trong khoảng 400 năm. Do đó số niên hiệu nào có thể chia cho 4 được thì năm ấy là năm nhuận. Ví dụ: 1968, 1972, 1976 nhuận vì chia cho 4 thì chẵn. Nhưng nếu ở cuối có 2 số không thì hai số đầu phải chia đúng cho 4, năm đó mới nhuận; 2000, 2400, 2800 là năm nhuận; 2500, 3000 không nhuận.

Lịch do Đức giáo hoàng Grêgôriô nhuận chính lại chưa hẳn là hoàn toàn. Vì tính ra trung bình mỗi năm còn dài quá 0,0005 ngày (hay $\frac{1}{2000}$ ngày). Theo một cuốn lịch thật đúng thì những năm 2000, 4000, 6000, 8000, 10.000 không được nhuận.



À RA THẾ !

Trên con đường xe cộ đi lại như mắc cửi, một ông cò cười. Mò tò trông thấy ở đằng trước mặt có một chiếc xe hơi nhỏ loại mới đang chạy một cách kỳ cục. Nó không đi quá tốc lực luật định, và nó giữ bên phải thật đúng luật nhưng cứ mỗi trăm thước nó lại nhảy chồm lên trên không khi.

Lấy làm lạ, ông cò bèn qua mặt chiếc xe, ra hiệu cho tài xế đậu lại rồi hỏi.

— Xe ông có gì trục trặc mà nhảy kỳ cục vậy?

— Ông bảo xe tôi trục trặc hả? không đâu !

Nó chạy rất tốt. Tại tôi bị nấc cục từ sáng tới giờ đó.

LÍNH CƯỜI

Viên trung sĩ hỏi đám tân binh chưa rành phương hướng.

— Đằng trước các anh là phương Bắc, bên phải là phương Đông, bên trái là phương Tây, còn đằng sau các anh là phương gì?

Một tân binh đáp:

— Dạ là hậu phương ạ!

TUÔNG GÌ

Một ông đi săn thú dữ về nói chuyện trước một số đồng bạn bè:

— Các bạn coi thể này có ghê không, tôi nhẩy xỏ vào, con cạp rồi lấy dao chặt đuôi nó.

— Tại sao anh không chặt đầu nó có hơn không?

— Đầu nó đã bị người khác chặt rồi còn đâu?

CHUYỆN ĐIỆN

Ông giám đốc nhà thương điên đi thăm nơi ăn chốn ở của các bệnh nhân. Ông ta trông thấy một bệnh nhân bám hai tay, hai chân lên trần nhà, bèn hỏi có ý tứ:

— Hẳn làm giống gì thế kia?

— Dạ, hẳn tưởng hẳn là cái bóng đèn điện

— yểu cầu có kéo hẳn xuống ngay, nguy hiểm lắm

— Xin vâng. Nhưng kéo hẳn xuống thì đèn đâu mà xài.

CẨM CƯỜI

Trong 1 lớp bậc tiểu học, một viên đạn gậy trúng phải thầy giáo.

Thầy nổi giận quát:

— Ai ném thể này? Nói mau? Không có trò nào nhúc nhích Thầy càng tức giận và hăm.

— Nếu ai ném mà không chịu nhận lỗi, tôi sẽ phạt người kẻ bên cho xem.

PHÁO

biểu hiệu của những cái tết thanh bình

- Ngày xưa, Tết mà không có pháo thì không còn gọi là Tết.
- Có bao nhiêu loại pháo ?
- Nghề làm pháo cổ truyền.

Không biết đã từ bao nhiêu lâu rồi, người Á Đông, phần đông là người Trung Hoa và Việt Nam đều tin tưởng rằng pháo có khả năng trừ tà, đuổi ma quỷ. Bởi vậy, đêm trừ tịch người ta đốt pháo. Riết rồi tiếng pháo trở thành biểu hiệu của mùa xuân.

Trong bụi mưa xuân, mùi thuốc pháo thơm lừng, khói xanh bay tản mạn, giấy hồng của xác pháo phủ kín trước hè, ngoài ngõ, hỏi lòng ai không cảm thấy tung bừng rộn rã. Vì thế, ngày xưa cứ mỗi năm tết đến, không đâu là không thấy có tiếng pháo. Pháo bắt đầu nổ từ chiều ba mươi, rộn rã tung bừng nhất vào lúc giao thừa và sáng mồng một, rồi kéo dài tới mồng bảy hạ cây nêu. Trong những ngày tết, khách đến thăm nhà ai đã chằm ngồi pháo ngay từ ngoài ngõ. Chủ nhà cũng đáp lễ bằng một bánh pháo treo trước cửa nhà. Khách càng quý, bánh pháo càng dài, nổ càng

lâu, rồi trong làn khói xanh mờ mịt, những câu chúc tụng cất lên rộn rã vang lừng.

Rồi con cháu mừng tuổi ông bà cũng đốt một bánh pháo. Các cụ lúc khai bút đầu xuân cũng khởi sự bằng một bánh pháo. Pháo nổ rền. Không có pháo, không còn gì là hương vị ngày tết, những cái tết thanh bình của ngày xa xưa cũ.



CÁC LOẠI PHÁO

Pháo có nhiều loại, nào pháo tràng, pháo tép, pháo chuột, pháo nhị thanh, pháo tam thanh, pháo dây, pháo xiết, pháo thăng thiên, pháo hoa cà, hoa cải, pháo đập v...v..,

PHÁO TRĂNG : là loại pháo nhỏ kết thành tràng ở ngòi pháo. Mỗi ngòi pháo kết vào một dây ngòi ở chính giữa. Dây ngòi chạy dọc suốt bánh pháo. Mỗi bánh dài trung bình 40 phân. Muốn có tràng dài người ta nối nhiều bánh lại với nhau. Lúc đốt pháo, dây ngòi ở chính giữa truyền lửa vào ngòi pháo làm pháo nổ liên tục. Thình thoảng, giữa những cái pháo nhỏ người ta lại xem vào 1 chiếc pháo đùng lớn gấp 4, gấp 5 pháo nhỏ khiến cho lúc pháo nổ gây nên những tiếng thật vui tai: tạch tạch đùng... tạch tạch... đùng

PHÁO TẾP, PHÁO CHUỘT : là những pháo thật nhỏ, loại bé như con tỳ, khi đốt, tràng pháo lác lư như chuột nhảy.

PHÁO NHỊ THANH, PHÁO TAM THANH : là loại pháo tùy theo lúc đốt có hai hay ba tiếng nổ liên nhau và quả pháo đem dùng phải là loại pháo lớn như pháo đùng.

Trong pháo nhị thanh, người ta dùng một chiếc ngòi pháo hơi dài nối hai đầu pháo vào nhau, chiếc ngòi thông vào 2 quả pháo. Một quả đặt trên, một quả đặt dưới, dính liền với nhau bằng một lớp giấy bọc chung. Quả pháo ở dưới, ngoài chiếc ngòi dọc nối liền với quả pháo trên còn có một cái ngòi ngang ở giữa bụng

khi đốt, quả pháo đôi này được đặt đứng. Lửa được châm vào chiếc ngòi ngang của quả pháo dưới. Pháo nổ làm bắn tung pháo lên cao, đồng thời bắt lửa vào quả trên làm nó nổ theo quả pháo trước, chỉ cách nhau vài tích tắc.



Pháo tam thanh cũng làm tương tự nhưng ghép tới 3 quả pháo.

Ruột pháo được cuộn bằng giấy ngũ sắc để lúc nổ ở trên cao, giấy bay tứ tung đủ màu trông rất đẹp mắt.

PHÁO THĂNG THIÊN : là loại pháo khi đốt thì bắn vút lên trời vừa kêu một tiếng sẹt, vừa phát ra một tia sáng. Lúc lên đến độ cao nhất thì phát ra một tiếng nổ đùng. Pháo được chế bằng ống tre hay ống nứa, một đầu bịt bằng giấy có lỗ thủng để ngòi chui qua, đầu kia có đốt kín bưng. Thuốc pháo được nhồi vào ống cho thật chặt. Ngang mình pháo

có gắn một cái đuôi dài, khi đốt, đuôi pháo sẽ chúi xuống đất. Khi đốt pháo, lửa cháy vào thuốc, vì thuốc bị nén chặt nên tạo một phản lực và phản

lực này đẩy bắn chiếc pháo lên trời. Cho tới khi thuốc pháo trong ống đã giảm đi, sức nén không còn, thì nó nổ tung ra, tạo thành tiếng nổ ở trên cao.

Pháo thăng thiên thường được đốt về đêm để thưởng thức vệt sẹt sáng đủ mọi màu trước khi phát ra tiếng nổ.

PHÁO DÂY : làm bằng giấy có bện thuốc và vẽ thành những dây dài cỡ nửa thước. Khi đốt, pháo không nổ nhưng phát ra tia sáng chói lọi trong suốt thời gian cháy từ ngọn cho tới chỗ tay cầm. Trong đêm tối, trẻ em đốt pháo dây, vừa đốt vừa xoay tít đi trông rất vui mắt.

PHÁO XIẾT : là những cục nhỏ màu nâu trông giống như miếng xi gắn ngoài những bao thơ cần niêm phong. Pháo làm bằng lân tinh pha với thuốc pháo và giấy hồng. Chơi loại pháo này, trẻ em cầm mẫu pháo xiết to bằng đầu ngón tay xiết vào bờ tường, hay vật cứng. Pháo kêu xẹt xẹt và phát ra ánh sáng màu xanh biếc.

PHÁO HOA CÀ, HOA CẢI : là pháo khi đốt lên phát ra những tia đủ màu giống như hoa cây cà

hoa cây cải. Thuốc pháo được trộn với bụi nhọ chảo, bụi gang, hay bụi kim khí khác, và được nhồi vào ống tre, hay ống nứa, cũng do một phản lực từ đáy ống phát ra, thuốc pháo bốc lên cao, tỏa ra ánh sáng đủ màu nhờ bụi các kim loại.



PHÁO ĐẬP : còn gọi là pháo ném, không có ngòi, muốn cho nổ phải đập hay ném mạnh vào tường. Do sự va chạm mạnh phát nổ (nhờ thuốc pháo mạnh) và tung ra những xác giấy bay đủ màu.

THUỐC PHÁO

Theo các nhà làm pháo cổ truyền thì thuốc pháo chế bằng 3 chất :

— Diêm trắng hay diêm tiêu (Salpêtré)

— Diêm vàng hay diêm sinh hay lưu hoàng (Soufre)

— Than (Charbon).

Ba chất trên thay đổi theo tỷ lệ để chế ngòi pháo hay thuốc pháo. Như chế ngòi pháo thì :

- 71% diêm trắng
- 15% diêm vàng
- 14% than.

Còn chế thuốc nỏ ở ruột pháo thì :

- Diêm trắng 71%
- Diêm vàng 2%
- Than 27%

Những nhà làm pháo cổ truyền ở VN trước đây nổi tiếng

thì có làng Thi Cầu, Đông Kỳ ở Bắc Ninh, Bình Đà ở Hà Đông, Vĩnh Bảo ở Hải Dương.

Đốt pháo kể về mặt tiết kiệm, thì quả thực là một sự phí phao, tài nguyên quốc gia bị tiêu hao, lại còn vấn đề sinh hỏa hoạn.

Tuy nhiên nhìn về khía cạnh thuần túy dân tộc, đặc biệt là vào những mùa xuân khi đất nước thanh bình, thịnh vượng, thì đốt pháo phải kể là một biểu hiệu rộn rã và tung bừng của ngày tết.

TRANH 7 ĐIỂM SAI



Bức tranh «Xuân» của HS. Vì Vì sau khi đưa đi làm bản kẽm ông thợ khắc có làm sai bảy điểm so với bản vẽ các em tìm

xem, nếu trong ba phút các em tìm thấy thì quả là tinh mắt đấy

(xem trả lời trang 41)



NHỮNG CHUYỆN LẠ VỀ CON MÈO

CON VẬT MA QUÁI

Theo các tài liệu Tây phương. Mèo là một con vật ít may mắn nhất. Có nơi dân chúng không ưa mèo, nhất là thứ mèo đen truyền lại càng bị ghét bỏ hơn. Đối với những người tin về Tà giáo ngay cả những người không tin tưởng cũng vậy, con mèo vẫn là một con vật mang đến toàn là những sự rủi ro, đen tối. Những tài liệu cổ xưa đã nói thẳng ra điều đó. Ngoài ra các tài liệu này còn loài vật ra thành ba nhóm. Một nhóm gồm các con vật của ma quỷ như «mèo», cú mèo, chó sói, rắn và dơi. Nhóm hai gồm các sinh vật thuộc quyền của Thượng Đế như chim sơn tước,

XUÂN ÁT MÃO

chia vôi, thạch sùng, cừu, chó. Còn những con vật khác thì có thể là của ma quỷ, có thể là do Thượng Đế. Người ta còn cho rằng ở đuôi các con mèo đều có một sợi tóc của ma quỷ. Tục truyền rằng các tay phù thủy rất thích mèo. Họ cười lên lưng mèo để đi hội họp với nhau hoặc đi rong chơi chốn thanh vắng.

Tại miền Alsace (ranh giới Pháp, Đức) vào cuối thế kỷ 19, một người dân quê đi trong rừng bị con mèo rừng tấn công. Trước sự hung hăng của ba con mèo rừng to lớn, người dân quê đã dùng gậy cầm sẵn trong tay, chống cự lại rất mãnh liệt đã thương được cả ba con, khiến chúng phải bỏ chạy.

Đến hôm sau có ba bà cụ già là những nhân vật rất được kính trọng tại địa phương, bỗng nhiên bị đau liệt giường vì trên thân mình bị những vết gầy do người ta đánh đập. Nhà chức trách đem so lời báo cáo của người dân quê với những vết gầy trên người bà cụ nọ, rồi bắt người dân quê bỏ tù... (!?).

THIỆU MÈO ĐỂ TRỪ TÀ

Vào hồi thế kỷ 16, tại thành phố Metz, (Pháp) dân chúng mắc bệnh cúm, đau cơ quắp cả người lại. Có một người bộ hành trọ tại một khách sạn nọ tuyên bố là

THIỆU NHI 39

có một con mèo đen đã chạy ngang qua phòng ngủ của ông ta, vừa chạy vừa kêu những tiếng «meo, meo» ghê rợn, đợm về bất kinh đối với đấng Thượng đế. Sau đó ông ta bị đau ngay.

Thế là người ta liền đồ tại những con mèo đen đã reo rắc bệnh hoạn cho dân thành phố này. Một phiên tòa rất trịnh trọng được hành lập. Các quan



tòa chỉ định phải bắt 13 con mèo đen đem thiêu. Bản án được thi hành tức khắc. Không rõ phải sự ngẫu nhiên hay không, vì sau khi thiêu đủ 13 con mèo đen được vài ngày thì dịch cúm cũng hết. Thế là dân thành phố Metz tin tưởng chính loài mèo đã gieo rắc bệnh, và cho đây là phép lạ. Và cũng bắt đầu từ ngày đó trở đi cho đến 2 trăm năm sau (từ thế kỷ 16 đến hết thế kỷ 17) cứ vào ngày 23 tháng 6 (ngày lễ thánh Jean) dân chúng thành phố Metz làm lễ thiêu 13 con mèo đen để trừ tà, trừ bệnh. Mãi đến đầu thế kỷ 18, họ mới bỏ cái lệ thiêu mèo đen này.

THIẾU NHI 40

THỜ PHƯỢNG VÀ ĐỀ TANG CON MÈO

Thời cổ xưa bên Trung Quốc có một sắc dân theo Bái Hỏa giáo (thờ thần lửa) và họ thành lập một môn phái thờ mèo làm chúa (Miêu quý cồ). Người nữ chủ đạo môn lấy tên Miêu quý Tỳ. Môn phái này tồn tại được mấy trăm năm và đến sau này thì bị cấm hẳn trên đất Trung quốc vì đã dính dáng vào vụ lật đổ ngai vàng của một triều đại.

Tại Ai Cập, thời xưa Mèo cũng được thờ phượng như một vị thần linh vậy. Cho đến ngày nay, tại Ai Cập, trong một gia đình, nếu có con mèo chết, thì người trong gia đình đó đề tang bằng cách cạo lông mày. Ngoài những câu tục ngữ ca tụng loài mèo, người dân Ai Cập còn cho rằng mèo là loài vật mang sự may mắn đến cho người nhiều hơn là các loài vật khác.

MÈO BÁO TRƯỚC NHIỀU ĐIỀM HAY...

Từ thời cận đại cho tới nay, dân chúng Tây phương không còn chê bai, ruồng rẫy loài mèo nữa.

Việt Nam ta, các cụ thường nói : «Mèo đến nhà thì khó, chó đến nhà thì giàu».

XUAN ÁT MÃO



Trái lại, tại hạt Provence (Pháp), khi một con mèo đen nào ở đâu đến nhà, tức là nhà đó sẽ được may mắn. Còn ở hạt Bretagne, một nơi có nhiều làng chài ven biển. Nếu trong nhà những người đó có nuôi mèo và khi trời nổi giông bão mà con mèo bỏ nhà ấy ra đi tức thì họ tin trong nhà sẽ có người bị nạn hoặc đắm tàu hay chìm ghe thuyền.

Nhà nào nuôi mèo mà thấy nó rửa mặt ba lần liền tức là sẽ có khách lạ tới thăm trong ngày. Và nếu nó nhìn chăm chú về phía nào, tức là khách từ phía ấy đi tới (?)

Như các bạn cũng biết, bên ta hễ mèo rửa mặt trong khi trời đang nắng gắt «y chang» là trời sẽ mưa ngay đó. Nhưng theo dõi cho kỹ có khi trời mưa, có khi không chớ, không phải lúc nào cũng mưa.

Còn theo các cụ xưa nói : «Mèo để mà tự nhiên tha «nhau»

XUÂN ẤT MÃO

cho mình tức mình sẽ ăn nên làm ra.»

Điều này có nhiều người được «nhau» mèo cho (không phải mình rình để lấy, và lại khi mèo để không muốn cho nhau, nó sẽ ăn ngay không để lại vết tích gì) xác nhận là đúng. Họ gặp may mắn rất nhiều trên đường công danh, sự nghiệp, làm ăn hay cả về cờ bạc...

Tại nhiều vùng bên Pháp, có người cho là khi ra đường «chẳng may gặp con mèo đen phải mau quay về đợi lúc khác sẽ đi, hoặc nếu nếu có vợ thì nên đi giặt lùi bảy bước rồi hãy tiếp tục đi.

Sau cùng mời các bạn đọc tiếp một chuyện về mèo ở bên nước Anh, và mời toanh chứ không xưa nữa.



TRẢ LỜI TRANH 7 ĐIỂM SAI

1. Chân mày cô bé thấp hơn
2. Chân trái trước chủ mèo đưa ra
3. Đuôi chủ mèo ngắn hơn
4. Cờ áo cậu bé cao và to hơn
5. Vạt áo dài cậu bé thon lại
6. Thanh ngang chân ghế cao hơn
7. Chân cột nhỏ lại.

THIẾU NHI 41

CON MÈO ĐẶC BIỆT

Trong mục «Anh và Tôi» của đài phát thanh BBC (Luân Đôn) trong chương trình phát thanh vào chiều thứ hai 29-4-74 có kể chuyện con mèo của ông chủ hãng «thức ăn đóng hộp của mèo» ở Luân Đôn.

Con mèo này bị thất lạc. Sau khi trình báo với nhà trực trách, ông chủ hãng treo một giải thưởng 200 bảng Anh Kim cho ai tìm ra nó. Ngoài ra sở Cảnh Sát Luân Đôn cũng phải một viên Thanh tra và hai phụ tá đặc trách về việc tìm kiếm con mèo này. Anh Quốc là một nước quý chó mèo vào bậc nhất và có rất nhiều hội bảo trợ súc vật. Tầm hoạt động này rất quan trọng. Giải thưởng 300 bảng Anh Kim (gần 100 ngàn bạc V.N. lúc này) ở nước Anh để tìm cho ra một con mèo cũng không làm cho ai phải ngạc nhiên. Nhưng điều làm cho người ta



phải ngạc nhiên lẫn thích thú là theo lời ông chủ hãng thức ăn đóng hộp của mèo, con mèo của ông ta khác hẳn với đồng loại của nó ở chỗ nó biết dùng hai chân trước để bốc thức ăn lên đưa vào miệng chứ không gục đầu xuống đĩa ăn như các con mèo khác.

THÁI LYNH LĂNG
(Sưu tầm)



ẢO THUẬT

CON THỎ XUẤT HIỆN TRONG CÁI MŨ

Sau nhiều lần học hỏi. Hôm nay tiểu đệ lại có một màn ảo thuật ly kỳ để giúp cho các đại huynh giải trí lành mạnh trong ngày xuân hay các buổi văn nghệ, sinh hoạt tại trường học, đoàn Hướng đạo...

Muốn thực hiện được trò này các đại huynh phải chuẩn bị trước các dụng cụ sau đây : một chiếc mũ lông cao, sâu (giống cái mũ của anh hề Sặc-lô, như hình vẽ) ; một chiếc bàn con, tròn, trên có phủ khăn bàn (h1) ; một cái túi vải đen miệng rộng, có một dây rút luồn quanh miệng túi để thắt chặt miệng lại ; trong túi giấu một con thỏ (giả hay thật tùy ý). Đầu dây rút túi vải có một cái vòng để treo túi vào 1 chiếc đinh đóng ở cạnh phía bàn (hình 2) đừng cho khán giả thấy.

Tới giờ trình diễn các đại huynh giờ chiếc mũ rộng, lấy tay xoa trong lòng mũ rồi dốc ngược cho khán giả xem, chiếc mũ không có gì cả. Rồi đại huynh cứ từ từ úp chiếc mũ lên bàn (hình 1)

Rồi đại huynh tuyên bố là có thỏ lấy trong mũ ra một con thỏ. Sau đó đại huynh xem tay áo và cởi áo vét ra (nếu có) để cho khán



Hình 1



Hình 2



Hình 3

giả biết mình không có giấu con thỏ trong người.

Rồi đại huynh giả vờ bắt quyết và phù pháp trên chiếc nón. Nén nhớ là khi úp chiếc nón xuống bàn, đại huynh, phải đặt nó sát mép bàn, nơi có đóng đinh móc túi vải đen trong đựng con thỏ.

Khi trình diễn đại huynh khéo léo kéo chiếc mũ về phía sau đồng thời dùng ngón tay cái móc cái vòng treo túi vải đựng con thỏ. (h3)

Khi nhắc cái mũ lên thì cái túi vải cũng được móc theo năm lọt vào phía trong mũ (h4). Đại huynh hãy lật ngửa thật nhanh chiếc mũ lên, cởi nhẹ sợi dây nút và luồn tay vào trong túi, vừa đọc thần chú để đánh lạc hướng khán giả; rồi từ từ xách con thỏ lên trước sự ngạc nhiên của khán giả (h5)

Trò này phải được trình diễn trên sân khấu.

Mà xin các đại huynh hãy tập cho kỹ và làm cho rành rẽ khi lên sân khấu, xách cái mũ mạnh quá làm văng cái nón ra thì «chu choa» dị quá chừng.

DƯƠNG VĂN TY
(Tam Kỳ)



Hình 4



Hình 5

ĐỐ VUI

Trong một nhà băng có ba người. Giám đốc, thư ký và lao công. Tên của họ là Trí, Trung, Tiệp. Ông giám đốc thì độc thân, người lao công là con một và Tiệp, không phải là lao công, đã cưới chị của Trí. Vậy lên mỗi người là gì ?

(xem trả lời trang 52)



Phim Hoạt Họa tô màu được Quay như thế nào ?

Thiếu Nhi ở V.N. đã từng được thưởng thức những cuốn phim hoạt họa tô màu nổi tiếng, như Peter Pan, Cendrillon, La belle au bois dormant, Blanche Neige, Le clochard v...v...

Chính nhờ những loạt phim này mà Thiếu Nhi thế giới đã tôn sùng Walt Disney lên làm thần tượng và tên tuổi của ông đã trở thành bất tử hầu như đối với mọi tầng lớp khán giả khắp năm châu.

Bài sưu tầm nhỏ bé này không nhằm vào việc dựng lại công nghiệp của Walt Disney, nhưng chỉ đề cập đến một khía cạnh kỹ thuật mà Walt Disney cùng hàng ngàn chuyên viên ông đã sử dụng.

XUÂN ÁT MÃO

Đó là kỹ thuật làm cho hình vẽ biết cử động.

MỘT NGUYÊN TẮC NHỎ VỀ QUANG HỌC

Theo quang học, sở dĩ ta nhìn thấy mọi vật là nhờ ánh sáng. Ánh sáng chiếu vào mọi vật quanh ta những vật ấy phản chiếu vào mắt in một hình vào võng mô ở trong mắt. Tại đây, thần kinh thị giác sẽ truyền hình ảnh lên não bộ để giúp ta nhận thức được sự vật. Bây giờ, giả sử ta mở mắt ra nhìn một vật rồi nhắm ngay mắt lại. Trong khoảnh khắc, dù đã nhắm lại rồi, ta còn như thấy hình ảnh của vật vừa thu được vẫn hiện ra trong óc. Như vậy là hình ảnh của vật đã lưu

THIẾU NHI 45

lại trong một thời gian thật ngắn trên vông mô trước khi mất đi. Dựa vào nguyên tắc này mà phim hoạt họa (và cả môn điện ảnh) được ra đời.

MỘT HÌNH THỨC HOẠT HỌA ĐƠN SƠ NHẤT.

Theo sự nghiên cứu của các chuyên viên thì cứ nếu mỗi giây đồng hồ có 24 hình ảnh liên tiếp chạy vào mắt ta, ta sẽ có cảm giác bình ảnh trở nên liên tục, không bị đứt quãng. Giả sử hình ảnh chụp một cử động của một người đang giơ tay lên thì so sánh hình ảnh thứ 1 (lúc khởi sự động tác giơ tay) với hình ảnh thứ 24 (là lúc tay đã giơ lên rồi) tuy khác biệt nhau hoàn toàn, nhưng vì có sự chuyển tiếp của 22 hình ảnh kia (tay giơ lên dần dần) ta sẽ không nhận ra sự khác biệt nào, mà chỉ có cảm giác cánh tay đã được giơ lên như hình ảnh sống động bên ngoài.

Đến đây, ta sẽ thấy lý luận ở trên giải thích về nguyên tắc của một cuốn sách có hình cử động mà đã có một thời rất thịnh hành trong lãnh vực đồ chơi của con nít.

Cuốn sách chỉ nhỏ bằng nửa bàn tay, dày không thua một cuốn tự vị mỏng, nghĩa là cỡ vài trăm trang. Bên trong, in toàn hình hai võ sĩ đang đấu quyền

Anh, đang đấu kiếm với đủ thế thế võ khác nhau. Nếu ta cầm cuốn thật lẹ cho các trang liên tiếp hiện ra, ta sẽ thấy hai võ sĩ đang giao đấu rất hăng say trông hết sức ngoạn mục. Cuốn sách đã trở thành một phim hoạt họa vô cùng đơn sơ và giản tiện.



PHIM HOẠT HỌA ĐƯỢC QUAY NHƯ THẾ NÀO ?

Trở về với phim hoạt họa, một số đồng bạn trẻ hẳn vẫn còn thắc mắc là người ta «quay» nó thế nào. Thật sự mà nói, người ta không «quay» phim mà chỉ «chụp» phim mà thôi. Nói rõ hơn là thay vì cầm cả cái máy quay rề rề như loại phim có tài tử đóng, thì đối với phim hoạt họa người ta phải «chụp» từng tấm một. Nếu cứ mỗi giây đồng

hồ chiếu ra cần chụp 24 tấm thì một cuộn phim hoạt họa dài tiếng rưỡi cần phải chụp tới 129.600 tấm khác nhau ! Đó là cả một công trình lớn lao mà các chuyên viên phải làm việc ròng rã hàng năm trời.

Trước hết là cách chụp. Như hình vẽ dưới đây trình bày, ta thấy máy quay phim (nhưng chỉ thu chậm từng tấm) được đề theo chiều thẳng đứng, ống kính hướng từ trên xuống dưới. Hình vẽ được đề trên một dàn phẳng, có thể chuyển động được (để lấy cảnh xa hay gần). Hệ thống đèn

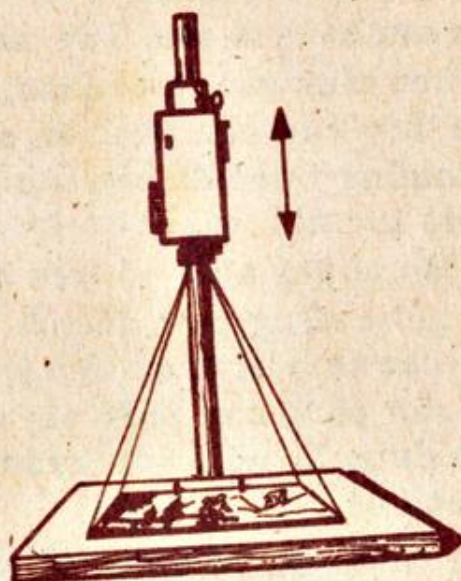


— 4 CHUNG QUANH LÀ 4 DÀN ĐÈN.

HÌNH ĐẶT TRÊN MẶT DÀN DI CHUYỂN ĐƯỢC

XUÂN ẤT MÃO

được đặt ở 4 góc dàn cho hình ảnh được hiện ra rõ. (coi hình chụp bên).



MÁY CHỤP ĐẶT Ở TRÊN CAO CHIỀU THẲNG ĐỨNG

Bây giờ ta xét đến vấn đề hình chụp. Giả sử hình chụp thuộc về một đoạn phim diễn tả một Hương Đạo sinh đang đi qua một cây cầu. Phía đằng xa là một rừng núi với những cây thông và tòa nhà cổ kính. Phân tích cảnh này ta thấy :

1) Rừng núi, hàng thông và tòa nhà là cảnh chết, không cử động. Vậy thì chỉ cần vẽ một lần xài cho suốt động tác cậu bé đi qua cầu, và như thế cảnh này phải được đề riêng ra trên một tấm phim trong suốt mà giới chuyên môn gọi là Cellulos hay

THIẾU NHI 47

cells.

2) Cây cầu cũng chỉ cần vẽ một lần vì hình dạng của nó cũng không thay đổi trong suốt thời gian cậu bé qua cầu. Tuy nhiên nếu thu cảnh gần (gros plan) thì hình ảnh cây cầu phải ăn nhịp với những bước đi của cậu bé. Do đó tuy chỉ cần vẽ cây cầu một lần nhưng phải vẽ trên một tấm phim riêng biệt, để mỗi lần chụp cậu bé ta lại nhích tấm phim này một phút, cho phần cây cầu chụp được ăn nhịp với bước đi của cậu bé.

3) Hình cậu bé bước đi phải vẽ thật nhiều động tác, mỗi giây đồng hồ của động tác phải được phân tích thành 24 hình khác nhau.

Bây giờ đem chồng cả 3 hình lên (cảnh núi, cây cầu, cậu bé bắt đầu bước lên đầu cầu) ta chụp tấm phim thứ nhất. Để nguyên 2 tấm hình kia, thay tấm hình cậu bé mà chân đã được vẽ nhích lên và chụp tấm phim thứ hai. Cứ thế liên tiếp (đồng thời nhích hình cây cầu về phía sau một ít một).

Sau cùng ta đã «chụp» được một đoạn phim. Đem chiếu đoạn phim này như chiếu các loại phim thường, ta sẽ thấy hình ảnh sống động của cậu bé đang bước qua cầu.



Trên đây là một thí dụ hết sức đơn giản, vì trong phim chỉ có 1 kẻ cử động là cậu bé. Nhưng ta thử tưởng tượng trên màn ảnh hiện ra đủ thứ nhân vật, thí dụ Nàng Bạch Tuyết, cả 7 chú lùn, các chim chóc, thú vật, gió thổi, lá bay, sóng chảy...v.v.. Và tất cả đều đang chuyển động cùng một lúc, thì sự phân tích các cử động sẽ phức tạp biết là dường nào, và công việc làm cho toàn thể các cử động đó nhịp nhàng ăn khớp với nhau là cả một công trình lớn lao của biết bao nhiêu chuyên viên cùng làm việc.

Sau cùng là vấn đề tô màu cho cuốn phim. Màu được tô ngay ở trên các tấm hình vẽ celluloses như đã nói ở trên, rồi khi chụp lại người ta dùng phim màu để chụp. Loại màu thường dùng là loại thuốc vẽ nước mà bà con thiếu nhi vẫn xài để tô màu

(guache).

Việc sản xuất một phim hoạt họa rất tốn kém và mất nhiều công phu, đòi hỏi sự hợp tác của một số đông chuyên viên. Trên mặt báo ở V.N cách đây ít lâu thấy quảng cáo một phim hoạt họa V.N. đầu tiên sắp được đem trình chiếu. Nếu cuốn phim

không gặp trở ngại và ra mắt được, hẳn khi được coi phim ấy các bạn thiếu nhi sẽ cảm thông được những nỗi khó khăn, về cả công phu lẫn tiền bạc của người sản xuất để phục vụ cho nhu cầu giải trí lành mạnh của thiếu nhi V.N.



... Ngày nay mỗi khi thấy bóng một anh chàng tóc dài, mặc áo bó thân, ống quần rộng v.v... em thấy buồn cho dân tộc quá chị ạ. Em không

hiều họ làm như vậy có lợi cho ai không hay họ chỉ phung phí những giọt mồ hôi của mẹ cha họ đổ ra cho quê hương này nở hoa, đổ ra cho họ đẹp. Em ước gì mỗi người đó góp thêm i bàn tay của họ vào việc làm hãnh diện cho quê hương, góp thêm một số tiền nhỏ của họ dùng để uống cà phê, hút thuốc, để hàn găng đau thương thì quê hương mình sẽ đẹp hơn, vui hơn và mình sẽ hãnh diện nhiều hơn về quê hương mình chị nhỉ...

Đ.T Gò Công

SÁCH HƯỚNG DẪN CĂN BẢN NGHỆ THUẬT XẾP GIẤY NHẬT BẢN

Tòa soạn đã vừa cho phát hành Cuốn Nghệ Thuật xếp giấy Nhật Bản Origami rất thuận tiện cho các độc giả ở xa không có điều kiện theo học các khóa xếp giấy ở tòa soạn. Cuốn sách được trình bày mỹ thuật, phương pháp hướng dẫn dễ hiểu, gồm nhiều hình gấp căn bản.

Bìa in Offset 4 màu đề giá 250 đồng.

Chiếc quần mặc Tết

KỊCH NGẮN



NHÂN VẬT	
— MÁ	40 tuổi
— MAI	6 tuổi
— LOAN	10 tuổi
— VÂN	14 tuổi
— KHANH	16 tuổi

CẢNH I

(cảnh phòng khách vào chiều 30 Tết.
Mọi người quần quăn quanh bộ ghế salon)

MÁ.— Thế nào, các con đã soạn đủ xong quần áo mới để mặc ngày mai đi tết ông bà chưa?

KHANH.— Thưa má rồi. Con đã mặc khoe Ba. Ba khen là má khéo chọn màu hồng, sắc sỡ mà không quê.

VÂN.— Con cũng thế. Con thích màu vàng hoàng yến quá há.

LOAN.— Còn cái áo của con thì Ba chê người lờn quá. Nhưng con thích lớn. Năm nay con lên mười. Qua ngày mai con mười một rồi còn gì.

MÁ.— Thế còn Mai. Kia, sao gãi mà phụng phịu thế kia nè.

MAI.— (òan lên khóc).

MÁ.— (ngạc nhiên) ủa ! Sao vậy ? Tuổi bay trên gì em làm em khóc thế.

CẢ BỐN (nhao nhao).— Tại cái quần dài của nó đồ má, chỉ thợ may ghi lộn ni tắc thế nào, lúc cắt dài quá 5 phân. Nó mặc vô trùm xuống đến quá gót.

MÁ.— Thôi khờ. Đâu, lấy ra đây cho Má coi nào.

MAI.— (Vàng vằng đứng dậy đi tuốt vào nhà trong, vừa đi vừa sụt sùi),

MÁ.— (nhìn theo chép miệng) Thôi, các con là chị nó, hãy sửa giùm em. Mai nó có đồ mặc đi tết ông bà. Kia, hình như ba đã về kia kia.

CÁ BỌN.— (reo lên) A ! Ba đã về. Ba đã về (lúa cả ra, quên chuyện cái quần dài quá gót của Mai).

CẢNH II

(Vẫn cảnh cũ, nhưng đã qua giao thừa. Phòng khách vắng ngắt.)

KHANH.— (bước vào) Mình đã đi ngủ rồi, chợt nhớ ra cái quần của Mai chưa có ai sửa. Thôi, ráng cho nó một chút, chắc sớm mai mỏng một nó vui lắm. (Mở hộp tủ lấy chiếc quần của Mai ra cắt rồi khâu lại. Một lát sau) Bỏ đi 5 phân, bây giờ tha hồ vừa khít (giơ lên ngắm rồi trở lại hộp tủ, tắt đèn đi vào).

VĂN.— (ngái ngủ bước ra, bật đèn lên) : Đang nằm mơ thấy được má cho đi chợ tết. Chợt nghĩ đến cái quần dài quá gót của Mai, thế là tỉnh dậy không ngủ tiếp được. Thôi ráng cắt bỏ cho nó 5 phân, ngày mai nó có đồ mặc đi tết ông bà. (lấy quần ra, cắt bỏ, lại hái khâu rồi lại cắt trở về chỗ cũ. Đi vào).

LOAN.— (bước ra), quái, 'ai đi ngủ sau cùng mà chưa tắt đèn, làm mình chói mắt không ngủ được (định lại tắt đèn, chợt nhớ ra) ờ... còn vụ cái quần của Mai, hồi chiều lưu tin với nôi bánh chưng, chả có ai nghĩ tới sửa giùm nó cả. Thôi mình ráng thục một tí, sửa cho nó có cái mặc. (lại mở hộp tủ lấy quần ra cắt và

lái hái khâu) cắt bỏ đi 5 phân, con bé mặt tha hồ vừa khít (cắt trở lại rồi tắt đèn đi ra).



CẢNH III

(Vẫn cảnh phòng khách, sáng mỏng một)

MÁ: Nào, các con xong cả chưa, mặc đồ lẹ lẹ lên còn đi tết ông bà (chợt nhớ ra) Ai còn cái quần của bé Mai, đã sửa giùm cho nó chưa.

LOAN, VĂN, KHANH. (đồng thanh, vui vẻ) thưa má rồi.

MÁ (hoan hỉ): Đấy nhé. Vay mà hôm qua đã rồi lên. Nào, Mai đem đồ ra đây cho má mặc cho nào.

MAI (mở hộp tủ lấy quần áo ra): Thưa má đây (giữ cái quần ra, kêu lên): Trời ơi! Má ơi! Sao vậy nè !

MÁ : (ngạc nhiên) ủa ! Ai sửa cho con mà ngắn cùn cùn vậy nè. Ai sửa quần của bé Mai đây ?

LOAN : thưa má con. Con cắt đi có 5 phân mà.

VÂN: Ủa! Con cũng cắt giùm nó đi có 5 phân.

KHANH: Trời ơi! các cô cắt hời nào. Đêm qua chị cũng đã cắt cho nó 5 phân rồi mà! ...

BA: (bước vào) Hì hì... vậy là 3 cô, tổng cộng cả thầy là 15 phân, thế thì còn gì là quần của con bé chứ.



TRẢ LỜI ĐÓ VUI

Ta thấy Tiệp không phải là lao công. Tiệp đã cưới chị của Tri mà ông giám đốc là người độc thân do đó, Tiệp phải là người thư ký.

THIẾU NHI 52

(Nhìn về phía Mai - Mai định òa lên khóc. Ba vội nói). Nhưng không hề gì. Sáng hôm qua, ba nghe nói cái vụ cô thợ may cắt hư, ba đã tạt lại bảo cô ấy cắt cấp tốc cho nó cái quần khác. Lúc chiều lấy về nên tíu tít rồi quên đi. Ba để trong hộp xe của Ba đó, Khanh đi lấy cho em.

MAI: (reo lên) vậy thì thích quá. Con lại có quần mới. Nhưng con sẽ giữ cả hai quần. Cái quần cắt hư con cắt làm kỷ niệm.

MÁ: phải đấy, kỷ niệm chị em thương yêu đùm bọc lẫn nhau, lúc nào cũng nghĩ đến nhau, đó là những kỷ niệm đẹp nhất trong thời thơ ấu. Thôi các con sửa soạn mau đi kéo trẻ rồi....

MÀN TỪ TỪ HẠ

(Viết theo ý của một đoàn kịch đã đăng trên Tuần Báo Truyền Bá khoảng năm 1942 dựa theo trí nhớ).

Ta còn hai chức vụ là Giám đốc và lao công.

Tri cô chị đã cưới Tiệp nên Tri không phải là con một. Vậy Tri là ông Giám đốc

Suy ra chỉ còn Trung và Lao công. Vậy Trung là người lao công.

TUẤN ANH

XUÂN ÁT MÃO



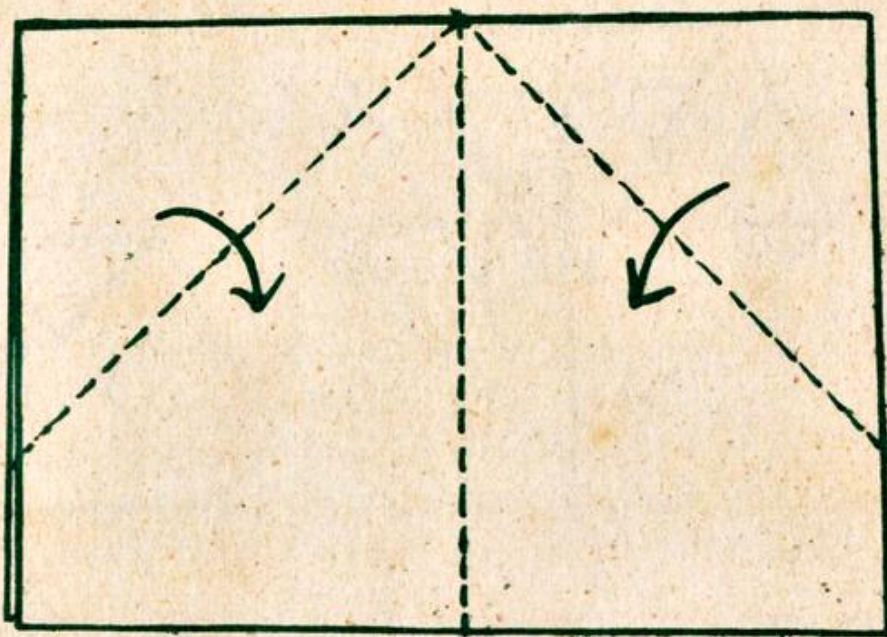
THỦ CÔNG NGÀY TẾT GẤP CÁI BÓP ĐỤNG TIỀN LÌ XÌ

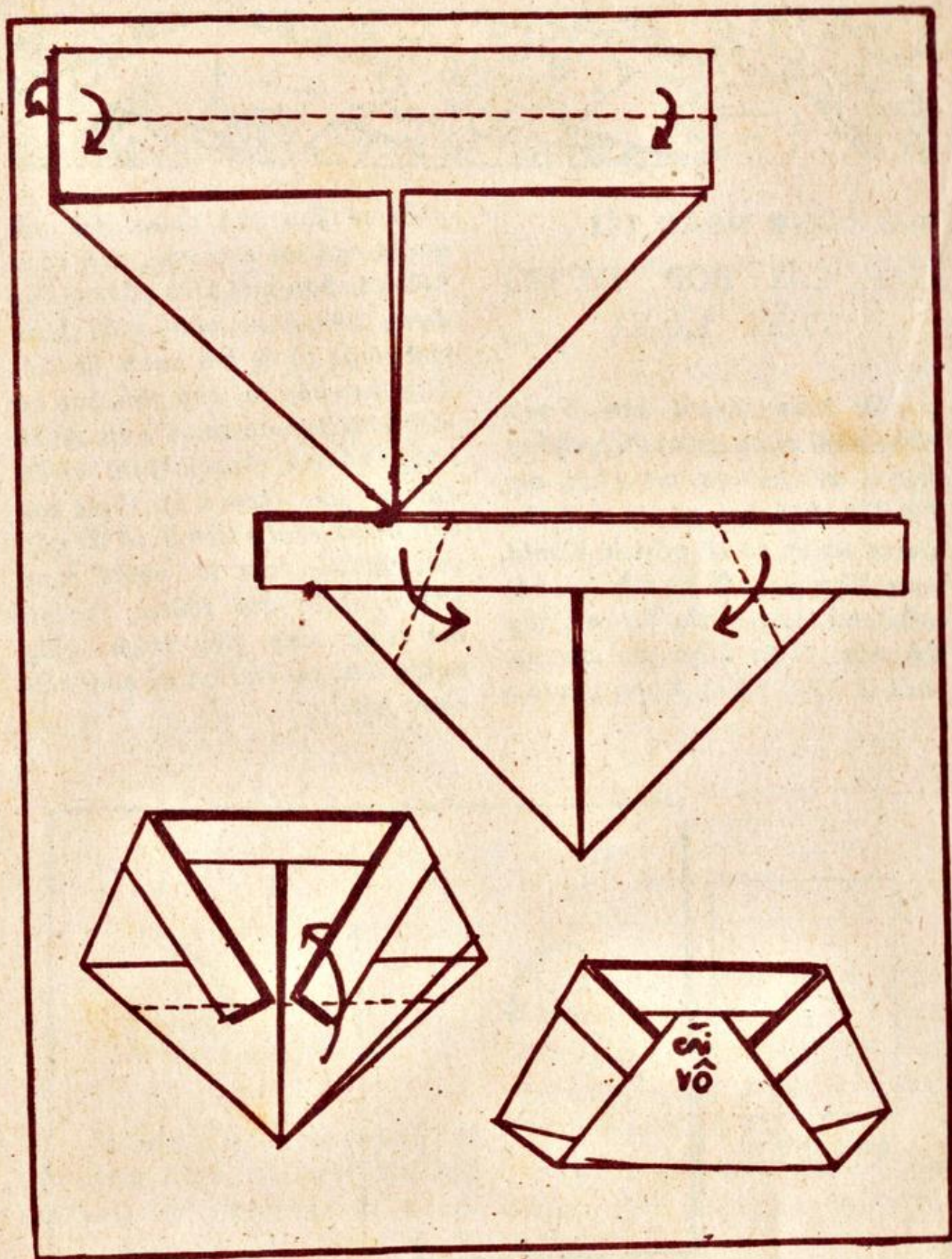
Hồi năm ngoái bên Vườn Hồng phát động chiến dịch chống việc lì xì cho con nít nhân dịp Tết đến. Báo hại, phe ta thất thu khủng khiếp và kẻ như là bị mất mùa. Năm nay, để bù đắp lại, bất chấp chủ trương của Vườn Hồng thế nào, khẩu hiệu của phe ta phải là TẬN THU. Muốn tận thu

phải có kho mà chứa. Để giải quyết nạn kẹt kho này, xin cống hiến các bạn một kiểu gấp cái bóp đựng tiền lì xì bằng giấy hình chữ nhật tỷ lệ hai cạnh là 3×4 . Tùy theo bóp to, bóp nhỏ, bạn cứ việc làm tỉnh là ra. Tỷ dụ chiều rộng là 12cm ($4\text{cm} \times 3$) thì chiều dài là 16cm ($4\text{cm} \times 4$). Chúc các bạn được nhiều tiền lì xì để gấp một cái bóp thật to chiều rộng 120cm, chiều dài 160cm, tha hồ mà rủng rỉnh giấy trăm, giấy nghìn tiêu xài rả rích cả năm vẫn chưa hết.



GIẤY CHỮ NHẬT





THIẾU NHI 54

XUAN ÁT MÃO



LOÀI VẬT CÓ BIẾT NHẬN XÉT KHÔNG???

VỊT MÒ

sưu tầm

(Theo tài liệu : *Puzzles in Nature*
trong tạp chí *Reader's Digest*.)

— Làm sao chim biết được khi nào cần thiên di về miền Nam để tránh rét ?

— Con Gấu ngủ trong bao lâu về mùa Đông ?

Đó là một vài câu hỏi mà chúng ta thường thắc mắc về sự nhận xét của loài vật.

LÀM SAO ONG BAY ĐƯỢC VỀ TÒ

Một khoa học gia người Pháp tên là JEAN FABRE (Giăng-pháp) đã cố khám phá ra làm sao con ong biết cách tìm đường bay về tổ cũ ; ông làm thí nghiệm như sau : ông đánh

dấu trên mình 1 số con ong bằng những chấm sơn trắng, bỏ chúng vào trong 1 hộp giấy, đem đặt ở một khoảng cách xa tổ chúng độ hơn hai dặm (1 dặm = 1 Mile = 1 km 60) và thả cho chúng bay tự do, đàn ong đó liền bay thẳng về tổ. Một lần khác ông lại bắt 10 con ong khác đem chúng đến một khoảng cách xa hơn, chừng ba dặm, khi thả cho chúng bay thì 7 trong 10 con này bay được về tổ. Vậy cái gì đã khiến cho ong biết đường bay về tổ ? Khi ong còn mới biết bay, lần đầu chúng bay khỏi tổ một quãng ngắn, chuyển bay này không phải là để thử đôi cánh non nớt nhưng là để tìm hiểu địa thế chung quanh tổ, mới đầu nó bay xa tổ chừng một hay hai thước, lượn vòng chung quanh để nhận xét rồi tiếp tục bay thẳng, dần dần nó bay xa hơn cứ thế cho đến khi con ong thuộc rõ địa thế và nhận quen những vật trên đường bay của nó, tức là nó đã nhớ địa thế chung quanh tổ nó. Nó bay trở về tổ dễ dàng vì nó đã bay trên khoảng đường bay mà nó đã quen thuộc. Jean Fabre còn chứng minh cho chúng ta biết rõ hơn nữa bằng cách bắt 20 con ong trong một tổ ở một bến bờ hồ, thoát đầu ông đánh dấu những con ong bằng những chấm sơn trắng, rồi ông đem chúng đến một khoảng đất cách xa tổ chúng khoảng 6 dặm, và thả cho chúng bay kết quả 17 trong số 20 con ong đó bay được về tổ, 3 con còn lại có thể

là ong con chưa bay đủ những chuyến bay nhận xét nên không biết đường bay về tổ. Một lần khác, ông lại bắt 17 con ong đó, và chỉ đem chúng cách xa khỏi tổ chừng 3 dặm nhưng về phía bên kia hồ, khi ông thả cho chúng bay thì chúng bay loạn xạ không theo một hướng nhất định nào và không một con nào bay được về tổ cả. Nó không thể bay về tổ qua mặt nước hồ được vì nó không nhận được địa thế quen thuộc, hay nói rõ hơn là mặt nước không có những địa hình mà nó đã trông thấy hàng ngày vì nó chưa bao giờ bay qua bên kia hồ để kiếm ăn. Ong có thể bay xa 1 cách dễ dàng không? Nó có thể bay xa 10 thước trong 1 giây, vậy trên 1 đường bay dài vài dặm nó chỉ bay trong vài phút. Để kiếm ăn, Ong thường bay xa khỏi tổ chừng 2 dặm, có 1 vài con có thể bay xa hơn khoảng 10 dặm mà vẫn bay được về tổ 1 cách dễ dàng. Ong hình như có vẻ khó nhận được lối đi mới để bay trở về tổ, 1 cái tổ Ong được đặt trong 1 căn phòng có 2 cửa sổ, Ong thường bay ra bay vào qua 1 cửa sổ thứ 1 gần tổ của nó, nếu ta đóng cửa sổ đó lại, sau khi bay quanh 1 hồi nó cũng bay ra bay vào bằng cửa sổ thứ 2 vẫn mở, ngày hôm sau nếu ta lại mở cửa sổ thứ 1 ra thì Ong vẫn quen bay ra vào bằng cửa sổ thứ 2 và đã quên mất cửa sổ thứ 1 vì nó vẫn nhớ đường bay cũ.

THIẾU NHI 56

LÀM SAO ĐÀN KIẾN BIẾT ĐƯỜNG BÒ ĐƯỢC VỀ TỔ ?

Khi chúng bò dưới đất, những chỗ lồi lõm của mặt đất giúp chúng nhận được địa thế chung quanh tổ nó. Nhiều giống kiến thì mù, với những giống kiến mù này thì Xúc giác và Khứu giác đã giúp chúng. Khứu giác của loài kiến và của 1 vài loại côn trùng được thể hiện bằng 2 cái râu trên đầu mà ta gọi là 2 cái Ăng Ten hay Vòi Cảm Quan. Em đã có lần nào



trông thấy con Kiến ngoáy 2 cái râu trên đầu nó chưa? Không phải là nó đùa đầu mà là nó đang đánh hơi để tìm đường về tổ đấy. Kiến không những chỉ ngửi những hương vị trong không khí mà còn ngửi cả dưới đất, mùi hơi quen thuộc của tổ nó hướng dẫn nó tìm thấy đường về tổ. Nếu ta bắt 1 con Kiến trong 1 đàn kiến đang bò trên đường về tổ, đem đặt con Kiến đó ngược về hướng khác, loanh

XUAN ÁT MÃO

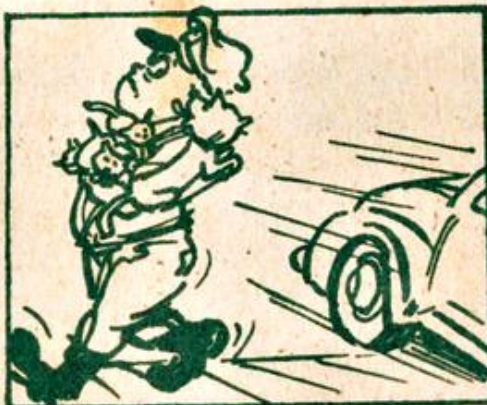
quanh 1 hồi con Kiến đó cũng lại bỏ quay đầu theo hướng đi cũ, vì nó ngửi theo hướng của mùi thơm tổ nó. Kiến cũng còn theo hướng chiếu của ánh nắng mặt trời rọi xuống đất mà tìm đường về tổ nữa, nếu 1 đàn kiến đang bò theo ánh chiếu của 1 tia nắng mặt trời từ hướng Tây, ta lấy 1 cái gương và soi đổi chiều chiếu của ánh nắng mặt trời sang hướng Đông thì lập tức đàn kiến cũng quay đổi hướng bò theo hướng Đông.

CHIM BỒ CÂU VỀ TỔ CÁCH NÀO

Làm sao Chim Bồ Câu đưa thơ lại bay trở về tổ cũ được khi chúng bay xa khỏi tổ hàng trăm dặm để kiếm ăn? Chim Bồ câu đưa thơ có thể bay trở về tổ dễ dàng sau khi

chúng bay xa chừng 200 dặm, 1 vài trường hợp nó bay xa hàng 600 dặm mà vẫn bay về tổ được. Vậy làm sao nó biết tìm được đường bay về tổ? Vì nó đã nhớ địa thế và những hình thề quen thuộc trên mặt đất của quãng đường bay của nó. Nếu ta bắt 1 con Chim Bồ Câu nuôi trong nhà, đem lên 1 chiếc Phi Cơ và chiếc Phi cơ bay trên 1 đám mây mù, thả con Chim bồ câu đó ra nó sẽ không bay trở về tổ được vì mây mù đã ngăn cản hết địa thế và những hình thù quen thuộc trên đường bay của nó, như vậy có phải là nó thiếu yếu tố địa lý không? Đó là 1 trong muôn vàn thắc mắc lôi cuốn chúng ta của Thiên nhiên...

VIT MÔ



BONSAI

NHỮNG CÂY KỶ DI

TRẦN THẾ NGỌC

Theo tạp chí «AWAKE»



Chúng tôi đã đi từ thành São Paulo khoảng gần 50 cây số để xem một giống cây kỳ lạ mà người Nhật-Bản thường gọi là «Bonsai». Sau khi đàm đạo với chủ vườn qua vài tách trà do vợ ông ấy mang đến, chúng tôi đã phải ngạc nhiên khi ông ấy nói với chúng tôi rằng trong số bốn trăm cây lùn của ông đã có mấy cây già 30 tuổi.

Chạy trên chiếc bàn dài là một loạt cây tùng nhỏ trông khá già nua. Ở chiếc kệ cạnh đó nổi bật lên những cây sơn trà đứng trơ trọi trong mấy cái chậu nông. Những cây khác có vẻ tàn úa, dường như đang 'ngiêng mình che phủ một tảng đá tường tượng. Có hai cây mọc phân nhau từ một gốc, người ta gọi đó là «anh em sinh đôi». Một cây khúc nữa rẽ nổi hẳn lên, trông giống những cây

sống quẩn quít với mé sông đã bị nước bào mòn gần hết đất.

Nếu có những cây hấp dẫn người ta bởi những chiếc rễ bò ra tứ phía, thì cũng có những cây quyến rũ khách xem bởi những nhánh chia ra, những thân hình uốn éo, những lá hay hoa. Thỉnh thoảng một ít rêu hay một nắm sỏi cũng được thêm vào để làm tăng cái vẻ sống thực của nó.

Một cây thị hai mươi tuổi, trái lớn bằng cỡ thật, thế mà chỉ đứng cao có sáu tấc. Cả một cây cam nhỏ và nhiều cây mận cũng thu hút sự chú ý của chúng tôi.

Ai đã nghĩ ra cách thu cây lớn lại kích thước nhỏ bé như thế này? Chúng tôi thắc mắc. Chúng tôi có nghe người ta nói rằng một chủ đền thờ Nhật Bản kia tên là Honen

Shonin, trong thế kỷ thứ mười hai kỷ nguyên chung, đã sản xuất nhiều cây thu gọn để trang trí ngôi đền Bodo của ông. Tuy nhiên người ta không biết chắc chắn ông ấy đã thực sự nghĩ ra hay chỉ bắt chước phương pháp thu gọn cây này.

Những cây lùn dần dần được người ta biết đến. Chữ «bonsai» nếu đem phân tích ra thì sẽ thấy nó được hợp thành bởi hai chữ : «bone» nghĩa là cái chậu nông và «saigh» nghĩa là trồng trọt. Hai chữ đó đem ghép lại có nghĩa là «những cây thu nhỏ trồng trong chậu».

Chẳng bao lâu bonsai đã lan tràn khắp Nhật Bản, Trung Hoa, Nam Á, Thái Bình Dương, Âu Châu và Mỹ Châu, nơi nào cũng được người ta hâm mộ.

Đến thế kỷ thứ mười bảy người Hòa Lan mang nghệ thuật này về phương Tây, và khoảng ba mươi năm trước những kiều dân Nhật Bản cũng đã đem giống bonsai vào thành São Paulo. Bây giờ họ thu nhỏ không những những cây nhập cảng nhưng cũng những loại cây Ba Tây thông thường như ổi, gổi và nhiều giống khác.

Bonsai có một điểm đáng chú ý là tuổi tác của nó, thí dụ như vài cây mang từ Nhật Bản qua Ba Tây đã có hơn hai trăm tuổi, và ở Nhật Bản một số đã được người ta vun trồng để đạt đến mức tuổi sáu trăm năm, chẳng hạn như một cây ở

OSAKA.

Phương pháp thu nhỏ cây lại

Phương pháp thiên nhiên để thu gọn cây lại vẫn còn rất phổ thông trong dân chúng tuy rằng phương pháp dùng hóa chất và kích thích tố có thể làm cây nhỏ lại hơn chiều cao thông thường là 50 phần khá nhiều.

Cây được uốn và sửa chữa mất nhiều năm cho đến khi nó đạt được hình dáng bề vẻ của một cây lớn. Bonsai có thể trồng bằng hạt giống hay tháp. Trong trường hợp dùng hạt giống người ta chuồng, dùng những hạt từ các cây nhỏ thiên nhiên, trồng trong đất trộn với cát. Sau bốn tới tám tháng chúng đâm chồi và được để cho lớn lên theo cách thông thường. Những cây tháp được trồng giống như bất cứ cây nào khác. Phương pháp thu gọn chỉ bắt đầu sau bảy tới chín hay mười hai tháng trong khi chúng còn trong đất.

Những rễ phụ được cắt bằng một cái mai cuốc đất cách thân cây từ mười lăm đến hai mươi phân. Ngay cả trong giai đoạn này, một cành cây cũng có thể được uốn theo hình dáng ưa thích bởi một sợi dây sắt to quấn vòng quanh nó. Khoảng mười tám tháng rễ phụ lại được cắt lần nữa. Công việc này được làm đi làm lại nhiều lần lúc cây hai mươi bốn, ba mươi hai và ba mươi sáu

tháng. Trong vòng ba năm «quyết liệt» đầu tiên có khoảng 60 tới 70% cây con bị chết.

Sau đó cây được trồng trong một chậu hoa nông đáy. Lần này người ta lại cắt rễ chánh chỉ chừa lại khoảng 5cm tính từ nơi cuối thân cây. Vì vậy tất cả phương tiện tăng trưởng của cây đều ngừng lại.



Hình dáng của cái chậu đựng cây cũng phải hòa hợp với loại cây. Thông thường nó bằng sành và phải có chiều sâu tương ứng. Trong chậu người ta đặt một cái lưới kim loại để giữ cho đất khỏi dính vào thành. Một Bonsai trồng đúng cách có thể lấy ra khỏi chậu bất cứ lúc nào, nhưng nó chỉ sống trong đó khoảng hai hay ba năm, khi đất được thay đi để tránh cho rễ cây khỏi mục nát. Sau đó cây đã sẵn sàng cho người ta dùng kéo tỉa những cành nhỏ, và những cành cây có thể được uốn bằng dây sắt tùy theo ý người trồng. Về việc tưới nước người ta có

thể tưới một hay hai lần mỗi ngày, trừ mùa Đông, khi cây đang nghỉ. Nhiều người chọc một que diêm vào đất rồi rút lên xem. Nếu que diêm ẩm, họ không có tưới nước, nếu que diêm khô, họ tưới.

Trong thời gian đang tăng trưởng, cây lùn có thể để ở ngoài nhà. Cây lùn rất cần không khí mát cho nên nếu nơi nào mà sức nóng tụ tập khá nhiều, chúng không thể nào để liên tục trong nhà hơn một tuần lễ được.

Chủ vườn dùng tiếng Nhựt bảo con ông điều gì đó, lát sau nó đem ra trước mặt chúng tôi hai cây thông lùn. Chúng tôi cảm ơn nhà trồng trọt về món quà bất ngờ này. Hiện giờ những lời nói của ông vẫn còn vang vọng bên tai chúng tôi:

«Giá trị của một cây lùn tùy thuộc vào hình dạng cũng như chiều cao và tuổi tác của nó. Mặc dù hình dạng của nó nhỏ bé và cổ xưa, nó là một cây mà là niềm vui lòng con các ông và con của con các ông và cả những dòng dõi sẽ đến nữa»

TRẦN THẾ NGỌC





Mùa Xuân trở về với tranh Tết cổ truyền

Đi đệt ngoài sân trảng **PHÁO CHUỘT**
Om sòm trên vách bức **TRANH GÀ**
TRẦN TẾ XƯƠNG

Pháo chuột, tranh gà là hai dấu hiệu tung bừng chào đón mùa xuân trở về khi quê hương còn ở thưở thanh bình.

Pháo chuột là loại pháo tếp, nhỏ như những cọng tre, dài không tới 3 đốt ngón tay, được ghép thành tràng, lúc đốt lên những chiếc pháo nhảy nhồm nom như lũ chuột. Pháo nổ không to, tiếng kêu chỉ đi đệt, nhưng nghe thật vui tai.

Tranh gà : là một loại tranh cổ truyền, ấn loát theo kỹ thuật mộc bản thật đơn sơ, nét vẽ mộc mạc nhưng chứa đựng biết bao

tinh thần thuần túy dân tộc.

Theo Lịch Triều Hiến Chương thì nghệ thuật mộc bản có từ Triều Lý (thế kỷ 11) vì vào thời kỳ này, nước ta đã sản xuất được các loại sách chữ nho. Theo các làng chuyên sản xuất tranh Tết thì nghề in tranh của ta do trạng nguyên Lương Nhữ Hộc đời Hậu Lê du nhập từ Trung Hoa qua Việt Nam vào thế kỷ 15. Nhưng tranh Tết được phát triển mạnh nhất vào thời chúa Trịnh Giang vì năm 1734 chúa đã ra lệnh khắc mộc bản in sách Tứ Thư, Ngũ Kinh để dùng trong nước, khỏi

phải nhập cảng từ bên Tàu. Mặt khác, vào thời kỳ này, công việc khoa cử bẽ bối, sĩ tử thường chỉ có quan niệm chạy chọt để lấy bằng hơn là có thực học, nên những tranh thầy cóc dạy học, chuột vinh qui bái tổ có mèo chặn đường ăn hối lộ (miêu thủ lễ) ...v.v... đều là những bức tranh có nội dung châm biếm xã hội rất sâu cay.

CÁC LOẠI TRANH TẾT

Tranh Tết có thể chia làm 10 loại :

1) *Loại chúc tụng* : như Tiến Tài, Tiến Lộc, Tam Đa, Bách Phúc với các vật biểu tượng như quả đào (thọ) quả lựu (nhiều con cháu) con gà (kê = cát = điềm lành), heo mẹ và bảy heo con (đo ấm, hạnh phúc)

2) *Loại lịch sử* : có sự tích Đinh Tiên Hoàng đứng trên lưng rồng, Bà Triệu cưỡi voi, Bà Trưng cưỡi ngựa, Ngô Quyền chỉ huy chiến thuyền.

3) *Loại điển tích, tôn giáo* : gồm sự tích chùa Ba, chùa Hương, Đường Tăng thỉnh Kinh, Ngưu Lang, Chức Nữ.

4) *Loại kể chuyện* : có Truyện Thạch Sanh, Tam Quốc, Chiêu Quân Cống Hồ, Lục Vân Tiên...

5) *Loại Giáo Dục, Luận Lý* : có tranh Nhị Thập Tứ hiếu.

6) *Loại Gial Cảnh* : có tranh Tổ Nữ, bộ Tứ bình Mai, Lan, Cúc, Trúc...

7) *Loại Châm Biếm* : có tranh Tiến Sĩ chuột vinh qui, Thầy đồ cóc dạy học, Đánh ghen, hừng dĩa.

8) *Loại sinh hoạt xã hội* : có tranh Tứ Dân (Sĩ, Nông, Công, Thương) Múc đồng, canh điền, Du Xuân Đờ, Thương Xuân Đờ.

9) *Loại Trấn Yểm* : có Môn Thần (ông Thiện ông Ác), Vũ Đinh, Thiên Át, Bát Quái Tử.

10) *Loại Thơ* : có tranh Táo Quân, Thổ Địa, Ngũ hồ, Quan Âm, Di Lặc.

MÀU SẮC CỦA TRANH TẾT, IN TRANH TẾT

Tranh tết được in 6 màu chính gồm có :

1) *Màu trắng* : tán ở vỏ sò, vỏ hến.

2) *Màu đen* : lấy ở mực tàu.

3) *Màu xanh lá cây* : lấy ở phẩm lục.

4) *Màu đỏ* : lấy ở phẩm điều.

5) *Màu vàng* : ở phẩm vàng, bột nghệ, kim nhũ.

Ngoài ra các màu chính còn đem pha để có màu phụ như son trộn với đen ra màu cánh quế, xanh trộn với vàng ra màu hoa lý, phẩm điều trộn với bột vàng

ra màu đỏ son...v.v.

Tranh tết được khắc trên các bản gỗ. Gỗ cần chắc và dẻo. Chắc để gỗ bền, lâu mòn, dẻo để nét khắc được tinh vi, không vỡ, gãy. Các loại gỗ vàng tâm, gỗ giổi, gỗ mỡ thích hợp hơn cả.



Mỗi bức tranh phải khắc làm nhiều bản gỗ, mỗi bản gỗ in được một màu, mực in được pha với hồ tẻ loãng (để không làm hoen mặt giấy) và lăn lên gỗ. Giấy in thường là giấy tàu bạch, (tương tự giấy in báo) được đặt lên bản gỗ và lăn bằng tay.

Tranh tết, có đặc điểm là đơn sơ, mộc mạc, với nét vẽ giản dị, không cầu kỳ, màu sắc cũng đơn giản, vui mắt, phản ánh nếp sống và tâm hồn bình dị của dân tộc V.N. Đó là một trong những kho tàng quý báu của nền văn hóa cổ truyền mà chúng ta cần phải gìn giữ.

XUAN ẤT MÃO

TRÒ CHƠI

QUẢ BÓNG ĐỘC ÁC

(KÉN VÀNG viết theo Hướng Đạo VN)

Mục đích : Luyện sức

Chỗ chơi : Sân hoặc phòng rộng

Số người chơi : 10 đến 40

Vật liệu : Một quả bóng

Xếp đặt : Đứng vòng tròn. Mỗi người cách nhau độ ba bước

CÁCH CHƠI :

Chuyền quả bóng đi vòng tròn, người này ném cho người kia. Ai chụp hỏng bị phạt. Lần đầu quỳ xuống một chân. Lần thứ hai quỳ hai chân, lần thứ ba ngồi xếp bàn, lần thứ tư chỉ bắt bóng với một tay, đến lần thứ năm thì phải loại. Hai người còn lại sau cùng thì thi thắng cuộc. Ném sai cũng bị phạt như chụp sai.



THIỆU NHỊ 63

GIẢI TRÍ NGÀY XUÂN

Cờ Mèo bắt Chuột

Tết đến hoặc ra giềng ngày rộng thàng dài, những lúc rảnh rỗi bạn có thể bày bàn cờ sau đây ra làm trò giải trí.

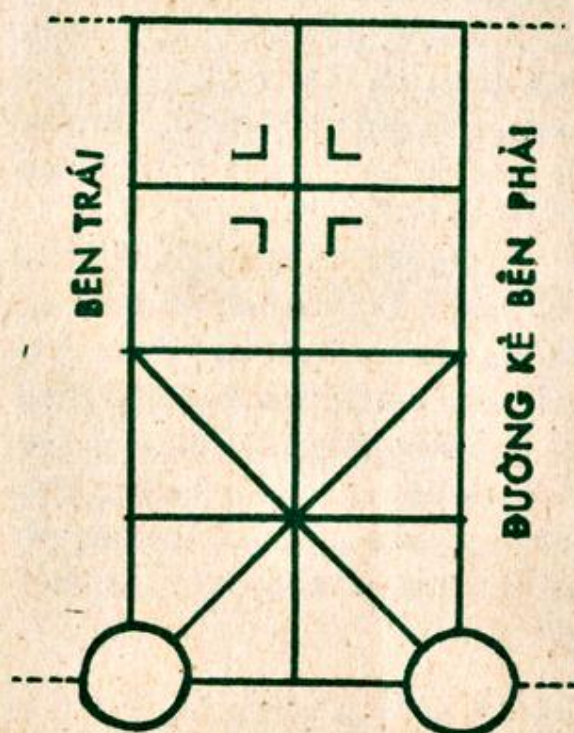
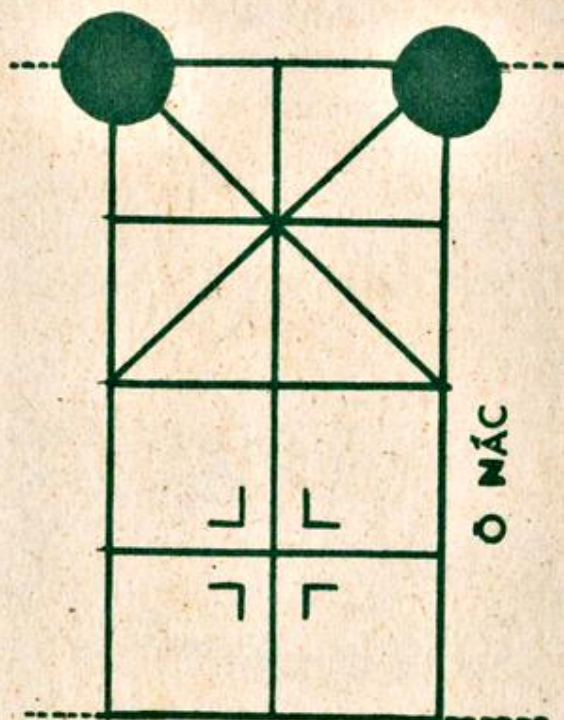
1- *Quân cờ* : làm bằng nút pheng mỗi bên chỉ có 2 quân (cùng một màu cho dễ phân biệt với bên kia).

2- *Bàn cờ* : Kẻ theo hình bên cạnh. Nếu nhà có sân bàn cờ tương thì lấy ngay 2 đường dọc bàn cờ kẻ từ vị trí quân sĩ của bên này qua quân sĩ của bên kia. Quân cờ thì lấy mỗi bên hai con nào cũng được.

3- *Cách đi* : mỗi quân cờ chỉ được đi theo đường kẻ dọc ở bên phía của mình (bên trái hay bên phải) và có thể sang cả bên phía địch (nhưng vẫn đi trên đường kẻ dọc). Mỗi lần đi có thể tiến một hay nhiều nấc và cũng có thể lùi bao nhiêu nấc cũng được (mỗi nấc là 1 ô kẻ).

4- *Được, thua* : Mỗi bên được đi 1 lần và cứ thế tuần tự mà đi. Người chơi cờ phải đấu trí cách nào dẫn cho bên địch ở vị trí thúc thủ không thể tiến hay lùi thêm 1 nấc nào (khi đó 2 quân cờ của phe địch ở vị trí lúc ban đầu

THIẾU NHI 64.



trực diện với 2 quân cờ của phe ta và phe địch tới lượt phải đi. Địch sẽ thúc thủ).

Bên nào thắng được kẻ là mèo. Năm mèo mà được làm mèo thì sủa quá còn rồi còn gì. Thường một cái kẹo, một cái búng tai, hay được quyền bắt phe địch gãi lưng, rót nước, hay gì gì đó tùy ở sự giao ước trước khi chơi.

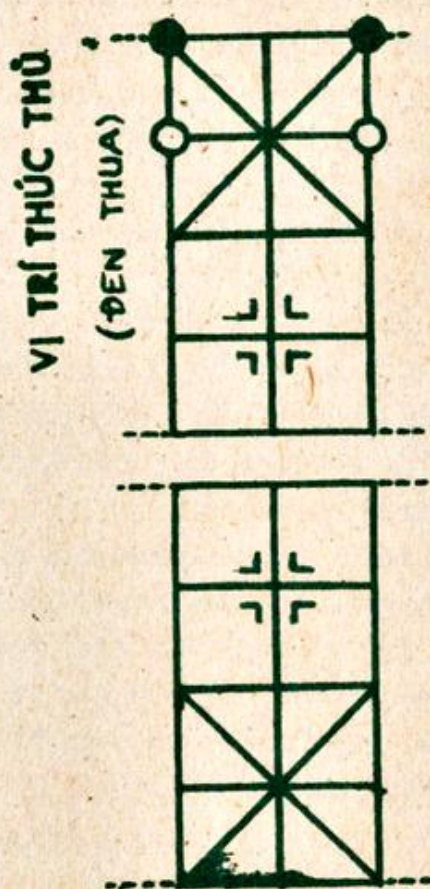
Còn anh thua sẽ bị mệnh danh là chuột. Năm mèo mà phải đóng vai chuột thì ối chà, lặn đạn lắm đấy nhé (mất tiền mua kẹo, mất công rót nước mà không được uống kẻ là lặn đạn rồi còn gì).

5- Bí quyết để luôn luôn làm mèo :

a) Bạn nhường cho địch đi trước (ái chà, cao thượng dữ !)

b) Để địch đi con ở bên đường kẻ nào thì bạn đi con ở bên đường kẻ đối diện, và đi cách nào cho 4 con cờ luôn luôn hợp thành một hình tứ giác có các cạnh đối song song với nhau (hình vuông, hay chữ nhật, hay hình bình hành).

Bạn thử áp dụng coi, bạn sẽ hên cả năm, nhưng nhớ đừng tiết lộ bí quyết này đó nhé.



Những con vật hiền lành

Những cái nút chai tầm thường, và các màu vải vụn, những que diêm đã quẹt rồi, nhưng nó lại là những vật liệu dùng để chế tạo vài con vật hiền lành mà chúng ta hằng biết đến.

CÁCH LÀM :

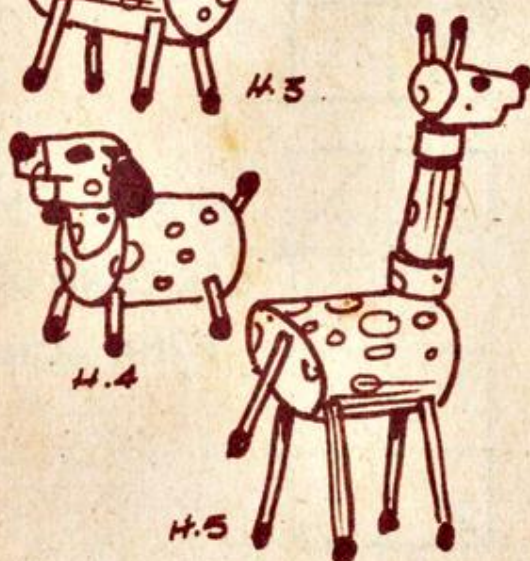
Hai cái nút ve, một cái bạn để nguyên, còn một cái bạn gọt nhỏ lại, đoạn các bạn ráp hai cái nút ve lại bằng keo hay xiên cộng kẽm, que diêm chi cũng được. Kế đó các bạn ráp thêm vào đó cặp mắt, cái mũi, cái miệng, hai lỗ tai, và thêm vào đó vài sợi râu bằng dây kẽm hoặc đồng. À, các bạn nhớ thêm vào cái đuôi mèo làm bằng miếng vải nhỏ, dán vào bằng keo. Thế là các bạn đã có một con mèo hiền lành. (h 1)

Còn các con vật khác như con bò (h.2), con chó (h.3 và 4); con hươu cao cổ (h.5) thì cách làm cũng như vậy, nhưng con chó và con hươu cao cổ phải tốn nhiều nút ve, hơn nữa lại phải gọt ra những mảnh nhỏ như là con hươu cao cổ.

Còn con bò, và con hươu cao cổ, có điểm này các bạn cần lưu ý, đó là bốn chân của chúng. Các bạn nhớ lắp những que diêm xài rồi gắn vào phía dưới bụng của các con đó. Chúc các bạn thành công.

VÕ HỒNG NAM
(Pétrus Ký)

XUÂN ẤT MÃO





SƠN MIÊU

ĐẶNG HOÀNG

Khác hẳn những con cùng loài chuyên sống nơi đồng bằng và gần gũi chúng ta hơn, linh miêu hay sơn miêu là loại mèo chỉ thấy có tại vùng rừng núi, đồi cao, bờ bụi um tùm hoặc miền tuyết trắng trải dài hoang vu ở miền bắc bán cầu thuộc Mỹ, Âu và Á châu mà thôi,

Sơn miêu hoạt động rất bí mật — bí mật chẳng khác gì hành tung của những tên giang hồ đạo tặc nghĩa là thoát hiện thoát biến vào bóng tối dày đặc nhưng không lưu lại dấu vết hay tiếng động nào sau khi dương cặp mắt sáng chói tựa làn tinh nhin chăm chấp vào ngọn đèn — nguồn ánh sáng

XUÂN ÁT MÃO

gắn trên mũ thợ săn — để nhận định tình hình giữa cảnh núi rừng yên tĩnh lạnh lẽo về đêm.

Nhờ những cuộc theo dõi khảo sát kỹ càng, các khoa học gia kết luận: Vốn cũng là loài mèo nên sơn miêu và mèo nhà có nhiều điểm tương đồng. Cả hai đều ăn thịt sống, leo trèo giỏi, chạy khá nhanh. Chúng giống nhau cả cách thức đi săn, rình mò vô vập con mồi, và thường tỏ ra hiền lành, tư lự như những triết gia mãi miết suy tư về một vấn đề gì thanh thoát cao siêu, để rồi có nhiều cử chỉ đột ngột lạ lùng thường thấy. Tuy nhiên, nếu dáng dấp mèo nhà nhỏ nhắn thon thon, nhẹ nhàng bao nhiêu thì thân hình sơn miêu lại vạm vỡ, đồ sộ, cực mịch bấy nhiêu. Phải chăng chúng không thoát khỏi định luật bắt buộc bao giống thú rừng chẳng thể ngưng hoạt động thường xuyên để có miếng ăn?

Trung bình, sơn miêu dài quãng sáu, bảy mươi phân (kể cả đuôi) cao ngót nửa thước, nặng mười mười lăm ký lô. Chúng mang bộ lông mao dài, rậm, mềm mà màu sắc thay đổi tùy loại và vùng cư trú: nâu, nâu, xám hoặc lung tung hay vàng vàng như đất cát, riêng dưới bụng luôn luôn trắng. Đôi khi người ta thấy hai bên sườn và bốn chân sơn miêu có những vằn đen nhỏ như

THIỆU NHỊ 67

hồ hay nhiều vết chấm thẫm màu giống loài heo.

Đầu sơn miêu to mang những cơ quan nhạy cảm gồm : hai lỗ mũi bé nhưng giúp nó đánh hơi hay ra phết ; cặp tai nhỏ, nhọn vênh lên trời kết thúc bởi hai chùm lông cứng choẽ sang hai bên y hệt bộ râu dùng để nghe ngóng và dò xét địa thế. Vòi đôi mắt vàng hay xám trong vắt như thủy tinh, Sơn miêu tinh lắm. Nó không bỏ sót bất cứ một cử động nào của con mồi trước mặt. Hễ bắt gặp một chú chuột, sóc, thỏ, và thoảng hoặc cả linh dương, hươu, nai, chó sói, chồn, khi bé nhỏ lạc lõng là y như rằng mắt nó sáng lên trong yên lặng để tìm dịp tấn công. Giống hệt hổ, sơn miêu, thích lựa chọn con mồi kỹ càng, sau đó mới bắt thần từ cành cây đất cao nhảy bổ xuống chặn đầu hông chụp lấy gáy con vật khốn nạn nào đó vô phúc gặp nó. Vớ được mồi, sơn miêu dùng răng nanh và nhất là bốn răng cửa (chứ không phải sáu như ở loài mèo nhà) cắn chặt để tha về tổ. Nếu chẳng may địch thủ đông quá mà tới vây kín chống trả, sơn miêu vội nhảy vọt lên các điểm cao chung quanh né tránh, và đấy chính là khuyết điểm của loài này. Chúng thường bị hạ vì mắc mưu thợ săn khi họ tung đàn chó săn ra để dồn con mồi vào chỗ chết. Đặc biệt hai

bên má và vòng quanh cổ sơn miêu là lớp lông dài, rậm, chầy xuống hoặc toẽ ra che chở nó thoát hiểm nếu gặp địch thủ lợi hại dùng chân hoặc đầu để đá, húc trúng yếu điểm : Ngược lại, sơn miêu, chạy nhanh, leo trèo giỏi nhờ các bắp thịt đùi và vai rắn chắc và những móng vuốt sắc bén như dao dành xé rách da thịt con mồi. Khi sơn miêu đã ra tay, chắc chắn phần thắng phải ngã về phía địch thủ của con mồi. Hai chân trước sơn miêu to, cao và những miếng thịt nhỏ dưới gan bàn chân giúp nó di chuyển nhẹ nhàng ít gây tiếng động tạo thành yếu tố bất ngờ khi đi săn. Về mùa đông, chân sơn miêu mọc thêm lớp lông dày



để đi trên tuyết. Điểm ngộ nghĩnh nhất ở sơn miêu là tuy thân hình đồ sộ, oai phong lắm liệ nhưng nó lại không có đuôi hay nói cho đúng, đuôi nó chỉ dài chừng một tấc nhô lên cụt lủn đến trơ trên vô duyên.

Sơn miêu chuyên hoạt động về đêm chứ ban ngày hiếm khi xuất đầu lộ diện lắm. Nếu mèo nhà sợ nước thì sơn miêu bơi lội được và chỉ sử dụng khả năng này khi cần thoát hiểm thôi.

Sống rất cô độc lại nổi tiếng hung dữ, sơn miêu hay làm tổ nơi bụi bõ trong những rừng sâu hoặc đào đất cát hay tuyết thành hang làm chỗ trú ngụ. Tới tháng ba dương lịch, mùa gieo giống đã đến, chúng tìm gặp nhau để rồi hai tháng sau đó sơn miêu mẹ cho ra đời từ hai tới bốn đứa con. Những sơn miêu con này chỉ mở mắt vào tuần lễ kế tiếp và được mẹ chăm sóc bú mớm suốt trong ba tháng. Từ tháng tư trở đi, chúng sẽ tập cách rình rập, săn bắt con mồi và làm quen với thịt sống do cha mẹ tha về. Sơn miêu bố thường lãnh nhiệm vụ nuôi nấng, huấn luyện và bảo vệ đàn con. Một năm sau, sơn miêu con lần lượt già từ cha mẹ đẻ tự mưu sinh.

Sơn miêu sống trong khoảng hai chục năm trở lại với điều kiện bình thường nhưng vì bộ lông mềm mại đẹp dễ rất đắt giá đã khiến loài này càng ngày càng trở nên hiếm hoi đến nỗi người ta e ngại chúng sẽ bị tuyệt chủng nếu không được bảo vệ gắt gao.

ĐẶNG HOÀNG

XUÂN ẤT MÃO



XUÂN VỀ

Xin thời gian ngắn lại
Đề em còn tuổi thơ
Xin thời gian ngắn lại
Đề còn đi dạo khờ

Tiếng pháo nổ rộn rã
Lòng em lại rộn ràng
Vui niềm sung sướng mới
Bên bàn thờ thấp nhang

NGUYỄN QUANG

(bút nhóm «Văn Nghệ Hồn Thu»)

QUÊ NHÀ ĐẦU NĂM

Có bầy chim trắng bay trong giẽ
mộng

Về hát dân giã ở bé lúc sớm mai
Có đôi mắt bé mở ra ngơ ngác
Sương đã tan trên mây nếp nhà phai

Dậy đi bé ra sân ngai rửa mặt
Ngao như bầy gà tít tít đòi ăn
Con bò ngơ ngác nằm trên cỏ dại
Mắt ngược nhìn trời không chút bàng
khương

Có gió lùa trong vườn cây ăn trái
Giọt sương long lanh nhỏ xuống đôi vai
Bé có lắng nghe trên bờ mái ngói
Chim bồ câu gù rì cánh sớm mai

Năm mới sẽ về trên hàng lá biếc
Con đường vào thôn lóng lánh nắng
vàng
Bé có nghe không lời caim tha thiết
Một mùa xuân xanh trên những đồi
hương

THÔNG XANH

trên ngai vàng quê nhà

THIỆUNHI — 69



LÀM CHO KỶ ĐƯỢC MỚI THỜI

NGUYỄN HIẾN LÊ dịch

Trong thị trấn nhỏ của chúng tôi không ai biết bà bá tước đó ở đâu tới. Có lẽ bà là người ngoại quốc vì bà rân nói cho đúng giọng. Chắc bà giàu có vì dinh thự to lớn, gia nhân đông. Nhưng bà không tiếp ai hết, không giao du với ai hết (...)

Bà luôn luôn cầm một chiếc gậy để chống mà cũng để trị những đứa trẻ nghịch ngợm, cần phải uốn nắn theo ý bà. Tôi tinh mắt mà lanh chân, luôn luôn tránh được chiếc gậy đó. Vậy mà một hôm, năm tôi mười bốn tuổi muốn đi đường tắt, tôi vừa nhảy qua hàng rào của bà, thì ở đâu bà đập cho tôi một cái vào đầu, tôi kêu «ái» và nhảy lùi tới gần một thước.

70 — THIẾU NHI

Bà bảo :

— Này cháu, già muốn nói với cháu điều này.

Tôi tưởng bà sẽ thuyết cho tôi về cái tội nhảy qua hàng rào nhà người khác, nhưng bà cổ ngo tôi, hơi mỉm cười, có vẻ thay đổi ý kiến.

— Phải cháu ở căn nhà sơn xanh bên kia không ? Nhà có trồng liễu ở ngoài vườn đó ?

— Dạ phải.

— Chính cháu săn sóc, tưới, xén và hót bồn cỏ đó phải không ?

— Dạ phải.

— Được lắm. Chú làm vườn của già nghỉ việc rồi. Sáng thứ năm, bảy giờ cháu lại đây nghe. Nè đừng có kiếm chuyện nói rằng mắc việc này việc nọ, già đã thấy thứ năm nào cháu cũng lè la, lang thang trong xóm.

Tôi không dám cãi bà nên thứ năm đó tôi lại hót đi hót lại ba lần bồn cỏ của bà rồi bà mới vừa lòng. Kể đó bà bắt tôi bỏ đi nhỏ những cỏ ngủ, đầu gối tôi xanh như bồn cỏ vậy. Sau cùng bà đứng dưới hiên gọi tôi vô.

— Cháu muốn lãnh công bao nhiêu đây ?

— Cháu đâu biết được. Có lẽ 50 quan... ?

— Theo ý cháu thì công việc cháu làm đáng 50 quan hả ?

— Dạ... Nghĩa là... vào khoảng đó vậy mà !

— Được. Đây là số 50 quan mà cháu cho là đáng công cháu.

XUÂN ẤT MÃO

Già thêm vào đó 150 quan nữa, công của già đã theo gót, coi chừng cháu suốt buổi. Bây giờ già cho cháu hay cách thức chúng mình làm việc chung với nhau ra sao, nghe. Có bao nhiêu người làm thì có bấy nhiêu cách hót bồn cỏ. Và công việc của họ đáng giá cũng rất khác nhau, từ 1 xu tới 500 quan. Công việc của cháu hôm nay đáng giá 300 quan nếu cháu... tự làm lấy một mình, không có già theo gót, chỉ bảo. Muốn lãnh được 400 quan thì công việc phải gần như hoàn toàn, hót một bồn cỏ mà tốn công như vậy thì già cho là điên. Còn như muốn cho công việc đáng 500 quan... thì chúng ta đừng nên nghĩ tới : không thể làm được. Vậy từ nay mỗi tuần cháu lại hót bồn cỏ cho già một lần và cháu định công việc của cháu đáng bao nhiêu, già sẽ trả bấy nhiêu.

Tôi đi về với 200 quan trong túi, có cảm tưởng rằng mình giàu nhất đời, và quyết tâm tuần sau phải moi được 400 quan của bà ta mới nghe. Hỡi ơi ! tuần sau, tôi không đạt được giá 300 quan nữa. Khi hót lần thứ nhì, nghị lực của tôi bắt đầu giảm đi.

— Cũng chỉ đáng 200 quan ! Thế này thì già chắc phải mướn người khác thôi, cháu ơi !

— Dạ, nhưng tuần sau cháu sẽ cố gắng hơn.

XUAN ÁT MÃO

Tôi không nhớ đã làm cách nào mà giữ được lời hứa. Khi hót lại bồn cỏ lần cuối cùng, tôi đã mệt đừ, vậy mà vẫn còn gắng sức thêm được nữa. Lần đầu tiên thấy cái cảm giác thắng lợi đó, tôi mừng rỡ, không do dự gì cả, xin bà 300 quan.



Bốn hay năm thứ năm sau, có lần tôi định giá công việc của tôi là 300 quan, có lần 350 quan. Làm được ít lâu, tôi biết rõ bồn cỏ đó : chỗ nào mặt đất gồ ghề, chỗ nào tôi phải hót cut, chỗ nào phải để cỏ cao, như ở gần mép, như vậy đường cong toàn thể bồn cỏ được điều hòa hơn. Càng quen với công việc tôi càng nhận định rõ được một « công việc đáng 400 quan » thì phải ra sao. Và tuần nào tôi cũng quyết tâm thực hiện cho được cái mẫu mực mà tôi đã tính trước trong đầu.

THIỆU NHỊ — 71

Nhưng khi kiểm cho được 300 quan hoặc 350 quan, tôi thấy mệt quá rồi, nên quên cái dự định cố vượt mức đó.

Bà bá trước khi trả tiền cho tôi, bảo :

— Châu có vẻ ngừng ở mức 350 quan !

Nhìn số tiền đó, tôi mừng quá, không nhớ rằng mình đã nhắm cao hơn nữa, nên đáp :

— Châu cũng có cảm tưởng như vậy !

Bà an ủi tôi :

— Có gì đâu mà phải tự trách mình. Xét cho kỹ thì hạng người hớt một bồn cỏ mà đáng được lãnh 400 quan đâu có nhiều gì.

Mới đầu nghe lời đó, tôi cũng thấy mát ruột. Nhưng rồi trong lòng tôi có sự thay đổi lần lần mà tôi không ngờ, sau cùng tôi thấy bức mình về lời đó và tôi quyết tâm kiểm cho được 400 quan, muốn ra sao thì ra.

Một buổi đêm thứ năm tôi rán quên sự thất bại trong ngày để ngủ một giấc, thì ý nghĩ đó hiện lên, mạnh mẽ vô cùng, tôi nhồm dậy, xúc động đến nghẹt thở.

Phải đạt cho được 500 quan, chứ không phải 400 quan ! Phải làm cho được việc mà không ai làm được chính vì lẽ rằng nó không làm được.

Tôi biết những nỗi khó khăn tôi phải vượt. Chẳng hạn có vài

chỗ, sâu bọ giun dế đã đục đất lên, phải san cho phẳng. Có lẽ bà bá trước chưa nhận thấy những chỗ đó vì nó nhỏ quá : nhưng tôi đi chân không, tôi biết và tôi phải sửa sang cho bằng phẳng.

Thứ năm sau trước hết tôi dùng một cái hủ lò (rouleau) để san cho phẳng những chỗ đất đục lên đó. Sau hai giờ làm việc, tôi chán nản, gần chín giờ sáng tôi đã tính bỏ dở ! Rồi chỉ nhờ một sự ngẫu nhiên lạ lùng, tôi bỗng đổi ý. Xong việc san bằng hủ lò đó rồi, tôi ngồi nghỉ dưới gốc một cây dẻ và ngủ thiếp đi một lát. Tỉnh dậy thấy bồn cỏ đẹp quá, đi chân không lên thấy êm quá tôi nóng nảy muốn tiếp tục công trình của tôi.

Khoảng tám giờ tối, mọi việc hoàn thành. Tôi hãnh diện quá, quên mệt, chạy lại cửa phòng bà bá trước :

— Hôm nay đáng giá bao nhiêu đây ?

Tôi rán tĩnh lại một chút, làm ra vẻ nghiêm trang và đáp :

— 500 quan !

— 500 quan ? Châu muốn nói 400 quan đấy chẳng ? Già nhắc lại : Không sao đạt được mức 500 quan, không thể được mà.

— Dạ, được chứ ! Chứng cứ là châu làm được rồi đấy.

— A ! Từ khi khai thiên lập địa tới nay, mới có một bồn cỏ mà một người làm vườn bỏ công sửa sang đáng tới 500 quan, phải đi coi cho biết mới được.

Trong ánh hoàng hôn sắp tắt, chúng tôi cùng đi coi khắp một vòng bồn cỏ. Chính tôi mà cũng ngạc nhiên vô cùng không thể tưởng tượng nổi một công trình như vậy.

Bà đặt tay lên vai tôi, bảo :

— Này em, già không hiểu em đã có nghị lực mạnh ra sao mà thành công một cách tuyệt vời như vậy.

Chính tôi, tôi cũng không hiểu nữa. Mà già có hiểu thì cũng không thể giảng được vì cảm động quá khi nghe bà bảo rằng tôi đã thành công.

Bà nói tiếp :

— Già đoán được cảm xúc của em khi em quyết định làm cho được một công việc mà già cho là không làm nổi. Chắc lần đầu có quyết tâm đó, em đã sung sướng lắm mà cũng hơi kinh hãi một chút. Già đoán có đúng không ?

Thấy cái vẻ kinh hãi trên nét mặt tôi, bà biết rằng bà đã đoán đúng.

— Già biết được như vậy là vì hầu hết chúng ta đều có cảm xúc đó. Chúng ta có lúc bỗng cảm thấy bừng phát trong lòng

XUÂN ẤT MÃO

minh cái ý muốn tự tay làm một công trình lớn lao. Ta được hưởng niềm sung sướng kỳ diệu. Rồi hạnh phúc đó tan dần đi vì chúng ta tự nhủ : «Không mình không làm nổi, việc đó không thể làm được !» Mỗi khi có một tiếng tự đáy lòng em bảo em rằng : «Không thể làm được» thì em nhớ phải xét cho kỹ, đừng vội tin nó nhé.



Từ buổi đó đến nay đã trên một phần tư thế kỷ rồi, mỗi lần tôi thấy hết phương, cùng đường, không còn chút hi vọng nào cả ở chân trời thì mấy tiếng «không thể làm được» lại hiện lên trong óc tôi, tôi lại cảm thấy trong lòng bừng hăng lên, như có một sự thúc đẩy kì diệu bất ngờ nào đó, và tôi hiểu thêm một lần nữa rằng con đường duy nhất có thể đạt được ngay trong cái thiên nan vạn nan, không thể làm được đó.

Richard Thorman

NGUYỄN-HIẾN-LÊ

THIẾU NHI—73



SỰ TÍCH CON RỆP

Thuở xưa, có anh em nọ làm nghề bán nhang. Nhang chế tạo rất thơm, rất tốt nên phật trời chú ý đến tài năng của anh ta.

Khi chết xuống gặp mặt Diêm Vương, anh được cư xử đặc biệt. Diêm Vương nói :

— Mi có tài làm nhang thơm, ta định cho mi đầu thai làm loài chim, tối ngày theo hầu bà Tây vương Mẫu. Nhưng vì ở dương gian mi bán nhang mắc quá, ta phải cho mi đầu thai làm loài côn trùng. Giờ mi phải làm con nhện nhện.

Anh bán nhang, thưa rằng :

— Tâu Diêm chúa, cứ theo câu hát :

*Răng chừ cho chúa tôi sang
Đề tôi mắc võng, nằm ngang giữa nhà.*

Thì làm thân con nhện nhện sung sướng lắm. Nhưng theo Đông y, con nhện nhện là vị thuốc, đem nướng cho con nít ăn để trị bệnh. Như vậy chết con thì sao ?

Diêm Vương nói :

— Vậy thì tao cho đầu thai làm con gián.

Anh bán nhang suy nghĩ, rồi nói :

— Câu hát nói rằng con gián cũng no ấm :

*Răng chừ cho chúa tôi giàu.
Đề tôi ăn mỡ, ăn dầu quanh năm.*

Nhưng con mồi, con thân lẫn thường rình con gián để ăn thịt.

Diêm Vương nói :

— Vậy thì tao cho mày được yên nơi yên phận, không sợ mưa gió, không sợ ai thấy tấm dạng mà rình bắt. Trái lại mày có quyền rình loài người mà hút chất bổ.

Anh bán nhang bằng lòng. Diêm Vương bèn sai quỷ sứ dẫn hồn anh ta về dương gian đầu thai làm con rệp, suốt ngày ăn núp trong các kẹt tủ, xó giường để hút máu con người.

MỘNG UYÊN LONG

CHUYỆN ĐIÊN

Ông Giám Đốc nhà thương điên tiếp 2 bệnh nhân tại bàn giấy :

Một bệnh nhân bảo ông :

— Tui là vua Quang Trung.

Bệnh nhân kia cãi :

— Không, tôi mới thật là vua Quang Trung.

Ông Giám Đốc bảo cả hai :

— Thế thì trong 2 anh có 1 anh nói dối.



Mèo khắp đó đây

VÔ NGUYỄN XUÂN ĐÀN

VÔ NGUYỄN XUÂN ĐÀN

(sưu tầm)

HẢI QUÂN GẮN KHUÊ BÀI CHO MÈO

ANH.— Chiến hạm Amethyst của hải quân Anh bị pháo kích khi vào sông Dương Tử. Trên chiến hạm ấy có nuôi con Mèo Simon chuyên dùng vào việc bắt chuột dưới hầm tàu cũng bị thương như các thủy thủ khác. Sau khi chiếm hạm ấy được đưa về tới hải cảng Plymouth, thì con Mèo Simon chết. Để nhớ ơn con Mèo Simon, Hải Quân Anh mới gắn khuê bài (thụy hiệu) trên tấm bảng đồng ghi công trạng của Mèo.

Khi gắn khuê bài hải quân Anh có đem con Mèo khác tên David (sẽ thế con Simon) cho nó thấy. Dưới các chiến hạm lớn của Anh luôn luôn có nhiều con

XUAN AT MAO

Mèo rất khôn ngoan mà hải quân luyện tập rất công phu để dùng bắt chuột dưới hầm tàu.

(THẦN CHUNG)

CÔNG CHÚA MẶT MÈO.

AI CẬP.— Công chúa Bast, biệt danh là Pasht, con gái của nữ thần Isis có một khuôn mặt giống hệt mặt Mèo. Do đó mà các giáo sĩ của Ai Cập cổ kính đã buộc tất cả mọi người phải tôn kính loài Mèo, nhất là giống Mèo đen. Ai vô ý hay cố tình làm chết một con Mèo thì kẻ đó sẽ phải đền mạng, nghĩa là sẽ bị xử tử. Bất cứ con Mèo nào chết cũng được chôn cất theo lễ nghi trọng thể tại nghĩa địa Mèo.

Nhiều nhà khảo cổ đã khai quật được năm ba nghĩa địa Mèo tại Ai Cập với những xác Mèo được ướp kỹ càng như xác vua chúa.

Và vì Mèo được các giáo sĩ thần thánh hóa từ xưa tại Ai Cập nên bên đó có tục hễ ai đi đâu mà bắt gặp Mèo là hí hửng mừng thầm có điềm tốt báo hiệu.

CỨU TRỢ MÈO

MỸ.— Trên một nhật báo xuất bản tại Mỹ có đăng một mẫu tin như sau : Một thương phạm năm khăm ở Mc Alester thuộc tiểu bang Oklahoma (Mỹ) đã đăng báo nhờ các nhà mạnh thường quân nuôi dùm một chú Mèo của

THIẾU NHI — 75

y. Thế là cả nước Mỹ chú ý và gửi tiền cứu trợ Mèo có cái tên Mỹ miều là Canteen Tom.

Cho đến nay số tiền lên tới hơn 120.000 đồng V.N. và ông phó quận trưởng phải triệu tập một phiên họp đặc biệt để tính cách sử dụng hợp lý số tiền quá lớn kể trên đối với một chú Mèo Mỹ.

Nhà mạnh thường quân sốt sắng nhất có lẽ là một chú bé ở Verment đã đập bể con heo đất rút hơn 6.000đ VN gửi tặng chú Mèo Tom.

(TRẮNG ĐEN)

MÈO BẰNG NHỰA BIẾT BẮT CHUỘT

NHẬT. — Bên Nhật vừa phát minh những con Mèo bằng nhựa (plastique) có đôi mắt tự động sáng loé mỗi khi có một con chuột chạy gần.

(PHỔ THÔNG)

MÈO CŨNG CHIÊM BAO NHƯ NGƯỜI

PHÁP. — Theo lời bác sĩ Michel Jewel thì con Mèo trong giấc ngủ cũng cần chiêm bao. Và ông đã lấy con Mèo làm vật thí nghiệm để tiến hành công trình nghiên cứu của Ông tại Lyon (Pháp).

(SELECTION)

THIÊN KHIẾU KỶ LẠ CỦA MÈO

ĐỨC. — Vào năm 1953, các nhà bác học Đức Precht và Lindenlaub mở những cuộc thí

th nghiệm về các giác quan và thiên khiếu kỳ lạ của giống Mèo. Một đàn Mèo được thả bên trong những đường hầm đen tối có vô số những đường ngang ngõ tắt chẳng chịt, chung quanh có bức tường thành cao che kín, bên trong hoàn toàn tối om. Người ta mới theo dõi trên biểu đồ những lối ra của bầy Mèo. Kết quả cho thấy, bầy Mèo thường tìm được lối ra, lối ra này đúng hướng trở về cái ổ cũ của chúng cho dù cái ổ Mèo có cách xa 5 cây số.

Nếu giữa các cuộc thí nghiệm, người ta tạm trao trả những con Mèo về cổ chủ của chúng, rồi cho thí nghiệm lại, những con Mèo này lại có tại định hướng tìm lối ra đúng hướng với tổ của chúng hơn những con Mèo khác.

Mặt khác, những con Mèo thường được nuôi nhốt luôn luôn ở trong lồng, trong cũi, mất hẳn khả năng định hướng, chúng sẽ chui ra bất cứ ngõ ngách nào.

(PHỔ THÔNG L — 11-1973)

MÈO QUA SÔNG MẮT KHÔN

Đối với Mèo có một điều rất kiêng: «Chớ nên đem nó sang sông». Mèo dẫu khôn lanh, thính mũi đến đâu, một khi đem sang sông là nó trở nên biếng nhác, ngu dần.

Theo sách Tây phương tạp ký cho biết có người muốn đem Mèo sang sông nuôi, nghĩ ra một

cách là vẽ hình con Mèo trong giấy, chờ khi qua sông, tức khắc thả tờ giấy vẽ Mèo xuống dòng nước. Làm như thế, Mèo mang theo còn giữ được sự khôn ngoan của nó.

(THẦN CHUNG)

MÈO TRONG CA DAO TỤC NGŨ VIỆT NAM.

— Nỡ nào Mèo lại ăn than,
Bởi chưng có mỡ để trên lên trên.

— Mèo lành ở mả bao giờ
Của yêu ai có bày ra ở ngoài.

— Mèo lành ai nỡ cắt tai
Gái hư chồng dễ, kêu nài ai
thương

— Đánh giặc mà đánh tay
không
Thả về xó bếp giường cung bản
Mèo.

— Mèo lành ai nỡ cắt tai,
Gái hư chồng bỏ, khoe tài nổi chi?

— Còn duyên anh cưới ba heo
Hết duyên anh cưới con Mèo cắt
đuôi.

— Con Mèo con mèo con meo
Muốn ăn thịt chuột thì leo xà nhà.

— Con Mèo con mèo con meo
Ai dạy mấy trèo, chẳng dạy tao
leo.

— Giàu về thể, nghèo về thể
Mèo uống nước bề chẳng bao giờ
cạn.

— Chú Mèo trèo lên cây cau,
Hỏi thăm chú Chuột đi đâu vắng
nhà

— Chú chuột đi chợ đàng xa,
XUÂN ẤT MÃO

Mua mắm mua muối, giỗ cha chú
Mèo.

— Em về thưa mẹ cùng cha,
Bắt lợn đi cưới, bắt gà đi cheo.

Đầu lợn lớn hơn đầu Mèo
Lòng ăn không hết, lòng treo cột
đinh.

Ông xã đánh trống thỉnh
thỉnh,
Quan viên mũ áo ra đình ăn treo.

— Con Mèo con chó có lông
Cây tre có mắc, nôi đồng có quai.

— Con cá đối nằm trên cối đá,
Mèo đuôi cụt nằm mục đuôi kéo.

— Mèo ngao cần cõ ông thầy
Thuốc đầu mà để cho đầy ống tre.

— Mèo tháng ba, cha ăn con.

TRỘM MÈO CỦA CHÚA

Chúa có nuôi một con Mèo tam thể rất đẹp. Chúa cho các triều thần hay đó là miêu vương vì trên trán nó có rãnh rãnh một chữ vương. Và chỉ những bậc vua chúa mới nuôi nôi nó., Chúa quý nó như một viên ngọc vô giá.

Trong các buổi chiều, nó thường leo lên sập, ngồi chễm chệ bên cạnh Chúa.

Một hôm thừa dịp, Trạng Quỳnh bắt trộm ngay con Mèo ấy, đem thả về nhà, nhốt kín trong buồng riêng.

Mỗi bữa cho Mèo ăn, Quỳnh để một chén cơm trộn thịt cá và một chén cơm trộn rau, rồi cầm roi hể Mèo mon men định lại ăn chén cơm trộn thịt cá thì đánh.

Như vậy được ít ngày, Mèo thành quen, khi có mặt Quỳnh, thì không do dự, bước ngay lại chén cơm trộn rau mà ăn.

Chúa bị mất con Mèo quý, sai người lùng kiếm và biết con Mèo ấy của mình đang ở trong nhà Quỳnh, Chúa liền cho đòi Quỳnh vào hỏi :

— Sao khanh lại bắt trộm Mèo của ta ?

Quỳnh thần nhiên tâu :

— Khải Chúa Thượng thần đâu dám làm chuyện phi pháp như vậy, đây hẳn là con Mèo của thần đang nuôi, nó giống con Mèo của chúa thượng đó chẳng.

Chúa lại phán hỏi :

— Vậy khanh có cách gì chứng minh được con Mèo ấy là của khanh ?

Quỳnh đồng dạc tâu :

— Khải Chúa thượng, thần trộm nghĩ muốn chứng minh việc ấy thì cũng không có gì khó, Chúa Thượng cứ hạ lệnh cho Mèo ăn thì sẽ rõ, vì nhà thần nghèo, Mèo của thần nuôi chỉ biết ăn cơm với rau, còn Mèo của Chúa thượng nuôi tất cả chỉ quen ăn thịt, cá.

Chúa nghe hữu lý, bèn bảo Quỳnh về đem Mèo vào phủ, rồi cho đặt trước mặt Mèo 2 chén cơm : 1 chén trộn với rau, 1 chén trộn với thịt cá.

Có Quỳnh đứng đó, Mèo sợ bị đòn, đâu dám mon men lại gần chén cơm trộn thịt, đành bước

tới chén cơm trộn với rau mà ăn một cách ngon lành.

Chúa nhìn thấy trên trán Mèo rành rành có chữ vương, nhưng đành phải để Quỳnh ung dung ôm nó đi về nhà Quỳnh.

(trích HẬU TRẠNG QUỲNH
của Lê Hồng).

MÈO VỚI TRẬN HÒA CÔNG CỦA THÀNH CÁT TƯ HÃN.

Trên đường đi chinh phạt, đạo quân danh vang của Thành Cát Tư Hãn, thế mạnh như chẻ tre, đánh đâu thắng đó, càng đánh càng hăng. Nhưng khi đến vây thành Lệ Chi ở miền Nam nước Tàu thì phải gặp sự chống giữ mạnh mẽ và nhất là dẻo dai của quân đồn trú. Thành Cát Tư Hãn bắn thư vào thành bảo hãy nộp 1.000 con Mèo và 10.000 con chim én thì Hãn sẽ rút quân triệt thoái. Với yêu sách ấy viên tướng trong thành rất đổi ngạc nhiên, nhưng nghĩ bọn rợ kia vốn mê tín dị đoan chắc là đòi những thú vật ấy để tế thần. Chúng đòi Mèo và chim én, thì cứ đem Mèo và chim én cho chúng, miễn điều cốt yếu là giải thoát được thành. Nền truyền bắt đủ số Mèo và chim én bỏ vào giỏ thông xuống chân thành cho quân Hãn đến thu nhận. Trong thành yên tâm chờ đợi quân Hãn rút lui, thì bỗng thấy vô số những hòn lửa di động leo tràn lên mặt thành

XUÂN ẤT MÃO

và vào trong thành. Đồng thời, hăng hà cục lửa bay vun vút nhằm những mái nhà trong thành đồ xô đến. Chỉ trong giây phút, cả thành đều biến thành biển lửa. Thì ra Hãn đã dùng mưu: buộc vào đuôi Mèo và đuôi chim én những bắc tằm dầu, rồi châm lửa đốt bắc. Bị lửa cháy đuôi đau điếng 1000 con mèo rống lên kinh khủng chạy nhào tới, leo tuốt lên mặt thành, còn 10.000 con chim én kia thì bay riết về ở trên những mái nhà trong thành. Bị trận hỏa công ấy, bên trong bèn mở cửa thành chịu hàng.

(PHỔ THÔNG)

LINH MIÊU

Đời vua Kiến Thái bên Tàu có nhận được của xứ Tây Phiên đem cống một con Mèo tam thể rất quý.

Khi sứ giả Tây Phiên đem Mèo ngang tỉnh Thiểm Tây, có người hỏi Mèo quý ở chỗ nào, thì viên sứ giả xin ở lại một hôm rồi sẽ biết.

Đến tối, sứ giả đem Mèo nhốt trong một cái lồng để ngay giữa chợ. Sáng ra, không biết chuột ở đâu bò tới, chắt ngồn ngang gần cái lồng Mèo. Thành thử cái qui của con Mèo này là nó không cần bắt chuột. Nó ở đâu, thì chuột tự động bò tới nạp mình. Vì vậy, suốt năm trời, trên đường đi cống sứ của sứ giả, người ta không tìm thấy một móng chuột nào cả.

(theo sách TỤC KỶ BIÊN).

XUÂN ẤT MÃO

MÈO TRONG KHOA HỌC THIÊN NHIÊN

Thời gian sinh hóa thai thể của động vật có vú như Mèo là 55 ngày.

MA MÈO

ANH. — Theo những người tin có ma quái thì bên Anh quốc ở những vùng có những lâu đài cổ bỏ hoang thì ma ngựa nhiều nhất, kể đến ma Mèo, ma chó.

(Constellation)

GẤU MÈO

Hiện nay, con vật ở sở thú sáng giá nhất thế giới là con gấu Mèo Chi Chi (*ailurepeda melaneleuca*) đang được nuôi tại vườn Bách thú Luân Đôn.

Giới sở thú quốc tế đã đánh giá nó 33.500 mỹ kim, trị giá tương đối bằng 14 chiếc xe ô tô du lịch mới toanh, hoặc tương đối bằng hai biệt thự lầu hạng sang trọng chiếu theo thời giá tại Sài Gòn.

Người ta đã bắt được, con gấu Mèo Chi Chi này vào ngày 4-7 1957 tại Trung Hoa, lúc nó mới được quãng chừng 6 tháng. Nòi gấu Mèo Chi Chi thường sống trong các vùng rừng núi, lắm tre nhiều nứa gần Hy Mã Lạp Sơn.

(TÂN HỌC)

ĐẦU LÂU HÓA RA MÈO RỪNG

Đời vua Gia Long, tại kinh đô Phú Xuân (Huế bây giờ), có lập
THIỆU NHI 79

ra một cái khám giam tù nhân gọi là ngục thất. Đến đời vua Minh Mạng, đổi tên lại là khám đường.

Thiên hạ có kể chuyện lại rằng, khi vua Gia Long thống nhất sơn hà, tức vị xong, liền cho đào mồ của ba anh em nhà Nguyễn Tây Sơn là Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ. Sở dĩ có sự quật mồ này là vì trước kia vua Quang Trung cũng đã từng quật mồ cha mẹ của vua Gia Long (?)

Thi thề ba anh em Tây Sơn cho thiêu ra tro để xuống sông, còn ba cái đầu lâu thì để trong ba cái vò đựng kín lại, đem để trong ba ngục tối ở Ngục thất. Ở ngoài ngục có khóa chắc chắn. Mỗi tháng có các quan đi xem xét coi khóa có còn y hay không.

Lính và tù trong ngục thất thường gọi ba cái vò đựng đầu lâu này là Ông vò hoặc Chúa Ngụy ; họ thường van vái vì cho là rất linh thiêng. Lính gác luôn luôn cúng vái để cho đừng có tù trốn ; còn tù thì van vái thoát khỏi ngục hành.

Đến năm 1885, xảy ra cuộc loạn ở kinh thành, tù phá khám chạy trốn. Có mang theo ba cái vò đầu lâu này. Về sau không biết thất lạc nơi mô.

Tương truyền rằng, đến đời vua Đồng Khánh, thỉnh linh trong

80 — THIẾU NHI



GIỜ SỬ

Trong lớp học, thầy giáo hỏi học trò :

— Trò Tâm, trò có biết ai đánh quân Nguyễn trên sông Bạch Đằng không.

— Dạ... Không.

— Đồ ngu. Thế trò có biết Nguyễn Huệ là ai không ?

— Dạ hình như nó không học cùng lớp với em ạ.

VÉ ĐẶC BIỆT

Trước cửa phòng bán vé xi xê, anh chợt kỳ kèo :

— Cô làm ơn bán cho nửa vé. Vì tôi chỉ coi có một mắt mà thôi.

— Vậy ông chịu phiền chờ chiều xong nửa phim may ra !

đại diện lại hiện ra một cái vò, có một cái đầu lâu lẳng ra lông lốc. Đầu lâu liền hóa ra một, con Mèo rừng chạy lung tung. Vua Đồng Khánh là một tay thiện xạ, xách súng bắn. Mèo rừng hóa ra con kim kê bay đi mất. Sau đến đời vua Thành Thái, cũng có một lần, một cái vò đựng đầu lâu ấy hiện ra ở cung cấm.

(THẦN CHUNG)

XUÂN ẤT MÃO



TẾT TRÊN THỀ GIỚI

TẾT Ở Á CHÂU:

TẾT AI LAO, CAM BỐT, THÁI LAN.

Tục lệ ăn Tết của 3 nước này gần giống nhau. Đặc biệt, Ai Lao ăn Tết vào rằm tháng tư âm lịch, nghĩa là theo ngày sinh của Đức Phật Thích Ca.

Ngày mừng 1 Tết, mọi người đem hoa quả vào chùa lễ Phật. Lễ xong, mọi người quý mọp xuống sân chùa chúc Tết các sư. Mùng 2 Tết mới chúc vua... Ở những xứ này Phật giáo được ưu đãi hơn cả.

Trong ba ngày Tết trai gái lũ lượt du Xuân, khoe xiêm áo. Họ rắc hoa hoặc tưới nước và lấy làm thích thú. Có gã về đến nhà thì quần áo ướt lọi ngoi như chuột. Họ bảo «Đó là kẻ hào hoa nhất, hên nhất».

XUÂN ẤT MÃO

TẾT Ở TRUNG HOA:

Trung hoa ăn Tết trọng đại, có khi kéo dài hàng tháng, như Việt Nam ta. Nói đến Tết Tàu là phải nói đến ăn chơi hội hè, đốt pháo... Vào thời nhà Đường, cứ đến ngày 15-1. Vua Duệ Tôn cho dựng 1 cây đèn cao 20 trượng — một trượng 10 mét ở trên thắp tất cả 5 vạn (50.000) ngọn nến, ánh sáng tỏa rộng ra một vùng, nhân dân khắp nơi kéo nhau về cây «hỏa thụ», ngựa xe, người đông như nê m cối.

TẾT Ở NHẬT:

Ở Nhật, ba bữa Tết người ta mừng xuân bằng cách ăn chay. Các món ăn được sửa soạn từ trước và được bỏ vào tủ lạnh. Vì thế người Tàu gọi Tết ở Nhật là Tết hàn thực.

Ngoài ra, người Nhật vốn khoái ăn ngọt, nên trong mấy bữa Tết họ dùng rất nhiều đồ ngọt. Có 1 loại bánh ngọt ăn từ Tết lại rai hàng tháng mới hết.

TẾT Ở ÂU CHÂU:

TẾT Ở PHÁP:

Sang Tây phương, ta phải nhớ Tết của họ tính theo dương lịch nghĩa là sau Noel mỗi năm. Họ cũng chúc Tết nhau trong gia đình, 12 giờ trưa, sau khi đi chúc Tết bạn bè thân thuộc, họ trở về

nhà ăn tiệc. Thời gian còn lại cho đến khuya, họ dành cho các cuộc khiêu vũ, hát bóng hoặc các môn thể thao họ thích...

TẾT Ở TÂY BAN NHA :

Ở cái xứ này, người ta đợi đến chiều tối mới ra phố ăn chơi, du hí. Nhưng thú vui hấp dẫn nhất của dân tộc này vẫn là đấu bò rừng.

TẾT Ở MỸ CHÂU :

TẾT Ở HOA KỲ :

Ngày xuân, người ta đi chúc mừng nhau. Mỗi nhà đều đầy ắp những bánh nhồi thịt, gà vịt quay, bánh Sandwich, rượu, kẹo mứt...

Ở Mỹ lại có tục coi bói đầu năm bằng khoai tây. Đẽ 3 củ khoai vào găm giường : 1 củ gọt hết vỏ, 1 củ để nguyên và 1 gọt hết nửa trái. Ai bắt được củ còn nguyên thì khá giả, ai bắt được củ thường thì bình thường, còn ai bắt nhầm củ gọt hết vỏ thì bị xúi quẩy trong năm.

TẾT Ở GIA-NÃ-ĐẠI.

Gia nã Đại cũng ưa tin có quái nên đầu năm họ đưa nhau ra bờ biển, vịnh Hadison lấy những tảng tuyết về xếp quanh nhà, để ngăn ma quỷ. Tục này gần giống tục vẽ tên ở Việt Nam.

TẾT Ở CHÍ LỢI (CHILI, NAM MỸ).

Từ xưa tới nay, người Santiago tại thủ đô Chí Lợi không hề ăn Tết ở nhà bao giờ. Đêm giao thừa và mừng một Tết. Họ kéo nhau đến vườn hoa, hí viện, tìm quán v.v... để quây quần vui xuân.

Hôm sau, mừng 2 Tết là ngày mọi người trở về nhà ngủ bù. Do đó thủ đô vào ngày này lặng lẽ như một thành phố chết...

CHIẾN TRANH

Trong rạp xi né, một cậu bé lần đầu tiên coi phim có dân da đỏ lấy sơn vẽ mặt bèn hỏi ông bố :

— *Ba ơi ! Họ bôi mặt như vậy để làm gì ?*

— *Họ sửa soạn chiến tranh đó.*

Chiều tối hôm sau, cậu bé chạy vào phòng ông bố hỏi hỏi bảo :

— *Ba và con chạy đi ngay. Má đang sửa soạn chiến tranh thì phải.*

KIÊU CĂNG

Một ông Đại Tá rất kiêu căng, bắt tay 1 chú binh nhì và bảo :

— *Anh hãy kể cho ba má anh nghe rằng anh đã hân hạnh được bắt tay một Đại Tá nhé. Thế ba anh làm gì.*

— *Dạ thưa ba em làm Trung Tướng ạ.*

truyện ngắn

MÈO GIÀ HÓA CÀO

PHAN KHƯƠNG THÁI

Mụ kiên nhẫn ngồi thu lu nấp sau bụi hoa dạ lý hương. Mùi phân vịt của chuồng cạnh kẻ nông ất. Cửa chuồng toang hoác. Lũ vịt đi tắm mãi tận ao hàng xóm. Tụi gà con xục xạo «chíp chíp» ồm tỏi. Vài đừa chỉ chực băng vào chuồng vịt. Nhưng chị gà mái dè dặt và đảo dề. Chị «tục tục» réo gọi mấy đừa tò mò háu đói. Có lẽ chị linh cảm chuyện gì ghê gớm sắp sửa xảy ra. Chuyện phải đến rồi cũng đến. Mụ không nên nổi cơn đói hoành hành cái bao tử lép xẹp nên vụt ra. Chị gà mái chỉ kịp thấy vệt vàng sậm tấp nhanh hai khối tròn vàng tươi và phóc sang bụi tre gai. Chị gà mái thảng thốt la cầu cứu vang sân vắng. Phụ họa chỉ có tiếng lũ con nhón nháo, đừa thì chạy tán ra, đừa thì chum lại dưới cánh bà mẹ lơ dềnh. Chị gà mái băng băng định rượt theo con vật kẻ thù. Tiếc thay chị không có được khứu giác bén nhạy. Chị mất dấu từ chỗ hàng rào. Dòng máu rơi rớt từ những cái cò non xinh nõn nà chợt đứt quãng trên bờ đất

XUÂN ẤT MÃO

đen. Chị gà mái dừng lại và ngo ngác. Một đám ngo ngác kéo theo đuôi. Tụi nhỏ lại bện cãi nhau và giành giựt một con giun chỉ. Chúng chẳng cần biết vừa mất hai đừa trong bụng. Mà nếu có biết ư ? càng tốt, đỡ hai miệng ăn !!!

Già mà chị gà mái chịu khó thêm một đoạn đường nữa. Quanh co lối tắt thoát dẫn đến một gò nông, có một cửa hang, sâu thẳm. Trong đó có mụ già đang nhăm nháp với bữa ăn ngon. Từ những khe, hốc tụi kiến đen rủ nhau len vào đám lông tơ mịn màng, là những gì còn sót lại sau cái liếm mép của mụ già.

Mụ già vẫn chưa no. Mon men mụ trở lại đường cũ. Có tiếng chó sủa băng quơ. Mụ chỉ kịp nhìn thấy cửa chuồng vịt đóng chặt thì vội rút lui. Lũ vịt cũng đã thấy mụ. Chúng la báo động hỗn loạn. Mặc chúng, chị người làm nhanh tay cắt chuối cây nhanh hơn. Chị tưởng vịt đang đói. Con dao phay trên tay chị bèn ngọt. Tiếng thép chạm vào thớt gỗ me nghe lạnh lùng. Lạnh lùng như tiếng sủa của gã chó cao lớn và thính hơi. Mụ li lợm lẩn quần gần đó tìm lũ gà, không sợ sự canh tuần của gã chó Đức. Cái ngừ lớn xác ấy chỉ tỏ vương vĩa bởi lùm bụi và cây cối um tùm trong vườn. Và lại mụ có thể trèo cây nếu cần, tuy

rằng móng vuốt của mẹ đã có vẻ cùn vì thời gian.

Mẹ già chợt thụp mình và xoay chạy. Mẹ leo quính lên cây xoài lão. Dưới gốc già chó Đức ôm tởi. Cặp mắt sáng quắc của già cố chọc thủng bóng đêm dần đồ ập xuống vạn vật. Trên một chạc ba, 2 đốm mắt xanh lè của mẹ già lão liên, lo lắng tìm lối thoát. Chị người làm phân bua với chủ nhà đang túa ra.

— Con chồn... Cha chả, con chồn thiệt là lớn. Chính nó đã bắt trộm gà vịt lâu nay.

— Mà mày thấy rõ không đó? Bà chủ gay gắt hỏi gặng lại.

— Rõ ràng con chồn mà. Xóm trên hôm rày họ báo động có cáo về...

— Xóm trên họ ở gần rừng, mày đừng ầu.

Ông chủ nạt cô tở.

— Thiệt mà, hay là con chồn cáo. Ông bà chủ không nghe có đứa con nít mới biết đi chập chững vừa bị nó cắn cổ chết tươi?

— Mày sao ưa nhập chuyện nọ qua chuyện kia quá đi. Đứa nhỏ bị rắn hổ hành cắn chết, chứ chồn cáo gì mà cắn người ta.

Chị người làm vẫn bênh vực lý lẽ của mình:

— Con nhất định là con chồn cáo. Mấy cái ổ gà đẻ của mình cứ mất trứng hoài hà.

— Mày phải biết rắn hổ hành

mới là ghê hơn. Minh nó tiết ra mùi hôi khiến gà vịt, sợ và nín khe, nó tha hồ bắt gà vịt nói gì ba cái trứng.

Bà chủ tiếp lời chổng:

— Mày coi mấy cửa nẻo chuồng gà cho cẩn thận Biểu mấy em chơi trong nhà. Còn con Lu này nữa, di vô. Mày xích cổ nó, đề rui rắn cắn thì toi con chó quý.

Mà già chó quý thật. Già học trường nọ ở Sài Gòn trợn khóa, đủ môn như nhảy cao, nhảy vòng nhảy rào, sẵn sàng giữ nhà, nghe hiệu lệnh để bắt trộm... Có lẽ trừ môn bắt rắn thì chưa mà thôi.



Mẹ già nghe chừng êm, tuột xuống, trong lòng ảm ức. Bây giờ mẹ đảo sang khu vườn bên. Mấy cặp ngỗng gan góc «cà kiêu» vươn cổ hăm hừ. Mẹ nhin nhục thăm nghĩ:

— Hừ! Sợ gì cái bọn a dua, mẹ chỉ lo chủ nhà hay biết, họ sẽ theo dõi tận hang ổ.

Và mẹ lững thững trở về chẳng cần ẩn giấu thân hình. Vài chú dơi bay chập choạng. Trên

ngọn cây gòn, gã cú heo đập cánh đi động theo lộ trình của mụ. Đã đến giờ của bọn ăn đêm hoạt động. Thình lình gã cú heo sà xuống mổ nhanh. Mụ già may mắn tránh được nhờ ánh trăng non in bóng gã cú. Gã tưởng làm mụ già là một chú thỏ béo hay chú cầy hương nhất nhúa. Mụ già lùi về gốc gòn thủ thế, miệng gầm gừ trả đũa. Gã cú heo lộ bộ xót ngang đợt nữa và mụ già cũng phản công hút. Hai địch thủ gờm nhau trong tư thế dị kỳ. Cuối cùng gã cú heo bỏ mục tiêu bay mất.



Mụ già xoay ý nghĩ về chỗ ngụ. Nơi đó mụ sẽ phải đối phó với một ông lão ăn xin đáng ghét. Ông lão ban đầu ngủ tạm trên nền cái mả hoang. Dần dà che căn chòi nhỏ sơ sài bằng ba mớ thùng giấy. Ông lão hấp dẫn một số trẻ con nghịch ngợm. Trẻ hay rượt để chọc «ông già điên».

XUÂN ẤT MÃO

Trái lại ông già thật hiền, đi xin ăn và lượm mót ở mấy đồng rạc suốt ngày. Mụ không thể chấp nhận ông láng giềng bất đắc dĩ này được. Bởi vì mụ đào ngạch vùng này trước. Thuở vùng này còn là rừng thưa, nay đã thành trảng sùp. Thình thoảng ông láng giềng gặp mụ trong khuya khoắt. Ông lão hấp háy cặp mắt mờ và thản nhiên xua xua cây gậy tre láng bóng. Và mụ dĩ nhiên chẳng bằng lòng cử chỉ ấy chút nào. Dù rằng đôi khi mụ phải nhờ vả đến ông lão. Chẳng qua là vì «miếng ăn là miếng tồi tàn», mà lúc quá đói mụ đành phải lén tha xương cá, xương gà... về liếm láp. Mụ tự biện hộ cho hành vi ấy: «Có sao, thứ cần thừa ông lão hốt vét của thực khách ở tiệm cơm kia mà.»

Riết rồi mụ phải bám vào ông lão để sống ký sinh. Có những hôm trời mưa tầm tã mụ rúc trong hang sâu. Chốc chốc lại ló ra cửa hang trông chờ ông lão. Càng ngày mụ càng gầy rạc người càng yếu. Mà càng yếu lại càng khó tự kiếm ăn. Lại càng mất sức càng đòi hơn. Cho đến một hôm... Ông lão về sớm hơn lệ thường. Mụ thấy ông lúi túi trong cái bị rách một con gà quay vàng cháy thơm nức mũi. Chắc hẳn của ông lão mua bằng tiền đi xin dành dụm bấy lâu. Ông lão loay hoay với thẻ nhang và một cốc

rượu đế. Mẹ thấy ông lão trầm ngâm khấn vái, rồi ông lão gục đầu vào đôi tay rần reo khóc nức nở.

Ăn nhằm gì mẹ, mẹ chỉ liên tưởng đến làn da nứt ra vì lửa than của con gà đang khiêu khích. Con gà nằm vô duyên trên mấy lớp nhát trình cũ mèm. Mẹ cuồn nhẹ con gà và lúi tuột vào hang. Nước miếng của mẹ ứa ra. Hai hàm răng cái còn cái mất run rẩy. Mẹ nhủ thầm : «Con gà đã chết, mình đừng cảm xúc vì mấy tháng nay mới được chén một tiệc no đủ như vậy chứ. À, ông già, chắc ông ta sẽ trở ra phở xin thêm. Chao ôi ! Ai mà tốt bụng rộng rãi với ông già quá ?»

Như nắng hạn gặp mưa rào, con gà chỉ mới lưng bụng mẹ già. Mẹ thêm thưởng trở một ngách hang khác chui ra. Ông lão không đến nỗi ngốc đang bực tức dùng gậy quấy cửa hang chính, rành rành giọt mồ hôi đóng cục mà tui kiến nhỏ hỏ hỏ đánh chén.

— Con quái chắc chén no nê. Đồ «chết đói» gì đâu. Có ngày người ta đập «chết dịch». Không nhờ lão, bọn trẻ nó hun khói thì cũng «chết cháy» rồi.

Rồi ông lão ngưng rửa «con quái», ngồi thừ ra kể lể với kỷ niệm, ôn lại chuỗi ngày xưa còn bên vợ bên con. Ông lão lè nhè. Cốc đế cạn nhanh. Lâu ngày mới

86 — THIẾU NHI



THÁNG NGÀY XUÂN THÌ

Hồng như là nắng mới
Thơm như là cỏ non
Đó em mùa xuân tròn
Mướt như là tuổi trắng

Một cọng cỏ xanh non
Đặt trên tờ giấy trắng
Để hai chữ mùa xuân
Rộn trong lòng thính vắng

Đó em trời mùa xuân
Có nghe đời long lanh
Xôn xao lời sự tình
Có chẳng là mùa xuân

Đó em hàng cây xanh
Gió đưa bờ cỏ xanh
Cụm mây dạt ơ thờ
Có chẳng ngày vừa xanh

Tháng giêng hồn lung linh
Hương qua rèm khêu các
Tóc mượt mà xuân thì
Hãy vì đời diễm trang

Tháng giêng vàng khói hương
Vàng tràn phảng bao dung
Cho em với nắng hồng
Dừng ngại gì truân chuyên

Dừng để buồn mất trong
Đó em đời diệu vợi
Hãy ngắm nhìn mùa xuân
Tháng giêng tròn bằng khuông.

VŨ T. CA DAO
(Hoa Tiên).

XUÂN ẤT MÃO

nhậu, lại mất toi mỗi nhúm
dăng dai.

Mụ tránh ngô quen và lẫn vào
xóm. Chà mới vắng mặt có mấy
hôm đã có một đồng nghiệp đến
tranh địa bàn hoạt động rồi.

— Tưởng ai, ra thằng cù lẩn.

— Ê mụ nói ai cù lẩn?

— À, quân lếu lảo, mày chẳng
nề kẻ trên trước gì cả. Dạng mày
mà nên tích sự gì?

— Mụ đánh cá không? Tôi
bắt chim cho xem.

— Ủ, đồ mày bắt con hoàng
yến ở lồng treo ngoài hàng ba
kia được đó.

— Dư sức. Mụ cá gì nào?

— Trồ tài đi; mày sẽ được
một cái đùi gà quay.

— Ít quá. Nếu thua, tôi sẽ
đưa mụ quả chuối.

— Giỡn mặt tao mà ăn chuối.

— Tôi tưởng mụ biết món
tráng miệng. Thôi được, tôi sẽ
rán ăn cấp cho mụ miếng thịt bò.

— Còn tao, sẽ thua mày nửa
con gà quay.

— Đồng ý, sựa là tôi thắng
cuộc, mụ hay dùng chữ thua quá.

Quả nhiên, mụ thua. Thắng
cù lẩn ban đêm siêng nhanh, và
chính xác. Nó leo lên hắt cửa
lồng nan tre. Cô hoàng yến sỏ
lồng chậm rãi bị nó chộp gọn
gàng.

Mụ già chưng hửng. Con gà
quay đã nằm yên trong bụng
mụ. Biết sao hơn, mụ xin

XUÂN ẤT MÃO



XUÂN HỌC KHÂU

Xuân biết khâu rồi đó
Định nút bấm, khuy tâu
Tuy chẳng làm được mau
Như các anh giúp Mẹ.

Xuân làm khi em bé
Chơi ngoan hoặc ngủ say
Nhiều lần kim đâm tay
Xuân đau, là rồi rít

Mẹ lấy bông thuốc rít
rồi nhắc: «Nhớ nghe con
Tập khâu, đừng vội vàng
«Vừa đau vừa hỏng việc».

TRẦN THỊ TUỆ MAI

THIỆP HỒNG MÙA XUÂN

(gửi Châu THTHĐDL)

Khung trời mùa xuân bay
Hương thơm hoa phôi bày
Giữa trời xuân lồng lộng
Vương quyền nhẹ áng mây

Muôn chim vui ca vang.
Trong nắng xuân nhẹ nhàng
Đón mừng làn gió mới.
Xuân hớn xuân thanh thang

Giữa ánh xuân huy hoàng
Hoàng mai rộn chứa chan
Vui mừng em đón nhận
Tấm thiệp hồng gửi sang...

LINE VŨ

THIỆU NHI — 87

khất vậy. Thằng cù lẩn đặc chỉ đi quanh quần, nhảy nhót Gã chó nhón nhác động tĩnh làm rùm lên. Giá mà gã không bị cột thì phải biết. Khiến nên bọm bải dễ làm ăn. Gã xách tròn một chuồng gà. Nhưng chị người làm thì ý y. Một con rắn hồ hành giỏi lắm chỉ có thể nuốt chừng một con gà giò. Và chị thì sợ rắn lắm. Chắc gì con chồn cáo đến đây. Chị tiếp tục đồ giấc, mặc chó sủa ăn trộm. Mụ già và thằng cù lẩn «có tích giạt mình». Không ai bảo ai tự động đồng mất. Chuyện này người ta phát giác đúng là trộm. Nào trộm, nào chồn, nào cáo, nào rắn, nào ăn xin... sao không hện mà cũng rủ nhau đến vùng này kiếm chác.

Đối với ăn xin thì dễ dàng. Đuổi lão đi là xong. Còn rắn hả? Khai quang làm bụi, dọn dẹp bớt cây cối để rắn hết quần. Tránh cả nạn chồn, cáo hay chồn — cáo gì đó... Với trộm chị người làm giục chủ:

— Hay mình chuyển điện vào chuồng vịt, «ăn quen chồn đèn mắc bẫy», điện sẽ giết trộm có ngày.

— Mày tưởng trộm khờ khạo lắm sao? Họa may tìm xác một con rắn hồ mây bỏ trong chậu đất rồi trồng hành bên trên. Chậu hành xinh tốt để gần chuồng gà vịt. Mấy chú chích sẽ nhờ luôn hành về nấu cháo. Ăn xong chết êm thắm...

Chị người làm nghe đến rắn bỗng rùng mình, nhưng bà chủ trấn an chị:

— Mày tìm được xác rắn thì thực hiện cách đó, mà nói theo lời ông già bà cả chứ chưa chắc thành công. Vả lại «tội chết»! Thôi, mày thả chó ra.



Đời sống ngày càng khó khăn. Thằng cù lẩn hết còn đến hang mu để đòi nợ nửa con gà quay. Nó vừa sụp cái bẫy giết. Khắp các nẻo người ta đặt vô số bẫy và mụ thì không cù lẩn chút nào. Chỉ vì thằng cù lẩn mờ mẫm ban ngày, mà ban ngày nó chậm rì, y như mù.

Mụ già giở ngón nghề rình rập. Mụ tấn công luôn gà, vịt lớn... Người, chó... săn đuổi mụ ngày càng ráo riết. Họ đã xác định mụ đúng là một con vật rừng hoang to lớn, phá phách. Họ tìm ra chỗ ở của mụ không khó.

Ngày nào bên trên còn có ông lão bày biện chõ che một phần những hở hang của mu. Giờ thì ông lão đã dời «nhà» khá xa. Mu rúc vào một xó nằm im thín thít, lắng nghe tiếng xi xào bàn tán. Họ lần dò bít chận những ngách hang phụ. Gió lùa khỏi củi un làm mu sặc sụa. Mu nhận thức chỉ có một ngõ chính duy nhất là thông thoáng. Điều đó hẳn có hàm răng sắc của gã chó đang chầu chực mu. Mu liều vậy, khó nín hơi lâu hơn nữa. Thong thả mu chạy tọt vào trong cái cũi tre giữa tiếng hò reo của trẻ nít.

— A, con mèo «bự» quá bây ơi!!

— Giống con cạp ghê!

Vài đứa tinh nghịch còn lấy cây chọc chọc con vật khốn kiếp.

Một bà cụ ra dáng hiểu biết, suy đoán:

— Con «cáo» này do tóc xác chết thành đây mà.

Mấy ông bợm nhậu sấn đến:

— Ồi, mèo, cáo gì cũng cho tụi này xin ngã tiệc.

— Tóc lâu ngày thành cá trê, cá trê ăn óc sọ người, rồi cá trê mọc chân, hóa cáo, Cáo nay thành tinh, mấy ông coi chừng nó trả thù... Khu này mả mồ không hà. Chắc còn nhiều con khác.

— Bà già yên tâm, con quỉ này đào một mình nhiều hang.

XUÂN ẤT MÃO

Vùng này hồi trước còn sót một cum rừng và nó đó thôi.

Ông chủ — người đặt cũi — can thiệp:

— Tôi sẽ thả con mèo này về rừng, cả nhà tôi giữ giới, đâu để mấy chú sát sanh.

Chi người làm cũng góp chuyện:

— Ồ, con mèo rừng, vậy mà con nghe người ta nói mèo già hoá cáo chứ.

Đám hàng xóm hiếu kỳ lần lượt ra. Mấy ông bợm nhậu tiếc rẻ. Họ dùm dúi nhau nạt chó.

Mu mèo rừng chẳng hiểu sao gã chó lại thù ghét những kẻ giết hươu như vậy. Một cơn gió đưa mùi hoa dạ lý hương thoang thoang. Khói đã tan hết từ lâu. Trong bóng đêm, đôi đồng tử của mu già dần nở lớn. Đôi mắt con mèo rừng ươn ướt, bởi vì nó không biết số phận mình ra sao, một khi đã già nua mà còn phải tranh sống trong rừng.

PHAN KHƯƠNG THÁI

CHUYỆN Ở PHÁP

Một người vào quán café vừa uống được một ngụm đã có vẻ giận dữ lắm, ông ta liền gọi người bồi bàn lại:

— Như vậy mà anh kêu là café đậm đó hả?

— Dạ đúng vậy, bằng chứng là mới hớp một ngụm là ông đã nổi nóng lên rồi.

THIẾU NHI — 89



XUÂN TRONG TRÍ NHỚ

Chiều ba mươi tháng xuân về hạnh
phúc

Mấy nhành hoa đã nở nụ lao xao
Lòng con đầy rục rục vàng như đám cỏ
Nở rộ vàng tím bé nhỏ sao sao

Con còn nhớ Tết năm xưa quê cũ
Đầu hiên nhà treo mấy cụm phong lan
Ngoại ninh ngồi bên chậu ngoạn đồng
đủ

Kể chuyện xuân nghe pháo nổ vang
vang

Sau vườn đào nữa bánh chưng thơm
ngọt

Lửa rạo hồng rạo rục chát mọng mơ
Má mím cười nhìn chúng con đùa hát
Trên cỏ xanh mà hẳn tiếc ấu thơ...

Chiều ba mươi gió thơm trăm man đại
Ngoại treo câu đối đỏ cửa lý hương
Nhờ cụ đồ vẽ vài tranh đại cát

Dân phần nhà con nghe nhớ vẫn vương

Thăm thanh xưa mang mang rồi đi vắng
Mang cánh đồng bông ngọt ấu thơ xa
Con mơ tưởng xuân về trong trí nhớ
Khơi nỗi buồn đầy nắng vô thiết tha...

KHAI DÒNG

Hát hát ca viết từ nỗi nhớ
Xuân đã về các nẻo đầy hoa
Mừng năm mới tươi cười như nắng
vô

Trong vòng tay của chúc mẹ cha...

Lên chùa nghe kinh kệ thiết tha
Bé hẳn nhiên mỗi cười rạng rỡ
Cầm tay bà hái lộc xanh mới mở
Tung tăng đùa nghe chuông đã ngân
nga

Mừng một Tết đi về thăm quê nội
Củ hạt dưa mới đỏ mầu son
Bé như chim mới hót véo von
Bên dòng sông đậm đà ngàn trí nhớ

Đứng trong vườn sương mai hơi thở
Nhìn bướm ngoạn vui hội mùa xuân
Bé nghe ông nhắc về kỷ niệm
Chợt cõi lòng cũng thấy băng khương

Mừng hai Tết đi chúc láng giềng
Đầy hoa mai nở thắm đầu tiên
Càng cô bạn nhỏ chơi u mọi
Lên ba mẹ uống rượu cần riêng...

Năm mới đi lên chúc cô thầy
Ngoài trời nắng ấm có mưa bay
Bạn bè đầm đìa bừng trà rượu
Chúc cô thầy hạnh phúc đầm say

Thầy cảm ơn nước mắt rưng rưng
Chúc môn đệ học hành tấn tới
Như phần thông hương rừng năm mới
Tình thầy trò ngọt nắng mùa xuân

THIÊN BẤT HỮ

NHỮNG Ý NGHĨ RỒI...

(tiếp theo trang 10)

mà năm nay, hướng vào công việc dành cho Xuân với Tết, tôi thấy khó vô cùng. Hứa hẹn với Nhật báo Sông Thần một truyện ngắn Tết, tôi ngуп lợi suốt 3 tuần liền không viết nổi một dòng. Anh chị em văn nghệ sĩ ở Trung Tâm Văn Bút bàn chuyện gấp mặt tân niên, mà tôi tưởng như đang nói chuyện về quá khứ. Còn số báo Thiếu Nhi xuân này, tôi đã làm trong âm thầm, đủ bòn phận nhưng cái hào hứng của năm trước không còn đâu nữa. Tối hôm qua, tòa soạn chỉ có 3 người ngồi lại với nhau. Chị Đỗ Phương Khanh loay hoay mãi với sắp bản thảo bằng giấy pelure hồng cổ hữu, gấp xóa mãi không qua được tờ giấy đầu. Họa sĩ Vi Vi cầm củi vẽ, tiếng bút chạy trên tờ giấy trắng nghe rõ hơn là tiếng muỗi vo ve bay. Và tôi, tôi ngồi đó, trước tấm lịch xuân, có hình chụp hoa mai nở rộ, tờ lịch đã bóc qua đầu tháng chạp mà không thấy sự thách đố, náo nức nào của thời gian. Hai tuần nữa thôi, báo phải ra rồi, bài vở còn thiếu dĩa, vậy mà lòng tôi sao bình tĩnh lạ lùng. Tôi đang nghĩ đến những độc giả nghèo không còn đủ tiền mua báo. Tôi nghĩ đến những bữa cơm thiếu thốn của đám trẻ nhỏ trong các xóm nghèo, đến những tin tức nóng bỏng khét lẹt mùi thuốc

XUÂN ẤT MÃO

súng ở Phước Long, ở Bà Đen, ở Bình Tuy, ở Long Khánh .v.v... Thời gian vẫn đang đưa mùa xuân trở về. Những người làm báo vẫn phải nói về xuân, viết về xuân, cho dù dư âm của mùa xuân năm nay thật mỏng manh yếu ớt. Tôi chợt nhớ đến lần kêu điện thoại của anh Lê Thanh Thái gọi cho tôi vào chiều hôm qua từ tòa soạn Bách Khoa. Tôi chắc Lê Thanh Thái đang làm một cuộc phỏng vấn văn nghệ sĩ đối với cái tết sắp tới này. Tôi nhắc điện thoại lên. Có tiếng anh ở đầu dây đằng kia :



— A lô ! Tiến đây hả. Thái đây. Năm nay cảm tưởng của cậu đối với cái tết như thế nào ?

— À..à .. định phỏng vấn hả.

— Chứ sao ?

— Muốn tôi nói cái gì đây ?

— Thì cảm tưởng của cậu thế nào về cái tết năm nay. Vui hay buồn, có chờ tết, đón tết không ? Cậu nghĩ thế nào nói chung về xuân với tết.

— Hừm, đã bước sang tuổi bốn mươi rồi, còn tết với nhất nói gì.

THIẾU NHI — 91

— Vậy năm nay tính không ăn tết hả

— Có chứ, Dẫu thế nào, thì cũng phải có như thường. Tôi không ham tết, nhưng không muốn làm mất ý nghĩa cái tết trong lòng con cái. Chúng nó chỉ có một thời gian ngắn của tuổi thơ trong thời thơ ấu. Tôi muốn chúng nó có những kỷ niệm đẹp để mà ghi nhớ mãi mãi. Thế cho nên, tôi chủ trương dù trong hoàn cảnh nào eo hẹp nào tôi cũng không làm chết trong lòng các con tôi những kỷ niệm về tết. Tết có thể giàu, có thể nghèo, nhưng vẫn là nên có tết. Phát biểu như vậy đã hài lòng chưa.

— Thôi đủ rồi, cảm ơn nhé!

Tôi xin thuật lại cuộc điện đàm ấy để kết thúc bài tạp ghi này. Nếu trong ý nghĩa dù thiếu thốn thế nào cũng vẫn là có tết, thì dù chỉ một lời chúc tết, cũng vẫn là mang ý nghĩa của một mùa xuân trở về, tôi xin thân chúc toàn thể Thiếu Nhi VN, dù ở bất cứ hoàn cảnh nào, dù ở bất cứ phần đất nào, hoặc đang nằm trong chăn ấm đệm êm, hoặc đang phải chui rúc nơi những đống tạm trú đói và lạnh, lời cầu chúc cho đất nước chúng ta sớm thanh bình, để mọi gia đình được sum họp, mọi đồng hoang được cây cấy, mọi nhà máy đều có khói phun lên và các em, tất cả các em đều được đến trường trong tiếng cười rộn rã của tuổi hồn nhiên, tươi sáng.

NHẬT-TIẾN

t h o

TRẦU CAU XỨ NỘI

Nội đi gánh nước bờ sông vắng
Tươi mấy góc trầu vàng nắng mai
Bến sông gợn gợn vài đợt sóng
Mùa thu buồn được khô lá bay.

Nước đục phù sa thấm đất nâu
Con đèm rơm ủ dưới lòng trầu
Cho gà đừng bơi dây mau lớn
Lá trầu xanh thấm được hương cau.

Có buổi sáng nồng hương nắng lên
Hoa cau rũ cánh trắng nõn mềm
Đường quê nội ngát hương hoa trắng
Nội ngồi nhào thức ở bờ thềm.

Dây trầu xoắn xuýt cạnh cây cau
Buổi sớm nghe chim hét ngọt ngào
Bến vắng mùa thu dòng nước biếc
Nội vẫn xới vun mấy góc trầu

Quê nội quanh hín gió thu lay
Vườn xanh bóng lá trái cau say
Còn chờ cho lá trầu tươi tốt

Ứng vàng nắng lựa buổi sớm mai
Tấy ruộng cau trở nước da xanh
Thấy lá trầu vàng trong nắng hanh
Con hái đem vào nhà mời nội

Trầu cau với đồ thắm ăn tình.
Hàng cau quê nội rũ bóng êm
Nội nhai trầu được thoảng hương
quên

Buổi trưa con nhè làn tóc bạc
Ngàn ngơ chim hét nắng vừa hoe
Con lớn xa dần tuổi ấu thơ
Cần xưa vẫn ngủ ở ven bờ
Dòng sông thu vẫn lay ngọn sóng
Nội ngồi bên hiên vắng đợi chờ.

Cho cau trở trái trầu xanh lá
Ngan ngát hơi rơm mọc góc hè
Nội nhớ cháu giờ xa xôi quá
Quê cũ quanh hín bên khóm tre
Con héra nhà cau đường hoa nở
Thơm hương ắp ủ mấy lá trầu
Con về quê nội gom rơm mới
Đốt ánh lửa hồng ấm tình sâu.

MỘNG DƯ

(kính dâng Bà Nội)



CÔNG CHA NGHĨA MẸ ƠN THẦY

Thư của em H. Salgon :

Thưa chị, em thấy câu tình thầy trò sao mà giả dối quá chị ơi, Theo em thì chẳng có cái gì gọi là tình thầy trò được cả, chị ạ. Chị nghĩ mà coi, thầy gì mà chỉ lo bắt em chép phạt đề thu giấy về bán ký lô. Bài học thì quay ronéo rồi bắt tụi em phải bỏ tiền ra mua, đưa nào không có tiền thì rán mà còn lưng chép bài, ho lao cũng thấy kẻ, thầy chẳng thương xót gì hết. Ba má em bảo rằng nếu ba má em mà không kiếm ra tiền để đóng học phí cho em thì đừng hòng mà em được vào lớp, đừng hòng mà có tình thầy trò...

XUAN ÁT MÃO

TRẢ LỜI :

Em thương mến,

Chị đọc thư em vào đúng những ngày mọi người lo sửa soạn đón tết. Những ngày mà xưa kia, khi thời gian này đến, thì bóng dáng bậc thầy ngự trị rõ nét nhất trong lòng hết thầy mọi người. Bởi vì nếu tết đến, dịp đề biếu lộ lòng tri ơn, con người ta biết nghĩ đến công đức cha mẹ bao nhiêu thì liền ngay đó, ý nghĩ chuyển qua ông thầy. Cho nên ca dao mới có câu : «Mồng một thì ở nhà cha, Mồng hai nhà vợ, Mồng ba nhà thầy.»

THIẾU NHI — 93

Ba ngày đó quan trọng nhất năm. Cho nên nhân đây chúng ta thấy việc đến thăm thầy học được các cụ chú trọng đến thế nào rồi. Bỏ quên ai thì bỏ, chứ nhà cha mẹ ruột, cha mẹ vợ và nhà thầy học mà ngày Tết không đến chúc mừng, thì kể như lỗi đạo làm người. Tàn nhẫn với ai thì còn có thể tha thứ được phần nào, chứ lỗi đạo với tổ quốc, cha mẹ, thầy học, thì kể như con người bỏ đi, không ai còn giao thiệp được nữa.

Vốn là dân của một quốc gia trọng đạo lý, học vấn, mà lại được ảnh hưởng ngay từ nhỏ thói quen tốt về sự tôn kính thầy học, cho nên mấy ngàn năm lịch sử Văn Học Việt Nam đã ghi dấu biết bao bậc lương sư, hiền đồ, tình thầy trò thâm thiết, nghĩ đến lúc nào chúng ta hẳn vẫn còn luyến tiếc Đọc những cuốn Lều Chông của Ngô tất Tố, Bút Nghiên và Nhà Nho của Chu Thiên, chúng ta hẳn thấy thêm sống vào cái thời thầy đáng bậc thầy, trò xứng danh trò đó lắm, các em nhỉ.

Nhưng còn đâu nữa những ngày hoàng kim của tình thầy trò, những ngày mà vai trò bậc thầy còn trên cả cha mẹ, chỉ đứng sau vua (Quân, Sư, Phụ) những ngày mà thầy qua đời học trò làm nhà bên mộ thầy để cư tang hương đèn, ấp mộ cho thầy khỏi té lạnh, những ngày tết gia đình

học trò chọn lựa con gà mập nhất, trái cây ngon nhất, hạt gạo nếp nhất đem tết thầy, góp nhặt vài ba quan tiền để thầy rủng rỉnh vui xuân cho qua ba ngày tết. Còn đâu ?

Thư em làm chị bỗng thấy ngậm ngùi nghĩ đến chuyện cũ.



Năm ngoái khi Bộ Văn Hóa Giáo Dục cho phép học trò nghỉ tết Giáp Dần nửa tháng, kể từ ngày 14-1-74 đến 30-1-74 thì trong giới trường tư đã có một số phụ huynh học sinh đến trường phản nản than thở đòi bớt học phí vì lẽ con họ chỉ học nửa tháng thì chỉ đóng tiền nửa tháng. Nhà giáo nghỉ tết thì rảnh mà treo niêu lên. Chứ phụ huynh học trò không có nhiệm vụ phải lo chuyện nôi cơm của nhà giáo. Tiền trao cháo múc, ăn nửa bát cháo thì trả nửa tiền, thật là giản dị và hợp lý (!) Không còn ai bắt bẻ vào đâu được !

Những sự tính toán chi ly, nghe ra có vẻ rất hợp lý ấy đã

XUÂN ẤT MÃO



đem lại cho một số em sự tai hại vô cùng. Sự tai hại mà ít khi cha mẹ nghĩ tới. Tai hại ở chỗ các em không còn giữ được lòng tôn kính bậc thầy nữa, trong đầu óc thơ ngây của các trẻ, hình ảnh các bậc thầy đồng hóa với bà hàng cá, mà má mặc cả hàng ngày ngoài chợ, cá to nhiều tiền, cá bé ít tiền. Thầy dạy cả tháng nhiều tiền, nửa tháng rút bớt, bắt cần nhân tình, tết nhất thầy kẻ, miễn sao tiền chi ra ít là lòng dạ được yên vui rồi.

Trong sự chán nản với tình đời như vậy, nếu có bậc thầy nào còn giữ được đủ bình tĩnh để tận tâm dạy dỗ học trò, thì phải kể như vị ấy đáng tôn lên hàng siêu nhân. Dạy học là đào tạo các khối óc, trái tim, những bộ phận mong manh, tế nhị và có hồn. Một chuyên viên cơ khí sử dụng hay chế tạo máy móc gấp con ốc hư, cái răng cưa gãy, là tháo ra, liệng bỏ. Nhà giáo đào tạo tâm hồn con trẻ, trong một lớp mỗi trò là một trình độ, một tâm hồn, một thế giới riêng tư. Tâm hồn nhà giáo có được đầm ấm, tràn trề tình người, tình thầy trò thì thầy mới còn lòng dạ mà

tìm hiểu, âu yếm thương quý, tâm tình với từng đứa con tinh thần. Chứ khi mà lòng thấy đã buồn nản với tình đời, đầy mặc cảm là gia đình học trò coi mình như một công cụ, như cái máy giảng bài, máy chạy thi đồ nhiên liệu máy ngừng thì bỏ vào xô, than ôi ai lòng dạ nào mà còn tha thiết với nghề nữa đây.

Nhắc tới tình thầy trò thời xưa, một số người đã lập luận thế này :

— Ui da ! Bì với ngày xưa sao được. Ngày xưa thầy không thu tiền học trò. Có cái gì thì biếu, chẳng có thì thôi, thầy vẫn dạy, thì dĩ nhiên phải trọng thầy chứ.

Khi họ lý luận như thế, là họ nhìn sự việc một cách phiến diện. Ngày xưa thầy không thu tiền học trò vì đời sống quảng đại quần chúng ngày xưa đều nghèo, phần lớn dân Việt thời xưa, chỉ là nông dân, hoặc buôn bán lặt vặt, kiếm ăn không đủ, cho nên quan niệm của nhà nho xưa : «Đạo thánh là đạo rộng» của Khổng sân Trình sẵn sàng mở, chỉ mong có người đến kiếm mở chữ là thầy sẵn sàng dạy rồi. Học trò coi thầy còn hơn cha, thì lẽ dĩ nhiên thầy thương học trò như con, lòng nào nghĩ tới tiền bạc mà đuổi học trò nghèo ra đường. Nhưng nếu bảo thầy xưa



không được dãi ngộ về vật chất thì thật là sai lầm.

Chỉ có những người quá nghèo không thể làm hơn được thì đành chịu, ngoài ra, có thể được, là cha mẹ học trò thế nào cũng cố gắng đóng góp tiền đồng môn tiền giỗ tết, hiếu hỉ cho gia đình thầy. Ngoài ra, những nhà hào phú mà có con đi học, thì thường là người ta mời thầy về, dành riêng một căn nhà để thầy ngồi dạy, thầy có thể cho thêm các trẻ khác trong làng đến học cùng. Nhà chủ có phận sự cơm bưng nước rót, hầu hạ thầy. Thường thường muốn thầy vì tình cảm mà tận tụy với con mình, nhà chủ cung phụng thầy học của con rất hậu. Cơm trắng cá tươi, mâm của thầy bao giờ cũng đầy đặn ngon lành hơn hết. Ngoài ra, những học trò ở ngoài tới theo học nếu có quà cáp biếu xén, thì chỉ để thầy chi tiêu thêm cho rộng rãi mà thôi. Trừ trường hợp

những vị khoa bảng, đã có căn bản sinh kế, các thầy đồ xưa, cũng được phụ huynh học sinh lo lắng đầy đủ đời sống vật chất ngộ hầu lòng thanh thoi giảng đạo Thánh Hiền cho được chu đáo. Nếu so với mức lợi tức, đời sống kinh tế nghèo nàn của cha mẹ học sinh thời đó, thì đời sống của bậc thầy ngày xưa không bị bực dãi như ngày nay.

Trong đời sống xa hoa ngày nay quả tình nhà giáo đã bị bực dãi cả tinh thần lẫn vật chất.

Cho nên, nếu đã có nhà giáo nào cư xử không còn ra nhà giáo, thì cũng không phải là lạ. Vì còn đâu nữa mỗi tình thầy trò thiết tha ràng buộc, mỗi tình không dính tới tiền, khi mà cha mẹ học trò đến tận trường phàn nàn chi ly tính từng ngày nghỉ lễ, nghỉ tết, đề mà trừ tiền mồ hôi nước mắt và sức lực của thầy.

Một năm học, thầy giảng biết bao nhiêu lời, ánh mắt thương yêu triu mến chiếu biết bao ngàn lần vào từng mái đầu xanh ngồi trong lớp. Một năm học với một bậc thầy thiết tha tận tụy, một bậc thầy dạy với lòng hứng khởi các em sẽ có lợi biết là bao nhiêu. Dạy học cần tới phẩm hơn là lượng. Một giờ dạy học mà tận tâm, hơn là một ngày ngồi cho có mặt mà ngáp ruồi. Bậc thầy trong lớp học không có ai kiểm

soát, ngoài trừ lương tâm. Xin hãy để trái tim thiện cảm của bậc thầy làm nhiệm vụ.

Sự phân nân, so kè của một số phụ huynh đã làm cho một số trường phải tìm biện pháp dung hòa, vì ai nỡ lòng nào cúp lương thầy, chỉ trả nhà giáo nửa tháng lương, trong khi nhà giáo dạy học quanh năm, trong khi các công tư chức khác còn có lương tháng 13, 14, cho nên chủ trường đành phải tìm biện pháp dung hòa để phụ huynh học sinh khỏi cảm thấy tiếc xót đồng tiền đóng học phí cho con. Thế là đành phải cho học thêm 5, 3 ngày, để thời gian nghỉ không còn tròn nửa tháng, để dễ biện bạch khi phụ huynh học sinh mặc cả, kéo nài. Năm ba ngày học thêm có ích gì, trong khi học trò thì náo nức đòi nghỉ, thầy thì giận vì thói tính toán, chỉ lý ích kỷ của gia đình học trò.

Thành ra các em tới lớp cũng chỉ phá phách đùa giỡn, mất thì giờ vô ích, chẳng thà ở nhà phụ giúp cha mẹ dọn dẹp nhà cửa ăn tết còn có lợi hơn.

Nghề dạy học phải hò hét từng ngày, từng giờ, từng phút. Hình ảnh cụ giáo già của thế hệ trước, ngày nay rất hiếm hoi. Hiếm chỉ vì nhà giáo ngày nay ít người còn sống sót đến già để tiếp tục giảng đạo thánh hiền như thời xưa, thời hoàng kim của đạo đức, thời mà mỗi khi thầy cất tiếng nói, bầu không khí

XUÂN ẤT MÃO

trong lớp yên lặng đến nỗi nghe thấy cả tiếng ruồi bay. Ngày nay nhà giáo phải la hét át tiếng đùa cợt của những học trò vô ý thức, coi thường lời dạy dỗ của thầy. Năm nay qua năm khác, như thế dù phôi có bằng sắt thì cũng phải rã, phải mòn. Nhà giáo phải sớm giải nghệ. Học trò phải yếu kém đạo đức vì không còn chuyên cần nghe lời giảng dạy như thời xưa.

Sự mất trật tự nơi trường ốc ngày nay và sự suy sụp trong tâm hồn lớp trẻ một phần nào cũng do thái độ của một số phụ huynh học sinh đã cư xử thiếu tế nhị, gây nên phản ứng dây chuyền.



Từ trong thâm tâm các em thấy cha mẹ so kè với thầy từng ngày nghỉ lễ, bớt xờ từng đồng, kể lẽ tính toán khi đóng học phí cho con, khiến vô tình các em đồng hóa trường ốc với chợ búa, nhà giáo với nhà hàng.

Nhà giáo ngày nay có thể vì tổn hao sức khỏe, mà qua đời sớm hơn nhà giáo thời xưa. Nhưng lòng tôn kính của các em đối

với nhà giáo, phải cần được giữ gìn nguyên vẹn vì lợi ích cho cuộc đời chính các em học sinh.

Một ngày kia, khi sức tàn lực kiệt, nhà giáo phải còn giữ được chút an ủi rằng đã hy sinh buổi phôi để xây dựng lớp hậu sinh cho họ nên người và họ đã nên người :

Lòng nhớ ơn thầy trong câu :

« Công cha nghĩa mẹ ơn thầy.

Lòng con ghi tạc không ngày nào quên » phải được lưu truyền mãi trong tòa nhà văn hóa, Lòng nhớ ơn đó phụ huynh có thể biểu lộ bằng cách ngày tết gởi cho thầy giáo cô giáo của con em quý vị, tấm thiệp chúc tết nồng nhiệt, chúc tụng để cảm ơn người đã hết lòng dạy dỗ con em mình.

Hay ít nhất, không tới trường mà so kè bớt xờ từng ngày nghỉ lễ, nghỉ tết của thầy.

Và không làm tan vỡ mối tình thầy trò bằng sự kè lẽ công lao đóng học phí, coi như là mua bán, đổi chác.

Nếu phụ huynh giữ được sự tế nhị như thế, thì ít nhất con em quý vị ấy sẽ không bị vấn đề tiền âm ảnh, làm cho nếp suy nghĩ bị lệch lạc, gây tai hại cho chính bản thân các em như trường hợp em H. kể trên.

Sống trong bầu không khí suy luận nhiệm độc ấy, em H đã đánh mất tất cả đức công bình. Nếu

em nhớ lại những câu chuyện phụ huynh học sinh kiện thầy cô vì đánh con mình thì hẳn em sẽ thấy rằng thầy chẳng còn cách phạt nào khác ngoại trừ chộp phạt. Tờ giấy bỏ đi đó nếu có lẫn vào đám giấy lộn mà người nhà thầy đem bán ve chai thì chi nghĩ cũng không đáng để đem ra đánh giá với công đức của thầy. Vấn đề nộp tiền để quay roneo bài cũng rất hợp lý. Vì làm thế, các em sẽ có đầy đủ số giờ trong lớp để nghe giảng, hơn là thi giờ bị choán hết vì mắc chộp bài. Suy nghĩ kỹ em sẽ thấy là nếu thời giờ trong lớp mà các em chỉ chép bài thì thầy sẽ bớt mệt hơn phải giảng bài khản cổ rất nhiều.

Và nếu công bình, chúng ta sẽ thấy rằng, như ba má H đã nói nếu các người không kiểm ra tiền đóng học phí, thì H. không thể đi học, thì cũng thế, nếu thầy không còn đủ hơi sức mà gào thét trên bảng đen, hỏi rằng các con thầy sẽ rơi vào hoàn cảnh đen tối nào.

Một trong những điều đáng tiếc cho tương lai các em, chính là sự tính toán so kè, mà không may một số em đã nhiệm phải khi đem sánh với tấm lòng của bậc thầy dạy, các em ạ.

CHỊ ĐỎ PHƯƠNG KHANH

XUÂN ẤT MÃO

VỚI MỤC ĐÍCH VỪA GIẢI TRÍ VỪA GIÁO DỤC

Nhà sách KHAI-TRÍ

XUẤT BẢN LOẠI SÁCH NHI ĐỒNG-

TUỔI THƠ

MỘT LOẠI SÁCH LÀNH MẠNH DÀNH CHO TRẺ EM
VIỆT NAM

Tương lai nước Việt Nam sau này hay hay dở đều do sự giáo dục hiện tại của lứa thiếu nhi, mầm non của đất nước.

Chúng ta, cũng như hầu hết các phụ huynh học sinh, từ lâu hằng ao ước có một tủ sách giáo dục lành mạnh dành cho con em, để tránh cho các trẻ khỏi phải đọc loại sách nhảm nhí hiện đang tràn ngập trên thị trường sách báo.

Chúng ta đã từng xót xa đau đớn nhìn thấy đám trẻ thơ ngây say mê đọc loại sách trình thám và kể hiếp rở tiền, loại sách khiêu dâm và quái đản, những loại sách đầu độc trí óc non nớt của con em chúng ta.

Để góp phần nào vào sự giáo dục trẻ em, Nhà sách Khai Trí cộng tác với một số nhà văn, nhà giáo tha thiết đến tương lai con em cho xuất bản loại sách nhi đồng TUỔI THƠ, một loại sách giải trí lành mạnh viết đúng chính tả, văn phạm, ấn loát rõ ràng, giá bán phổ thông, đáng được hãnh diện trưng bày trong mọi tủ sách gia đình.

Chúng tôi hy vọng loại sách nhi đồng TUỔI THƠ sẽ giúp ích cho các em và là món ăn tinh thần cần thiết cho thiếu nhi Việt Nam.

Loại sách nhi đồng TUỔI THƠ hiện nay được giới thiệu, phụ huynh học sinh và trẻ em Việt Nam hoan nghênh nhiệt liệt và đã xuất bản trên ba trăm tựa khác nhau, do nhiều nhà văn nhà giáo danh tiếng toàn quốc cộng tác như Nhật Tiến, Lê Tất Điều, Bửu Kế, Phan Du, Nguyễn Văn Xuân, Thẩm Thệ Hà, Cẩn Huy Tăng, Hoàng Trúc Ly, Lưu Nghi, Bửu Mạn, Trần Tuấn Kiệt, Nguyễn Vỹ, Lan Thảo Trương Vạn Năng, Phong Sơn, Triều Lương Chố, Tô Kiều Ngân, Ai Lan, Thu Mai, Nguyễn Hải, Tô Nguyệt Đình, Nguyễn Hữu Bào, Chu thao, Nguyễn Tử Quang, Huy Vũ, Thanh Phương, Minh Quân, Nguyễn Viễn, Thanh Roòn, Nhật Chương, Thụy Uyên, Phan Trần Nguyễn, Chinh Yên, Xuân Quang, Sông Hồng, Nguyễn Nguyên, Đỗ Quân, Vũ Minh Thiệu, Việt Dũng,...

Giá sách hết sức phổ thông, mỗi quyển 32 trang chỉ bán 50đ bằng tiền một nắm xôi nhỏ, rẻ hơn tờ báo hàng ngày.

Nhà sách KHAI TRÍ

62, Đại lộ Lê Lợi Sài Gòn - Đ.T : 20.348



ĐÀU XUÂN

**MỘT CUỐN SÁCH ĐỌC ĐẢO MÀ QUI BẠN
KHÔNG THỀ BỎ QUA**

ORIGAMI HỘI HỌA TRANG TRÍ của NHẬT - TIẾN

Một phương pháp phối hợp giữa Nghệ Thuật Xếp Giấy Origami với ngành Hội Họa Trang Trí để hoàn thành những bức tranh rực rỡ, mỹ thuật rất thích hợp cho công việc trang trí các Lớp học, Hội Trường, Đoàn quán, Phòng học v.v...

- PHƯƠNG PHÁP GIẢN DỊ, DẪN GIẢI, DỄ HIỂU, AI CŨNG CÓ THỂ THỰC HIỆN LẤY ĐƯỢC.
 - ĐÍNH KÈM PHỤ BẢN GIỚI THIỆU ĐỦ 12 BỨC TRANH MÀU TUYỆT ĐẸP ĐỂ LÀM MẪU THỰC HIỆN.
 - ◆ ẤN LOÁT CÔNG PHU, MỸ THUẬT, GIÁ MỖI CUỐN 250.đ
- ĐÃ CÓ BÁN TẠI KHẮP CÁC NHÀ SÁCH**